

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Quy Nhơn,
năm học 2023-2024

STT	Tên ngành đào tạo	Mã số			Trang
		Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	
I	<u>KHOA SƯ PHẠM</u>				1
1	Sư phạm Toán học	7140209			
2	Sư phạm Tin học	7140210			
3	Sư phạm Vật lý	7140211			
4	Sư phạm Hoá học	7140212			
5	Sư phạm Sinh học	7140213			
6	Sư phạm Ngữ văn	7140217			
7	Sư phạm Lịch sử	7140218			
8	Sư phạm Địa lý	7140219			
9	Sư phạm Tiếng Anh	7140231	8140111		
10	Giáo dục Chính trị	7140205			
11	Sư phạm Khoa học tự nhiên	7140247			
12	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	7140249			
II	<u>KHOA GIÁO DỤC TIỂU HỌC VÀ MẦM NON</u>				28
1	Giáo dục Mầm non	7140201			
2	Giáo dục Tiểu học	7140202	8140110		
III	<u>KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT – QUỐC PHÒNG</u>				34
1	Giáo dục Thể chất	7140206	8140111		
IV	<u>KHOA KINH TẾ VÀ KẾ TOÁN</u>				39
1	Kinh tế (Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển)	7310101			
2	Kế toán (Đại trà, Chất lượng cao)	7340301	8340301		
3	Kiểm toán	7340302			

STT	Tên ngành đào tạo	Mã số			Trang
		Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	
V	<u>KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG VÀ QTKD</u>				49
1	Quản trị kinh doanh	7340101	8340101		
2	Tài chính – Ngân hàng	7340201			
3	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103			
4	Quản trị khách sạn	7810201			
5	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	7510605			
VI	<u>KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - LUẬT VÀ QLNN</u>				63
1	Quản lý nhà nước	7310205			
2	Luật	7380101			
3	Chính trị học		8310201		
4	Quản lý kinh tế		8310110		
VII	<u>KHOA KHOA HỌC TỰ NHIÊN</u>				75
1	Công nghệ Kỹ thuật Hóa học	7510401			
2	Nông học	7620109			
3	Quản lý tài nguyên và môi trường	7850101			
4	Quản lý đất đai	7850103			
5	Hóa học	7440112			
6	Công nghệ thực phẩm	7540101			
7	Sinh học thực nghiệm		8420114		
8	Vật lý chất rắn		8440104		
9	Hóa vô cơ		8440113		
10	Hóa Lý thuyết và Hóa lý		8440119	9440119	
VIII	<u>KHOA TOÁN - THÔNG KÊ</u>				102
1	Toán ứng dụng	7460112			
2	Khoa học dữ liệu	7460108	8460108		
3	Toán giải tích		8460102	9460102	
4	Đại số và Lí thuyết số		8460104	9460104	
5	Phương pháp Toán sơ cấp		8460113		
IX	<u>KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN</u>				115
1	Công nghệ thông tin	7480201			
2	Kỹ thuật phần mềm	7480103			
3	Khoa học máy tính		8480101		

STT	Tên ngành đào tạo	Mã số			Trang
		Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	
4	Trí tuệ nhân tạo	7480107			
X	<u>KHOA KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ</u>				123
1	Kỹ thuật điện tử - viễn thông	7520207			
2	Kỹ thuật viễn thông		8520208		
3	Kỹ thuật xây dựng	7580201			
4	Kỹ thuật điện	7520201	8520201		
5	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	7520216			
XI	<u>KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN</u>				135
1	Văn học	7229030			
2	Việt Nam học	7310630			
3	Quản lý giáo dục	7140114	8140114		
4	Tâm lý học giáo dục	7310403			
5	Công tác xã hội	7760101			
6	Đông phương học	7310608			
7	Lịch sử Việt Nam		8229013		
8	Văn học Việt Nam		8220121		
9	Ngôn ngữ học		8229020		
XII	<u>KHOA NGOẠI NGỮ</u>				165
1	Ngôn ngữ Anh	7220201	8220201		
2	Ngôn ngữ Trung quốc	7220204			
XIII	<u>BỘ MÔN KỸ THUẬT Ô TÔ</u>				171
1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	7510205			
Tổng số chương trình đào tạo: 75, Trong đó:		Trình độ đào tạo			
		Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	
		49	23	3	

I. KHOA SƯ PHẠM

1. Ngành đào tạo: Sư phạm Toán học (MS: 7140209)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường ĐH Quy Nhơn		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <p>- Đào tạo cử nhân sư phạm Toán học có phẩm chất chính trị đạo đức và sức khỏe tốt. Nắm vững các tri thức về toán cơ bản và phương pháp giảng dạy toán ở trường trung học phổ thông. Chương trình hướng tới trang bị những kiến thức đại cương về khoa học xã hội và nhân văn, về khoa học tự nhiên cũng như những kiến thức cơ bản về Toán cơ bản, Toán sơ cấp và Toán ứng dụng cũng như các tư duy thuật toán.</p> <p>* Kỹ năng:</p> <p>- Trang bị cho sinh viên có kỹ năng sử dụng phương pháp giảng dạy môn học Toán để dạy Toán cho học sinh trung học phổ thông, rèn luyện cho sinh viên khả năng tư duy toán học, kỹ năng giáo dục để giảng dạy các kiến thức toán học cho học sinh trung học phổ thông.</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>- Khi tốt nghiệp, sinh viên đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 theo khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>- Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho sinh viên.</p> <p>- Thành lập đội ngũ cố vấn học tập.</p> <p>- Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn.</p> <p>- Có chính sách hỗ trợ học bổng từ Chương trình trọng điểm quốc gia phát</p>		

				triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020.		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Toán học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục học tiếp chương trình đào tạo thạc sĩ tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước. - Nhà trường có liên kết đào tạo với hình thức với học trực tuyến trình độ thạc sĩ một số môn học để sau khi tốt nghiệp có thể được tuyển chọn học tiếp chương trình Thạc sĩ dưới sự hướng dẫn của các giáo sư tại các ĐH Limoges và ĐH Aix-Marseille (Pháp).		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, các trường dạy nghề, các trường đại học, cao đẳng hoặc làm việc tại các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý, các cơ sở sản xuất và kinh doanh có sử dụng kiến thức của toán học, hoặc nếu có đủ điều kiện có thể đào tạo tiếp ở các trình độ thạc sĩ, tiến sĩ. Sinh viên cũng có thể học thêm các khóa đào tạo ngắn hạn về Công nghệ thông tin để có thể làm việc tại các công ty phần mềm và các doanh nghiệp.		

2. Ngành đào tạo: Sư phạm Vật lý (MS: 7140211)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường ĐH Quy Nhơn				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ			* Mục tiêu: - Đào tạo giáo viên trình độ cử nhân khoa học có đủ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, có				

	đạt được		<p>năng lực tự học, tự nghiên cứu.</p> <p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức cơ bản về Toán học, Ngoại ngữ, Tin học. - Có kiến thức đầy đủ và sâu sắc về lịch sử Vật lý, Vật lý đại cương, thí nghiệm Vật lý, Thiên văn học, Vật lý hiện đại. - Có kiến thức về khoa học giáo dục, lý luận dạy học Vật lý, chương trình Vật lý và thực tiễn dạy học Vật lý. <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng vận dụng các kiến thức Vật lý để giải các bài toán về Vật lý đại cương, các bài toán Vật lý ở trung học phổ thông, giải thích các hiện tượng Vật lý trong tự nhiên, trong đời sống và trong kỹ thuật. <p>* Mức tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm, ý thức tập thể, tôn trọng pháp luật. - Chuyên cần, nghiêm túc trong học tập, rèn luyện và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chuyên môn của giảng viên. - Có phương pháp học tập khoa học, có thói quen học tập theo nhóm; biết giải quyết các tình huống theo hướng tích cực; biết đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo trong nghề nghiệp. - Yêu nghề, gắn bó với nghề dạy học; chấp hành Luật Giáo dục, điều lệ, quy chế, quy định của ngành; có ý thức tổ chức kỉ luật và tinh thần trách nhiệm; giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; sống trung thực, lành mạnh, là tấm gương tốt cho học sinh. <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi tốt nghiệp, sinh viên đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 theo khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương. 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của nhà trường; các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên. - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet và hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. 		

				<ul style="list-style-type: none"> - Có đầy đủ phòng học với trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy học. - Sinh viên đạt các điều kiện học tập đều được khuyến khích tham gia nghiên cứu khoa học. - Được tạo điều kiện tham gia các hoạt động nghiệp vụ để tăng cường kiến thức, kỹ năng. - Tham gia các kỳ tham quan thực tế. - Thông qua các tổ chức của thanh niên trong nhà trường như Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội sinh viên Việt Nam, các hình thức hỗ trợ và phát triển giáo dục trong thanh niên được đầu tư đúng mức, đa dạng và phong phú. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Vật lý hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có đủ khả năng theo học các hệ đào tạo ở cấp độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi tốt nghiệp, sinh viên được cấp bằng Cử nhân Khoa học, hệ chính quy, ngành Sư phạm Vật lý; có thể xin tuyển dụng làm công chức giảng dạy bậc phổ thông (trung học phổ thông hoặc trung học cơ sở) tại các Sở Giáo dục - Đào tạo trong cả nước. - Nếu có nguyện vọng và hội đủ điều kiện, sinh viên có thể xin làm giảng viên của các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp trong cả nước. - Làm việc ở các cơ sở quản lý giáo dục. - Làm việc ở các trung tâm, viện nghiên cứu về giáo dục và khoa học kỹ thuật. 		

3. Ngành đào tạo: Sư phạm Hóa học (MS: 7140212)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường ĐH Quy Nhơn			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chung về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, kiến thức chuyên sâu về hoá học bậc đại học; - Có kỹ năng làm việc nhóm, tiến hành thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, cập nhật các thông tin, kiến thức về khoa học Hóa học; - Có chí hướng, đủ trình độ để học ở bậc học cao hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ; - Hiểu, nắm vững và vận dụng được các kiến thức về nghiệp vụ sư phạm, tâm lý, giáo dục, phương pháp giảng dạy, mục tiêu, nội dung, hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra đánh giá ở trường phổ thông, đại học; <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đủ khả năng sử dụng công nghệ thông tin phục vụ thiết kế bài giảng môn học. Đạt chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo chuẩn kỹ năng thông tin quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông); <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi tốt nghiệp, sinh viên đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 theo khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương. 			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt			<ul style="list-style-type: none"> - Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và Nhà trường; - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho sinh viên do Nhà nước và Nhà trường 			

	cho người học		<p>ban hành như: học bổng chính sách, học bổng do các nhà tài trợ,..;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được tham gia NCKH, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường; - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể như: tổ chức Đoàn, Hội trong Trường; - Được tham gia các câu lạc bộ về hóa học, câu lạc bộ tiếng Anh, các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện; - Được hỗ trợ kịp thời đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để tiếp tục đến trường. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Hóa học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học cao hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ ở trong và ngoài nước.		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Có đủ kiến thức chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm để giảng dạy ở các trường phổ thông, cao đẳng, đại học; - Có khả năng làm nghiên cứu tại các trung tâm nghiên cứu khoa học và công nghệ, các viện nghiên cứu, các phòng thí nghiệm liên quan đến hóa học. 		

4. Ngành đào tạo: Sư phạm Tin học (MS:7140210)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường ĐH Quy Nhơn				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có những kiến thức cơ bản nhất về CNTT và những ứng dụng của CNTT. - Có kiến thức về tư duy thuật toán và lập trình cho máy tính. - Có kiến thức về tổ chức và quản lý dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý. - Có kiến thức cơ bản về mạng máy tính, tổ chức và quản lý mạng máy tính. - Có kiến thức về tâm lý học và nghiệp vụ sư phạm. - Kiến thức về nghiệp vụ giảng dạy môn Tin học ở trường THPT. <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng sử dụng máy tính. - Kỹ năng về lập trình ứng dụng. - Kỹ năng về tổ chức và quản lý dữ liệu trên máy tính. - Kỹ năng về tổ chức và quản lý mạng máy tính. - Kỹ năng về làm việc nhóm. - Kỹ năng về thuyết trình. - Kỹ năng về giảng dạy môn Tin học. <p>* Mức tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần, nghiêm túc trong học tập, rèn luyện và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chuyên môn của giảng viên. <p>Có ý thức trách nhiệm, ý thức tập thể, tôn trọng pháp luật.</p> <p>Có phương pháp học tập khoa học, có thói quen học tập theo nhóm; biết giải quyết các tình huống theo hướng tích cực; biết đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy</p>				

				<p>sáng tạo trong nghề nghiệp.</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>- Khi tốt nghiệp, sinh viên đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 theo khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Có đầy đủ phòng học với trang thiết bị dạy học như máy chiếu, âm thanh.</p> <p>Thư viện có đầy đủ sách tham khảo cho chuyên ngành CNTT.</p> <p>Có 10 phòng máy tính với hơn 450 máy tính phục vụ cho thực hành.</p> <p>Số lượng giảng viên: 31 (Trong đó: TS: 08, NCS: 05, ThS: 18).</p> <p>Khoa định kỳ tổ chức các xêmina về chuyên môn để các cán bộ và học viên cao học trao đổi chuyên môn.</p>		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<p>Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Tin học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<p>Có khả năng tiếp tục học các bậc cao hơn ngành CNTT.</p>		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giảng dạy môn Tin học ở các trường THPT. - Giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng hay trung cấp chuyên nghiệp. - Chuyên viên quản lý CNTT tại các cơ quan, tổ chức hay doanh nghiệp. Với các vị trí như quản trị mạng, tổ chức và quản trị hệ thống thông tin, lập trình ứng dụng. - Các công ty chuyên về phần mềm, các giải pháp về CNTT. 		

5. Ngành đào tạo: Sư phạm Sinh học (MS:7140213)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường ĐH Quy Nhơn		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <p>- Sinh viên có đủ năng lực chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo dạy tốt môn Sinh học và Công nghệ ở Trường phổ thông. Biết phương pháp giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn dạy học. Biết xây dựng giả thiết khoa học, soạn đề cương nghiên cứu, triển khai nghiên cứu, viết báo cáo khoa học và ứng dụng triển khai kết quả nghiên cứu vào thực tiễn; Sinh viên có khả năng đáp ứng yêu cầu về đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục ở phổ thông, có đủ năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị tiên tiến, hiện đại trong dạy học để nâng cao chất lượng trong giờ dạy; Sinh viên có kỹ năng thực hành, thí nghiệm, ứng dụng các thành tựu khoa học trong thực tiễn sản xuất và dạy cho học sinh những kỹ năng thực hành, nghiên cứu.</p> <p>* Mức tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <p>- Đào tạo sinh viên có phẩm chất, tư cách, đạo đức tốt có lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu nghề, có ý thức trách nhiệm cao và có tác phong mẫu mực của nhà giáo.</p> <p>* Trình độ Ngoại ngữ:</p> <p>- Khi tốt nghiệp, sinh viên đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 theo khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người			<p>- Người học được hỗ trợ các điều kiện cần thiết cho việc học tập, nghiên cứu và hoạt động phong trào.</p> <p>- Được tạo điều kiện để thực tập sư phạm tại các trường phổ thông.</p>		

	học				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Sinh học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể theo học các chương trình thạc sĩ, tiến sĩ liên quan đến sinh học.	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- SV sau khi tốt nghiệp tham gia giảng dạy môn Sinh học tại các trường THPT, THCS, THCS. Dạy môn Công nghệ ở THPT. - Có khả năng tham gia nghiên cứu tại các Trung tâm nghiên cứu khoa học, Viện nghiên cứu thuộc ngành Sinh học, nông nghiệp, môi trường, cơ sở sản xuất kinh doanh có liên quan đến lĩnh vực sinh học.	

6. Ngành đào tạo: Sư phạm Ngữ văn (MS:7140217)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy		Liên thông chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường ĐH Quy Nhơn		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Mục tiêu kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học được trang bị có hệ thống và sâu rộng những kiến thức cơ bản về văn học Việt Nam và thế giới, Ngôn ngữ học, Việt ngữ học, Lý luận và phê bình văn học. - Có đủ khả năng để học tiếp các chương trình đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ các chuyên ngành Văn học Việt Nam, Ngôn ngữ, Văn học nước ngoài, Lý luận văn học, Khoa học giáo dục... <p>Kỹ năng:</p>		

				<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng mềm: Khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Sư phạm Ngữ văn có kỹ năng tốt trong giao tiếp, thuyết trình, kỹ năng tổ chức các hoạt động văn hóa - nghệ thuật, soạn thảo công văn, giấy tờ, văn bản hành chính... - Kỹ năng chuyên môn: Sinh viên ngành Sư phạm Ngữ văn sau khi tốt nghiệp có kỹ năng và phẩm chất cần thiết để trở thành những giáo viên tương lai, có khả năng giảng dạy tốt ở bậc THPT, nghiên cứu khoa học Ngữ văn và quản lí giáo dục một cách hiệu quả. <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi tốt nghiệp, sinh viên đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 theo khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương. 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Thực tế chuyên môn, thực tập sư phạm I và thực tập sư phạm 2. - Các hoạt động ngoại khóa như sáng tác thơ văn, Hội thi nghiệp vụ sư phạm, thao giảng, Hội thi văn học dân gian. - Tăng cường hoạt động Đoàn – Hội theo hướng phát huy tính sáng tạo, rèn luyện kỹ năng sống cho sinh viên. - Tăng cường các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, hoạt động tình nguyện hè, hoạt động thiện nguyện... - Có đầy đủ hệ thống giảng đường, phòng học, phòng đa chức năng phục vụ cho việc dạy học chuyên ngành. - Hệ thống máy chiếu, âm thanh phục vụ đào tạo - Thư viện nhà trường và thư viện của khoa có đủ sách tham khảo, báo, tạp chí, giáo trình, luận án, luận văn, khóa luận và các tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập chuyên ngành. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<p>Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Ngữ văn theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia công tác giảng dạy, nghiên cứu tại các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp có giảng dạy tiếng Việt và văn học, soạn thảo văn bản... - Tham gia giảng dạy tại các trường Trung học phổ thông, trung học cơ sở, trung tâm giáo dục thường xuyên, - Có đủ khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên sâu ở trình độ Thạc sĩ và 		

				Tiến sĩ Văn học và Ngôn ngữ học.		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Giáo viên Ngữ văn bậc THCS và THPT đáp ứng yêu cầu về đổi mới nội dung và phương pháp dạy học ở trường phổ thông; - Chuyên viên trong các lĩnh vực liên quan đến Báo chí, phát thanh truyền hình, tuyên giáo, nghiệp vụ văn phòng tại các sở ban ngành, các Ban của Đảng, công tác hành chính của các doanh nghiệp tư nhân, đơn vị ngoài quốc doanh...		

7. Ngành đào tạo: Sư phạm Lịch sử (MS: 7140218)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường ĐH Quy Nhơn		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức</p> <p>+ Hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh; về kiến thức quốc phòng-an ninh;</p> <p>+ Thông hiểu những kiến thức cơ bản, có hệ thống về tiến trình lịch sử dân tộc và lịch sử thế giới và những kiến thức cơ sở, chuyên sâu của chuyên ngành.</p> <p>* Kỹ năng</p> <p>Rèn luyện năng lực vận dụng những kiến thức đã học phục vụ cho công tác nghiên cứu lịch sử và hoạt động xã hội. Đặc biệt là năng lực tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ, tin học</p> <p>- Khi tốt nghiệp, sinh viên đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 theo khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p> <p>+ Có trình độ tin học cơ bản, sử dụng tốt các phần mềm soạn bài giảng lịch sử.</p>		
III	Các chính sách, hoạt			- Tổ chức Tuần sinh hoạt đầu khóa cho sinh viên năm thứ 1 nhằm cung cấp các		

	động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>văn bản hướng dẫn về mục tiêu đào tạo, điều kiện dự thi kết thúc từng học phần và điều kiện dự thi tốt nghiệp cũng như các văn bản liên quan khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đôn đốc các cố vấn học tập theo sát và hỗ trợ đắc lực cho sinh viên trong học tập. Tổ chức các đợt thực tế chuyên môn (tham quan di tích, bảo tàng, nghiên cứu lịch sử địa phương,...) và các đợt thực tập sư phạm 1 (dự giờ, tìm hiểu nhà trường phổ thông); thực tập sư phạm 2 (công tác chủ nhiệm và giảng dạy ở trường phổ thông). - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa gắn với chuyên môn như Câu lạc bộ Sử học, Cuộc thi Nhà Sử học Trẻ, Hội thi nghiệp vụ sư phạm. Tổ chức các nhóm sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học và hướng dẫn các sinh viên đủ điều kiện làm khóa luận tốt nghiệp. - Tổ chức các hoạt động biểu diễn văn nghệ, thi đấu thể thao,... trong sinh viên để rèn luyện thể lực, tạo không khí vui tươi và lựa chọn nhân tài tham gia cấp Trường. - Đảm bảo trật tự, an toàn cho sinh viên và khen thưởng kịp thời các sinh viên có thành tích trong học tập, rèn luyện... 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Lịch sử hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học cao hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ ở trong và ngoài nước.		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Làm công tác dạy học tại các trường trung học phổ thông, cao đẳng và đại học. - Có thể tham gia nghiên cứu tại các viện, trung tâm, các cơ quan đoàn thể xã hội liên quan đến kiến thức lịch sử. 		

8. Ngành đào tạo: Sư phạm Địa lý (MS: 7140219)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường ĐH Quy Nhơn		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - SV hiểu rõ bản chất, đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu của Khoa học Địa lí và Khoa học Giáo dục. - Nắm vững những tri thức địa lí cơ bản và mối quan hệ với các hiện tượng, các quá trình tự nhiên, kinh tế - xã hội cũng như tổ chức lãnh thổ ngành vùng các quốc gia trên thế giới và ở Việt Nam. - Hiểu đúng đắn về mối quan hệ giữa tự nhiên và kinh tế - xã hội, giữa con người với môi trường và sự phát triển bền vững. - Nắm được lí luận dạy học cơ bản, tiếp cận và thực hiện được các phương pháp dạy học hiện đại; - Hiểu rõ chủ trương đổi mới phương pháp dạy học ở các cấp học, bậc học của Đảng và Nhà nước. <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng làm việc nhóm, báo cáo thuyết trình các vấn đề của địa lí tự nhiên, địa lí kinh tế - xã hội, tài nguyên - môi trường và thiên tai được đề cập đến trong chương trình đào tạo. - Có kỹ năng áp dụng các phương pháp tiên tiến và phương tiện dạy học hiện đại vào các quá trình dạy học địa lí ở các trường trung học phổ thông; - Có khả năng nghiên cứu tìm hiểu tự nhiên, kinh tế - xã hội khu vực, địa phương phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập địa lí và thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội. - Có kỹ năng sư phạm, vận dụng những hiểu biết và kỹ năng nghề nghiệp vào việc dạy học địa lí ở các trường trung học phổ thông. 		

				<p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>- Khi tốt nghiệp, sinh viên đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 theo khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>- Bên cạnh các trung tâm văn hóa, TDTT của Nhà trường thường xuyên tổ chức hoạt động thu hút SV, Khoa có Câu lạc bộ Địa lí - Địa chính, Hội Sinh viên, Đoàn Thanh niên, Đội Thanh niên xung kích... góp phần đáp ứng nhu cầu học tập, hoạt động phong trào của sinh viên.</p> <p>- Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hướng dẫn sinh viên đi thực tập chuyên đề, khóa luận, chuyên đề tốt nghiệp,....</p> <p>- Ngoài ra, Khoa còn phối kết hợp với đơn vị khác trong và ngoài trường (Sở KH-CN, Sở TN-MT, Trung tâm CNTT, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Bình Định, Liên đoàn Địa chất V, Phân viện Điều tra quy hoạch rừng Nam Trung bộ và Tây Nguyên, Hải đội II - Bộ đội biên phòng, các trung tâm, công ty đo đạc trên địa bàn tỉnh Bình Định) tổ chức các hoạt động hỗ trợ bổ ích cho học tập, sinh hoạt và rèn luyện kỹ năng mềm cho SV.</p>		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Địa lý hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			SV tốt nghiệp ra trường có đủ sức khỏe, năng lực chuyên môn và kỹ năng dạy học môn Địa lí ở các trường THPT, THCS hoặc tham gia nghiên cứu khoa học tại các viện, trung tâm, cơ quan ban ngành có liên quan đến chuyên môn Địa lí đã được đào tạo.		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			SV có thể được nhận nhiệm sở tại các trường đại học, cao đẳng sư phạm hoặc các trường THPT.		

9. Ngành đào tạo: Giáo dục chính trị (MS: 7140205)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy		Liên thông chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường ĐH Quy Nhơn		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững kiến thức cơ bản, chuyên sâu, có hệ thống và có khả năng vận dụng lý luận của chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính trị, pháp luật, đạo đức... trong tu dưỡng, hoàn thiện bản thân và trong quá trình nghiên cứu, học tập, dạy học, làm việc; - Có kiến thức cơ bản và khả năng vận dụng kiến thức các môn khoa học xã hội – nhân văn, lịch sử, địa lý, tâm lý, giáo dục...trong hoạt động nghề nghiệp; - Hiểu và biết vận dụng kiến thức về phương pháp học tập, nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu tự học, tự nghiên cứu; - Có hiểu biết chung về kiến thức quốc phòng, an ninh, giáo dục thể chất để đáp ứng yêu cầu làm việc và hoạt động nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp. <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng lập luận khoa học, xác định đối tượng, giải quyết vấn đề trong nghiên cứu, giảng dạy giáo dục chính trị, giáo dục công dân và lý luận chính trị; - Có năng lực thực hành, kỹ năng xử lý tình huống trong dạy học giáo dục chính trị, giáo dục công dân ở trường trung học, trung cấp chuyên nghiệp, ĐH, CĐ; 		

				<ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng tiếp cận, cập nhật thông tin phục vụ cho hoạt động dạy học, nghiên cứu. Có khả năng tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội và hoạt động nghề nghiệp; - Có khả năng phối hợp với đồng nghiệp, làm việc nhóm, linh hoạt giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn và hoạt động nghề nghiệp; - Có khả năng giao tiếp, hội nhập, thích nghi với các điều kiện, môi trường làm việc, các mối quan hệ xã hội khác nhau. <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi tốt nghiệp, sinh viên đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 theo khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương. 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet và cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. - Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ sinh viên đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện. - Có đội ngũ cố vấn học tập. - Có các hoạt động kiến tập, thực tập, thực tế chuyên môn. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Giáo dục chính trị hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Học cao học, tiến sĩ chuyên ngành Giáo dục chính trị, các chuyên ngành như cao học Chính trị học, cao học chuyên ngành triết học, Kinh tế học hay Kinh tế chính trị		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giảng dạy môn Giáo dục công dân, Đạo đức ở các trường THPT, THCS; Giáo viên giảng dạy môn Chính trị ở các trường trung cấp, chuyên nghiệp, hướng nghiệp, dạy nghề; - Giảng viên giảng dạy các môn lý luận chính trị ở các trường ĐH, CĐ (khi được đào tạo ở các bậc học cao hơn); - Viên chức làm việc tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị. 		

10. Ngành đào tạo: Sư phạm Tiếng Anh (Hệ Đại học, MS: 7140231; Hệ Thạc sĩ, MS: 8140111)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo Quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ).	Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường ĐH Quy Nhơn		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>* Kiến thức:</p> <p>- Trang bị cho học viên những kiến thức cơ sở và chuyên sâu thuộc chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh như các lĩnh vực: Lý luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh, Thiết kế chương trình giảng dạy (Curriculum design), Kiểm tra và đánh giá năng lực sử dụng tiếng (Language testing and assessment), Lý thuyết thu đắc ngôn ngữ (Second language acquisition), Ngôn ngữ xã hội học (Sociolinguistics), Ngôn ngữ học tri nhận (Cognitive Linguistics) và các lĩnh vực liên quan khác.</p> <p>* Kỹ năng:</p> <p>- Học viên biết cách phân tích và tổng hợp các vấn đề trong lĩnh vực Phương pháp giảng dạy tiếng Anh; xây dựng và thực hiện các hoạt động nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ của khoa học nói chung và nghiên cứu ngôn ngữ nói riêng vào thực tế giảng</p>	<p>* Kiến thức:</p> <p>- Người học nắm vững những kiến thức chung về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kiến thức đại cương làm nền cho việc rèn luyện phẩm chất chính trị cho cử nhân ngành sư phạm tiếng Anh.</p> <p>- Cung cấp cho sinh viên kiến thức tương đối rộng về ngôn ngữ Anh, văn hoá, xã hội và văn học Anh - Mỹ. Có kiến thức tốt về tiếng Anh và sử dụng thành thạo tiếng Anh ít nhất tương đương bậc 5/6 theo khung ngoại ngữ 6 bậc của Việt nam. Sử dụng tốt tiếng Anh trong quá trình dạy học, nghiên cứu và hướng dẫn người học nghiên cứu khoa học.</p> <p>- Trang bị cho người học trình độ ngoại</p>		

		<p>dạy; có khả năng độc lập nghiên cứu và truyền đạt kiến thức.</p> <p>* Mức tự chủ và chịu trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực tham dự các giờ lý thuyết trên lớp; tự giác nghiên cứu, tìm hiểu bài học theo yêu cầu của giảng viên, hoàn thành các bài tập và trả lời câu hỏi chuẩn bị bài trước khi đến lớp; chủ động chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập và tham khảo. - Cần cù, năng động tiếp thu kiến thức - Có ý thức xây dựng cộng đồng. <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Thạc sĩ Lý luận và Phương pháp giảng dạy bộ môn tiếng Anh phải có trình độ ngoại ngữ đạt bậc 4/6 trở lên theo khung năng lực NN 6 bậc của Việt Nam.</p>	<p>ngữ 2 (tiếng Pháp/ tiếng Trung) tối thiểu đạt chuẩn bậc 3/6 theo khung ngoại ngữ 6 bậc của Việt nam. Hiểu được các ý chính của một diễn ngôn tiêu chuẩn về các vấn đề quen thuộc trong các chủ đề về công việc, trường học, giải trí... Xử lý hầu hết các tình huống có thể xảy ra khi đi đến nơi sử dụng ngôn ngữ. Viết được các văn bản đơn giản về các chủ đề quen thuộc hoặc các chủ đề mà cá nhân quan tâm. Mô tả được những kinh nghiệm, sự kiện, mơ ước, hy vọng, hoài bão và có thể trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích cho ý kiến và kế hoạch của mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho người học kiến thức về khoa học sư phạm, cơ sở lý luận và phương pháp dạy (ở người dạy) và học (ở người học) tiếng Anh; hiểu biết về chương trình, biết thiết kế đề cương môn học, làm cơ sở cho công việc giảng dạy, có kiến thức về môi trường sống và làm việc trong thời kì hội nhập, toàn cầu hóa; sinh viên sẽ có kiến thức về sử dụng hiệu quả công nghệ trong giảng dạy ngoại ngữ, có phẩm chất đạo đức, tính chuyên nghiệp, khả năng giao tiếp, giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, tư duy phê phán. <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện và phát triển các kỹ năng 	
--	--	---	--	--

				<p>giao tiếp tiếng Anh ở mức độ thành thạo trong các tình huống giao tiếp xã hội và trong công tác chuyên môn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo đảm cho sinh viên đạt được trình độ nghiệp vụ đủ để hoạt động và công tác có hiệu quả trong giảng dạy tiếng Anh ở các cấp học thuộc hệ thống giáo dục Việt Nam. Đảm bảo cho sinh viên nắm vững kiến thức và kỹ năng thực hành các bộ môn cơ bản của khoa học sư phạm, có cơ sở lý luận và biết sử dụng phương pháp giảng dạy tiếng Anh ở các cấp học trong hệ thống giáo dục Việt Nam. - Trang bị cho sinh viên kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng (các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết), bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn học hoặc văn hoá, văn minh của các nước thuộc cộng đồng Anh ngữ. <p>* Mức tự chủ và chịu trách nhiệm: Tích cực tham dự các giờ lý thuyết trên lớp; tự giác nghiên cứu, tìm hiểu bài học theo yêu cầu của giảng viên, hoàn thành các bài tập và trả lời câu hỏi chuẩn bị bài trước khi đến lớp; chủ động chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập và tham khảo.</p>		
--	--	--	--	--	--	--

				+ Cần cù, năng động tiếp thu kiến thức * Trình độ ngoại ngữ: - Khi tốt nghiệp, sinh viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 5/6 (C1) và trình độ ngoại ngữ 2 bậc 3/6 (B1)		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		- Hệ thống tài liệu tham khảo phong phú với hơn 200 đầu sách; - Thời gian học tập trên lớp linh động, phù hợp với học viên.	- Chương trình kiến tập và thực tập sư phạm. - Câu lạc bộ tiếng Anh. - Diễn đàn tiếng Anh cộng đồng. - Các chương trình hoạt động ngoại khóa do hội sinh viên và đoàn thanh niên tổ chức.		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo sau đại học ngành Thạc sĩ Lý luận và Phương pháp giảng dạy bộ môn tiếng Anh. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh	Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm tiếng Anh hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		- Học viên được trang bị đủ kiến thức về lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn tiếng Anh để có thể tự bồi dưỡng, tự nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học giáo dục; - Sau khi hoàn thành chương trình thạc sĩ, học viên có thể tích lũy và vận dụng được kiến thức đã học để tiếp tục học tập, nghiên cứu ở bậc tiến sĩ trong và ngoài nước.	Sinh viên được trang bị các kiến thức về nghiên cứu khoa học, tự bồi dưỡng nghề nghiệp. Vì vậy có thể tham gia các khóa học nâng cao trình độ Thạc sĩ, hoặc tiến sĩ sau khi ra trường.		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		- Giảng viên tại các trường đại học, cao đẳng, trung học phổ thông, trung học cơ sở, tiểu học, các trung tâm tiếng Anh; - Tham gia hỗ trợ các dự án nghiên cứu phát triển năng lực sử dụng tiếng cho học viên ở các viện nghiên cứu, các trung tâm phát triển nguồn nhân lực; - Đảm nhiệm công tác quản lý trong các cơ sở đào	- Giáo viên của các trường phổ thông trung học, trung học cơ sở và tiểu học trong tỉnh và khu vực. - Tham gia các công việc văn phòng tại các sở, ban, ngành có yêu cầu trình độ và năng lực tiếng Anh.		

			tạo các cấp, các lĩnh vực chuyên ngành; - Làm việc trong các cơ quan nghiên cứu ngôn ngữ- văn hóa trong và ngoài nước, các cơ quan ngoại giao, các tổ chức quốc tế về văn hóa và giáo dục, các cơ quan, doanh nghiệp có liên quan công việc phiên dịch hay biên dịch, lĩnh vực du lịch và một số lĩnh vực khác.		
--	--	--	---	--	--

11. Ngành đào tạo: Sư phạm Khoa học tự nhiên (MS: 7140247)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy		Liên thông chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường ĐH Quy Nhơn		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Mục tiêu: Đào tạo cử nhân Sư phạm Khoa học tự nhiên có kiến thức tốt về khoa học cơ bản và khoa học giáo dục, có kỹ năng sư phạm, có đủ phẩm chất, năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, nghiên cứu khoa học và giải quyết vấn đề, có phẩm chất chính trị và có sức khỏe tốt để đáp ứng quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, yêu cầu đổi mới giáo dục Việt Nam và xu thế phát triển giáo dục thế giới.</p> <p>* Kiến thức: + PO1: Trang bị cho sinh viên những kiến thức chung về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kiến thức đại cương để rèn luyện phẩm chất chính trị và học tập suốt đời; trang bị những kiến thức khởi nghiệp để sinh viên sau khi ra trường có thể thích ứng với nhiều cơ hội việc</p>		

			<p>làm khác nhau; cung cấp cho sinh viên những kiến thức về giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng - an ninh để chăm sóc sức khỏe cá nhân, cộng đồng và bảo vệ tổ quốc.</p> <p>+ PO2: Trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về Khoa học tự nhiên thuộc các lĩnh vực: hóa học, vật lí, sinh học, khoa học Trái đất và thiên văn học để có thể vận dụng vào công tác giảng dạy hay những công tác khác.</p> <p>+ PO3: Trang bị cho sinh viên đầy đủ những kiến thức về lý luận và thực tiễn dạy học Khoa học tự nhiên để người học có đủ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, phương pháp dạy học môn Khoa học tự nhiên; đồng thời đảm bảo được yêu cầu đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả môn Khoa học tự nhiên ở trường trung học cơ sở, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục phổ thông về quy mô, chất lượng, hiệu quả.</p> <p>* Kỹ năng:</p> <p>+ PO4: Trang bị sinh viên kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong giảng dạy Khoa học tự nhiên, sinh viên đạt kỹ năng sử dụng ngoại ngữ ở mức độ thành thạo để giao tiếp và tham khảo tài liệu chuyên ngành.</p> <p>+ PO5: Trang bị cho sinh viên kỹ năng giảng dạy, kỹ năng chủ nhiệm lớp, kỹ năng giao tiếp sư phạm, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy phản biện, sáng tạo, kỹ năng thuyết trình và kỹ năng nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục để thực hiện tốt các công việc của một giáo viên.</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>- Khi tốt nghiệp, sinh viên đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 theo khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>- Chính sách hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học của chương trình Sư phạm Khoa học tự nhiên được thực hiện theo Nghị định 116/2020/NĐ-CP về chính sách hỗ trợ học phí, sinh hoạt phí, mà Chính phủ ban hành từ tháng 9.2020.</p> <p>- Chương trình Sư phạm Khoa học tự nhiên hướng đến việc đáp ứng các</p>		

			<p>yêu cầu đổi mới của giáo dục phổ thông Việt Nam, quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và xu thế phát triển giáo dục thế giới.</p> <p>- Chương trình đào tạo cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học giáo dục; những kiến thức nền tảng vững chắc và chuyên sâu về khoa học tự nhiên, nghiệp vụ dạy học khoa học tự nhiên ở trường trung học cơ sở. Chương trình đào tạo còn trang bị cho người học nhiều kỹ năng như: sử dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong giảng dạy khoa học tự nhiên, sử dụng ngoại ngữ ở mức độ thành thạo để giao tiếp và tham khảo tài liệu chuyên ngành, kỹ năng giảng dạy, kỹ năng chủ nhiệm lớp, kỹ năng giao tiếp sư phạm, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy phản biện, sáng tạo, kỹ năng thuyết trình và kỹ năng nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục để thực hiện tốt các công việc của một giáo viên.</p> <p>- Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Khoa học tự nhiên chú trọng vào việc đào tạo ra những cử nhân có đạo đức tốt, có đủ năng lực và kiến thức (chuyên ngành, tin học, ngoại ngữ) phục vụ cho nhu cầu giảng dạy, nghiên cứu cơ bản và ứng dụng, thích ứng cao với các đòi hỏi của thị trường lao động. Hơn nữa, người học có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu ở bậc cao hơn trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và các lĩnh vực liên quan.</p> <p>- Triết lý giáo dục của trường Đại học Quy Nhơn “Toàn diện - Khai phóng - Thực nghiệp” được chuyển tải vào chương trình đào tạo ngành Sư phạm Khoa học tự nhiên.</p>		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm tiếng Anh hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Tiếp tục học thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành Sư phạm Khoa học tự nhiên có thể: Giảng dạy môn Khoa học tự nhiên tại các trường trung học cơ sở, làm		

				chuyên viên trong các tổ chức giáo dục STEM, giảng viên bộ môn Khoa học tự nhiên ở các trường đại học, cao đẳng; làm công tác tư vấn giáo dục trong các cơ sở giáo dục; làm chuyên viên, nhà quản lý trong các cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục.		
--	--	--	--	--	--	--

12. Ngành đào tạo: Sư phạm Lịch sử - Địa lý (MS: 7140249)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường ĐH Quy Nhơn		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Mục tiêu: Đào tạo cử nhân ngành Sư phạm Lịch sử và Địa lý có kiến thức tốt về khoa học cơ bản và khoa học giáo dục; có phẩm chất chính trị và có sức khỏe tốt; có kỹ năng sư phạm; có khả năng tự học, tự nghiên cứu; có khả năng thích nghi với môi trường làm việc để giảng dạy hiệu quả môn Lịch sử và Địa lý ở bậc Trung học cơ sở trong hệ thống giáo dục Việt Nam, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay.</p> <p>* Kiến thức: + PO1: Trang bị cho sinh viên những kiến thức chung về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kiến thức đại cương để rèn luyện phẩm chất chính trị và học tập suốt đời; trang bị những kiến thức khởi nghiệp để sinh viên sau khi ra trường có thể thích ứng với mọi cơ hội việc làm; cung cấp cho sinh viên những kiến thức về giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng - an ninh để chăm sóc sức khỏe cá nhân, cộng đồng và bảo vệ tổ quốc. + PO2: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Nhập môn Lịch</p>		

			<p>sử và Địa lí, Khoa học Trái Đất, Bản đồ giáo khoa, Nhân học đại cương Lịch sử văn minh thế giới, Cơ sở văn hóa Việt Nam, Địa lí đại cương. Chương trình chú trọng trang bị cho SV các kiến thức chuyên ngành; Lịch sử thế giới, Lịch sử Việt Nam, Địa lí thế giới, Việt Nam. Các chuyên đề có tính chất tích hợp liên môn như: Biển đảo Việt Nam, Đô thị, Các nền văn minh của Việt Nam. Các chuyên đề có tính chất chuyên sâu: Lịch sử ngoại giao Việt Nam, Những cuộc cải cách trong lịch sử thế giới; Biến đổi khí hậu và Phòng chống thiên tai; Địa lí du lịch ,... để người học có đủ năng lực chuyên môn trong học tập, nghiên cứu và dạy học môn Lịch sử và Địa lí ở trường phổ thông.</p> <p>+ PO3: Trang bị cho sinh viên các kiến thức về Tâm lí học, Giáo dục học, Lí luận và phương pháp dạy học Lịch sử và Địa lí; Các chuyên đề: Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học Lịch sử và Địa lí, Phát triển chương trình, Dạy học trải nghiệm, Dạy học tích hợp, Hoạt động trải nghiệm và kiểm tra, đánh giá trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí, phương pháp nghiên cứu Lịch sử và Địa lí địa phương, ... để người học có đủ năng lực nghiệp vụ sư phạm đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học ở nhà trường phổ thông.</p> <p>* Kỹ năng:</p> <p>+ PO4: Trang bị cho sinh viên kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh hay các ngoại ngữ tương đương đạt năng lực ngoại ngữ bậc 3 theo Khung 6 bậc của Bộ GD&ĐT và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản một cách hiệu quả trong giảng dạy để nâng cao chất lượng giáo dục.</p> <p>+ PO5: Trang bị cho sinh viên kỹ năng giảng dạy, kỹ năng chủ nhiệm lớp, kỹ năng giao tiếp sư phạm, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy phản biện, sáng tạo, kỹ năng thuyết trình và kỹ năng nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục để thực hiện tốt các công việc của một giáo viên.</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>- Khi tốt nghiệp, sinh viên đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 theo khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p>		
--	--	--	--	--	--

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Chính sách miễn học phí, hỗ trợ sinh hoạt phí theo Thông tư 116... - Chính sách học bổng khuyến khích học tập; - Chính sách học bổng dành cho SV nghèo vượt khó - Có kí túc xá dành cho SV có nhu cầu - Thư viện của Trường phục vụ mượn tài liệu, tự học cho SV; - Giảng đường (mượn ngoài giờ) hoặc trong giờ sinh hoạt: SV tổ chức các hoạt động tập thể; - Nhà thi đấu đa năng, hệ thống sân luyện tập thể dục, thể thao; - Phòng rèn luyện nghiệp vụ sư phạm dành cho SV tập giảng; - Đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho SV. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm tiếng Anh hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Tiếp tục học thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tốt nghiệp ngành Sư phạm Lịch sử và Địa lí có thể đảm nhận các vị trí việc làm như: - Làm công tác giảng dạy môn Lịch sử và Địa lí và làm công tác giáo dục ở các trường phổ thông, các trường trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học và các trường dạy nghề; - Làm công tác nghiên cứu trong các viện, các trung tâm nghiên cứu có liên quan đến Lịch sử và Địa lí, - Làm cộng tác viên dân số, hướng dẫn viên du lịch,... - Đồng thời, sinh viên tốt nghiệp có thể tiếp tục học lên ở các bậc thạc sĩ, tiến sĩ các chuyên ngành Lịch sử hoặc Địa lí. 		

II. KHOA GIÁO DỤC TIỂU HỌC VÀ MẦM NON

1. Ngành đào tạo: Cử nhân Giáo dục Mầm non (MS: 7140201)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông và tương đương. - Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển, học bạ, tuyển thẳng. - Phạm vi tuyển sinh: Toàn quốc. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng CSVN và Tư tưởng Hồ Chí Minh. + Hiểu biết sâu kiến thức về tâm lí học, giáo dục học mầm non. + Hiểu biết có hệ thống, nắm được kiến thức cơ bản chuyên sâu trong chuyên ngành giáo dục mầm non (<i>Ngữ Âm – Từ vựng, Ngữ pháp, PP phát triển ngôn ngữ cho trẻ, Làm quen văn học, Làm quen biểu tượng toán, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tạo hình, Dinh dưỡng...</i>). <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Biết xây dựng kế hoạch dạy học. + Năng động, sáng tạo trong việc thiết kế bài dạy; sử dụng tốt các phần mềm để soạn giảng Microsoft Powerpoint, Violet... + Thuần thục các thao tác lên lớp. + Có kỹ năng tốt về việc đánh giá mức độ phát triển của trẻ mầm non. <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Kể từ năm học 2019 – 2020, khi tốt nghiệp sinh viên phải đạt trình độ Tiếng Anh bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (trung</p>			

				đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR).		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức sinh hoạt chính trị, các phong trào văn nghệ, thể thao và hội thi nghiệp vụ sư phạm... - Tư vấn về kỹ năng giao tiếp, ứng xử; kỹ năng làm việc nhóm; chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai... - Tham gia tổ chức thực hiện các chính sách, chế độ dành cho sinh viên. - Có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet và cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. - Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ sinh viên đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện. - Có đội ngũ cố vấn học tập. - Có các hoạt động thực hành giáo dục, thực tập sư phạm 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Giáo dục Mầm non hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên sau khi ra trường có thể học nâng cao trình độ Thạc sĩ về chuyên ngành GDMN hoặc chuyên ngành Quản lý Nhà nước, Văn học Việt Nam, Ngôn ngữ học.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giảng dạy tại các trường Mầm non công lập và tư thục. - Chuyên viên Phòng/Sở Giáo dục – Đào tạo. 		

2. Ngành đào tạo: Cử nhân Giáo dục Tiểu học (Hệ Đại học, MS: 7140202; Hệ Thạc sĩ, MS: 8140110)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>- Đối tượng tuyển sinh: Theo Quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).</p> <p>- Phương thức tuyển sinh: Theo Quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Điều 6, Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và theo quy định đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn.</p> <p>a) Việc tuyển sinh vào đào tạo trình độ Thạc sĩ chuyên ngành LL và PPDH tiểu học được tổ chức nhiều lần/ năm tùy thuộc vào điều kiện đảm bảo chất lượng thực hiện chương trình đào tạo thạc sĩ theo quy định bộ môn và tổ chức.</p> <p>b) Phương thức tuyển sinh: (i) thi tuyển; (ii) xét tuyển; hoặc (iii) kết hợp thi tuyển và xét tuyển. Môn thi tuyển gồm:</p> <p>+ Môn cơ bản: Cơ sở Tiếng Việt, Toán ở tiểu</p>	<p>- Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông và tương đương.</p> <p>- Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển, học bạ và tuyển thẳng.</p> <p>- Phạm vi tuyển sinh: Toàn quốc.</p>		

			<p>học;</p> <ul style="list-style-type: none"> + Môn cơ sở: Lý luận và phương pháp dạy học Tiếng Việt, Toán ở tiểu học + Môn ngoại ngữ: Tiếng Anh <p>Xét tuyển và công nhận học viên theo quy định đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn.</p> <p>- Phạm vi tuyển sinh: Toàn quốc.</p>			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>*Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> + PO1: Có kiến thức cơ sở cốt lõi về khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn, vận dụng vào thực tiễn giáo dục tiểu học. + PO2: Có kiến thức tiên tiến, chuyên sâu về lý luận và phương pháp dạy học tiểu học; phương pháp nghiên cứu khoa học ứng dụng giáo dục tiểu học. <p>*Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> + PO3: Có khả năng phân tích và tổng hợp các vấn đề trong lĩnh vực lý luận và phương pháp dạy học tiểu học. + PO4: Có kỹ năng đánh giá, xây dựng và phát triển các vấn đề liên quan đến lĩnh vực lý luận và phương pháp dạy học tiểu học. + PO5: Có kỹ năng phản biện, giải quyết, ứng dụng lý luận và phương pháp dạy học tiểu học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp giáo viên GDTH. <p>*Mức tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> + PO6: Có đủ sức khỏe để làm việc; hiểu và thực hiện các quy định về phẩm chất và năng lực nhà giáo; phát hiện và giải quyết được những vấn đề thực tiễn về dạy học tiểu học; 	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng CSVN và Tư tưởng Hồ Chí Minh. + Hiểu biết sâu kiến thức về tâm lý học, giáo dục học tiểu học. + Hiểu biết có hệ thống và nắm được kiến thức cơ bản chuyên sâu trong chuyên ngành giáo dục tiểu học (<i>Cơ sở ngôn ngữ học, Ngữ Âm – Từ vựng tiếng Việt, Phương pháp dạy học tiếng Việt, Toán cơ sở, Phương pháp dạy học Toán, Văn học thiếu nhi, Mỹ học, Lý thuyết văn học, ...</i>). <p>*Kĩ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Biết xây dựng kế hoạch dạy học. + Năng động, sáng tạo trong việc thiết kế bài dạy; sử dụng tốt 		

			<p>+ PO7: Có năng lực lý thuyết, thực hành, ứng dụng trong công tác chuyên môn thuộc lĩnh vực lý luận và phương pháp dạy học tiểu học</p> <p>+ PO8: Có năng lực để tiếp tục tham gia vào chương trình đào tạo tiến sĩ, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội, khoa học – công nghệ của địa phương và cả nước.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam</p>	<p>các phần mềm để soạn giảng Microsoft Powerpoint, Violet...</p> <p>+ Thuần thục các thao tác lên lớp.</p> <p>+ Có kỹ năng tốt về việc đánh giá mức độ phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh tiểu học.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ: Kể từ năm học 2019 – 2020, khi tốt nghiệp sinh viên phải đạt trình độ Tiếng Anh bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR).</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>Học viên được sử dụng các thiết bị phục vụ học tập và nghiên cứu ở trường, sử dụng nguồn tài liệu trong thư viện của trường, tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn, hội thảo khoa học của khoa và nhà trường, tham gia viết bài đăng trên tạp chí khoa học của trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức sinh hoạt chính trị, các phong trào văn nghệ, thể thao và hội thi nghiệp vụ sư phạm... - Tư vấn về kỹ năng giao tiếp, ứng xử; kỹ năng làm việc nhóm; chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai... - Tham gia tổ chức thực hiện các chính sách, chế độ dành cho sinh viên. - Có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet và cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập 		

				<p>và nghiên cứu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ sinh viên đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện. - Có đội ngũ cố vấn học tập. - Có các hoạt động Thực tập sư phạm 1, 2. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo cao học ngành Giáo dục tiểu học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh	Chương trình đào tạo đại học ngành Giáo dục tiểu học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có thể tiếp tục theo học các khóa đào tạo Tiến sĩ tại các trường đại học uy tín trong và ngoài nước.	Sinh viên sau khi ra trường có thể học nâng cao trình độ Thạc sĩ về chuyên ngành GDTH hoặc chuyên ngành Quản lý Nhà nước, Văn học Việt Nam, Ngôn ngữ học.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học trong hệ thống các trường tiểu học công lập và tư thục trên cả nước; - Dạy học sinh tiểu học ở các trường quốc tế; - Làm việc tại các cơ quan quản lý giáo dục; - Làm việc tại các tổ chức, trung tâm trong và ngoài nước về liên quan giáo dục bậc tiểu học 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giảng dạy tại các trường Tiểu học công lập và tư thục. - Chuyên viên Phòng/Sở Giáo dục – Đào tạo. 		

III. KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT-QUỐC PHÒNG

1. Ngành đào tạo: Cử nhân Giáo dục thể chất (Hệ Đại học, MS: 7140206; Hệ Thạc sĩ, MS: 8140111)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo Quy chế Tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn.	Theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn.	Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ không chính quy hiện hành (tại thời điểm tuyển sinh).	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kiến thức chung về quản trị, quản lý. + Có kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực giáo dục thể chất (GDTC), thể thao trường học (TTH) và khoa học thể dục thể thao (TDTT). <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng phản biện, phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin một cách khoa học và tiên tiến. + Kỹ năng hoạt động nghề nghiệp trong lĩnh vực GDTC, TTH và khoa học TDTT. <p>*Thái độ và trình độ ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng ngoại ngữ tốt. + Có phẩm chất đạo đức nghề 	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cung cấp cho sinh viên (SV) các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị, an ninh – quốc phòng, pháp luật, công nghệ thông tin và ngoại ngữ để SV có thể vận dụng được trong cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp. + Nắm vững kiến thức cơ sở ngành và khối ngành, kiến thức về lý luận và các phương pháp giảng dạy thể dục thể thao, nghiệp vụ sư phạm, phương pháp nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục thể chất để thực hiện tốt công tác TDTT 	<p>*Kiến thức:</p> <p>Chương trình được thiết kế nhằm trang bị những kiến thức cơ bản và nền tảng của lĩnh vực hoạt động Giáo dục thể chất, có năng lực sư phạm đáp ứng được yêu cầu giảng dạy môn học Giáo dục thể chất và tổ chức các hoạt động thể dục thể thao trong nhà trường.</p> <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng về nghiệp vụ sư phạm, vận dụng được những kiến thức về tâm lý, giáo dục học, phương pháp dạy học, các yêu cầu đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức 	

		<p>ng nghiệp cần thiết, có ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật; Có bản lĩnh nghề nghiệp, có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học trách nhiệm trong công việc được giao.</p> <p>+ Có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn; có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao.</p>	<p>trường học.</p> <p>+ Có hệ thống các kiến thức về mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, cách đánh giá kết quả giảng dạy các môn thể thao, nguyên tắc, phương pháp giảng dạy Giáo dục thể chất, nguyên lý kỹ thuật các môn thể thao. Có kiến thức về huấn luyện, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài các môn thể thao.</p> <p>*Kỹ năng:</p> <p>+ Có kỹ năng thực hiện chương trình đào tạo, xây dựng kế hoạch, hoạt động dạy học và tổ chức kiểm tra đánh giá nội dung môn học giáo dục thể chất trong các trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.</p> <p>+ Có kỹ năng thực hành tốt các môn thể thao để hướng dẫn các môn thể thao trong chương trình đào tạo, tổ chức và quản lý các hoạt động thể dục thể thao trường học. Có kỹ năng triển khai và thực hiện công tác nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục thể chất.</p> <p>+ Có kỹ năng tổ chức, điều hành các hoạt động tập thể, tổ chức các hoạt động ngoại khóa. Có</p>	<p>tổ chức, thực hiện chương trình và kiểm tra đánh giá môn học giáo dục thể chất cho học sinh – sinh viên trong các trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.</p> <p>+ Có kỹ năng thực hành các môn thể thao trong chương trình đào tạo.</p> <p>+ Có kỹ năng trong tổ chức và quản lý các hoạt động thể dục thể thao của nhà trường.</p> <p>+ Có kỹ năng triển khai và thực hiện công tác nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục thể chất.</p> <p>*Thái độ và trình độ ngoại ngữ:</p> <p>+ Sử dụng ngoại ngữ tốt.</p> <p>+ Có năng lực hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; có khả năng tự đổi mới, tự bổ túc, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ hoặc học tiếp ở các bậc học cao học, nghiên cứu sinh đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.</p> <p>+ Có năng lực lập kế hoạch dạy học Giáo dục thể chất và tổ chức phong trào thể dục thể thao trong trường học, điều phối và phát huy trí tuệ tập thể; có</p>	
--	--	--	---	--	--

			<p>kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, lãnh đạo, phát hiện và giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, sáng tạo.</p> <p>*Thái độ và trình độ ngoại ngữ:</p> <p>+ Có phẩm chất đạo đức cá nhân tốt, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, chấp hành nghiêm túc pháp luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập quốc tế.</p> <p>+ Có ý thức tổ chức, kỷ luật; chấp hành tốt các quy định của Nhà nước và của Nhà trường. Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm làm việc, có trách nhiệm với xã hội và môi trường.</p> <p>+ Đạt năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam</p>	<p>năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn; có năng lực tự chủ và biết tự chịu trách nhiệm về công việc chuyên môn và nghề nghiệp của mình.</p>	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê kết quả học tập của học viên theo từng kì, theo năm học để học viên theo dõi tiến độ học tập của mình. - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho học viên do Nhà nước và Nhà trường ban hành như: 	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê kết quả học tập của sinh viên theo từng kì, theo năm học để sinh viên theo dõi tiến độ học tập của mình. Thông báo kết quả học tập của những sinh viên có kết quả học tập yếu về gia đình để có cơ sở nhắc nhở, 	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê kết quả học tập của học viên theo từng kì, theo năm học để học viên theo dõi tiến độ học tập của mình. - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho học viên do Nhà nước và Nhà trường ban 	

		<p>học bổng chính sách, học bổng của các nhà tài trợ,...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi và đề xuất các hình thức khen thưởng và kỷ luật học viên chính xác, kịp thời. - Tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy học viên tham gia nghiên cứu khoa học, hội thảo khoa học,... - Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, tổ chức các giải thi đấu nhằm giúp học viên rèn luyện cơ thể đồng thời trau dồi các kỹ năng trong học tập. 	<p>động viên con em mình học tập theo đúng tiến độ đào tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho sinh viên do Nhà nước và Nhà trường ban hành như: học bổng chính sách, học bổng của các nhà tài trợ,...Kịp thời hỗ trợ cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. - Theo dõi và đề xuất các hình thức khen thưởng và kỷ luật sinh viên chính xác, kịp thời. - Tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học, hội thảo khoa học,... - Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, tổ chức các giải thi đấu nhằm giúp sinh viên rèn luyện cơ thể đồng thời trau dồi các kỹ năng trong học tập. 	<p>hành như: học bổng chính sách, học bổng của các nhà tài trợ,...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi và đề xuất các hình thức khen thưởng và kỷ luật học viên chính xác, kịp thời. - Tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy học viên tham gia nghiên cứu khoa học, hội thảo khoa học,... - Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, tổ chức các giải thi đấu nhằm giúp học viên rèn luyện cơ thể đồng thời trau dồi các kỹ năng trong học tập. 	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Giáo dục thể chất. theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh	Chương trình đào tạo đại học ngành Giáo dục thể chất hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ	Chương trình đào tạo liên thông đại học ngành Giáo dục thể chất theo hệ thống tín chỉ	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi	Sau khi tốt nghiệp, học viên có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ trong và ngoài nước	Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể học tập sau đại học ngành <i>Lý luận và phương pháp dạy học</i>	Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể học tập sau đại học ngành <i>Lý luận và phương pháp dạy</i>	

	ra trường		về lĩnh vực giáo dục thể chất.	<i>bộ môn Giáo dục thể chất</i> tại Trường Đại học Quy Nhơn hoặc các trường có đào tạo ngành phù hợp trên toàn quốc hoặc quốc tế.	<i>học bộ môn Giáo dục thể chất</i> tại Trường Đại học Quy Nhơn hoặc các trường có đào tạo ngành phù hợp trên toàn quốc hoặc quốc tế.	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		Học viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn GDTC có thể: - Cán bộ giáo viên, giảng viên giảng dạy, huấn luyện viên, nghiên cứu viên, hướng dẫn viên, cán bộ quản lý... tại các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân, viện nghiên cứu và các đơn vị khác. - Có thể đảm nhận công tác quản lý trong các cơ quan nhà nước về thể dục thể thao hoặc các lĩnh vực khác.	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng làm công tác giảng dạy môn học Giáo dục thể chất ở các bậc học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; tham gia làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước hoặc cơ quan quản lý xã hội về thể dục thể thao; hoặc tổ chức hướng dẫn hoạt động thể dục thể thao cho mọi người tại các đơn vị thể dục thể thao cơ sở, các câu lạc bộ thể dục thể thao...	Sau khi tốt nghiệp có khả năng làm công tác giảng dạy môn học giáo dục thể chất ở các bậc học thuộc hệ thống Giáo dục quốc dân; là cán bộ chuyên môn trong các cơ quan quản lý nhà nước hoặc cơ quan quản lý xã hội về TDTT; hoặc tổ chức hướng dẫn hoạt động thể dục thể thao cho mọi người tại các đơn vị TDTT cơ sở, các câu lạc bộ TDTT.	

IV. KHOA KINH TẾ VÀ KẾ TOÁN

1. Ngành đào tạo: Thạc sĩ Kế toán (MS: 8340301)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<ul style="list-style-type: none"> - Tuyển sinh trên toàn quốc; - Người dự thi tuyển sinh phải có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, phù hợp hoặc ngành gần với chuyên ngành Kế toán. Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với chuyên ngành Kế toán phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi. - Đáp ứng đủ các điều kiện theo Quy chế đào tạo thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Theo Quy định đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ của Trường. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm		<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp được kiến thức về chính trị, kinh tế, xã hội và pháp luật. - Giải thích được những vấn đề thực tế về kế toán, kiểm toán, thuế, phân tích tài chính. - Đánh giá phản biện thông tin về kế toán, kiểm toán, tài chính. <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện năng lực quản lý nhóm, quản lý thời gian và tổ chức công việc một cách khoa học. - Thể hiện năng lực giao tiếp và thuyết trình, năng lực sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp bằng văn bản, đạt tối thiểu bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam. - Thể hiện năng lực quản lý hoạt động nghề nghiệp kế toán, kiểm toán, tài chính. - Thể hiện năng lực ra quyết định trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính. - Điều chỉnh được các công việc trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính và các lĩnh vực có liên quan. <p>* Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đủ khả năng để học tập suốt đời, tự học, tự nghiên cứu và tích lũy kinh nghiệm, phát 			

			<p>triển nghề nghiệp cá nhân.</p> <p>- Thực hiện cam kết đối với tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động thường nhật.</p>			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>- Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và nhà trường;</p> <p>- Được tham gia sinh hoạt seminar chuyên môn, hội thảo khoa học;</p> <p>- Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thực hành kế toán ảo, các trang thiết bị và cơ sở vật chất khác của Trường;</p> <p>- Được tham gia các hoạt động ngoại khóa về chuyên môn nghiệp vụ, về văn nghệ, thể dục thể thao do Trường, Khoa tổ chức.</p>			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<p>Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Kế toán theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		<p>Sau khi tốt nghiệp, học viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học Tiến sĩ ở trong và ngoài nước; cũng như học tiếp các chứng chỉ nghề nghiệp kế toán, kiểm toán như: CPA Việt Nam, CPA Úc, ACCA, CFM,...</p>			
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<p>Có khả năng làm việc trong các cơ quan, tổ chức kinh tế từ Trung ương đến địa phương trong lĩnh vực tài chính, kế toán và kiểm toán; Làm cán bộ nghiên cứu, giảng viên giảng dạy về kế toán, kiểm toán tại các Trường, Viện, Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán.</p>			

2. Ngành đào tạo: Cử nhân Kế toán chất lượng cao (MS: 7340301)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường; - Trên ngưỡng điểm đầu vào quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm và trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng được các kiến thức nền tảng về kinh tế, chính trị, xã hội, quản lý và pháp luật; Áp dụng được những kiến thức chuyên môn sâu, rộng về kế toán, kiểm toán, tài chính; Đánh giá và giải quyết được các vấn đề về kế toán, kiểm toán, tài chính. - Có năng lực tổ chức, điều hành, quản lý thời gian và làm việc nhóm; Có kỹ năng thuyết trình và giao tiếp trong kinh doanh và quản lý; Tổ chức và quản lý được công tác kế toán, kiểm toán, tài chính trong các đơn vị; Đề xuất được các giải pháp, kiến nghị trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính; Có năng lực ứng dụng các phần mềm kế toán, các công cụ kế toán trong công việc chuyên môn. - Có năng lực học tập suốt đời, năng lực tự học, tự nghiên cứu và tích lũy kinh nghiệm, phát triển nghề nghiệp cá nhân; Hình thành phẩm chất đạo đức, ý thức tuân thủ pháp luật và chuẩn mực nghề nghiệp, có tinh thần trách nhiệm công dân và ý thức cộng đồng, góp phần vào sự phát triển bền vững của xã hội. - Sử dụng ngoại ngữ (tiếng Anh đạt tối thiểu bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam) và tin học văn phòng tốt (Đạt chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo chuẩn kỹ năng thông tin quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông). 			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và Nhà trường; - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho sinh viên do Nhà nước và Nhà trường ban hành như: học bổng chính sách, học bổng do các nhà tài trợ,...; 			

			<ul style="list-style-type: none"> - Được tham gia nghiên cứu khoa học, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thực hành kế toán ảo, các trang thiết bị và cơ sở vật chất khác của Trường; - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể như: tổ chức Đoàn, Hội trong Trường và của Khoa; - Được tham gia các câu lạc bộ Kinh tế - Kế toán, câu lạc bộ tiếng Anh,..., các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện khác; - Được hỗ trợ kịp thời đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để tiếp tục đến trường. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo đại học ngành Kế toán chất lượng cao - Hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học cao hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ ở trong và ngoài nước; thi lấy chứng chỉ Diploma in Accounting and Business và các chứng chỉ khác của ACCA; cũng như tham gia các khóa học, bồi dưỡng nâng cao ngắn hạn về kế toán – kiểm toán trong và ngoài nước, tham gia các khoá đào tạo chứng chỉ nghề nghiệp kế toán như: chứng chỉ CAT, CPA, chứng chỉ hành nghề kế toán, chứng chỉ kế toán trưởng,...		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		Ứng tuyển vào các công ty đa quốc gia; các doanh nghiệp, ngân hàng, định chế tài chính trong nước và nước ngoài; các đơn vị hành chính sự nghiệp với các vị trí: Kế toán viên; Kế toán tổng hợp; Kiểm soát nội bộ; Kiểm toán viên nội bộ; Trợ lý kiểm toán; Nhân viên tư vấn kế toán; Nhân viên tư vấn thuế; Nhân viên tư vấn tài chính; Giao dịch viên; Nhân viên tín dụng; Người cung cấp dịch vụ kế toán; Phụ trách, quản lý bộ phận Kế toán, Tài chính, Kiểm soát, Kiểm toán tại các đơn vị khi đủ điều kiện; Làm cán bộ nghiên cứu, giảng viên giảng dạy về kế toán, kiểm toán tại các Trường, Viện, Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán.		

Ngành đào tạo: Cử nhân Kế toán hệ đại trà (7340301)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy			
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường; - Trên ngưỡng điểm đầu vào quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm và trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết sâu sắc về khoa học cơ bản để học tập suốt đời; Có kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội và chuyên sâu về kế toán, kiểm toán để nghiên cứu, thực hành nghề nghiệp thành thạo, phân tích, lập kế hoạch, tư vấn để thực hành và quản lý hiệu quả trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. - Có kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp kinh doanh; Có kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực kế toán, kiểm toán; Có tư duy phản biện, sáng tạo trong hoạt động nghề nghiệp kế toán; Ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng được các phần mềm thông dụng trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán phục vụ cho nghề nghiệp. - Có đạo đức nghề nghiệp vững vàng, phẩm chất tốt để sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập kinh tế quốc tế; Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm làm việc, có trách nhiệm với xã hội và môi trường. - Sử dụng ngoại ngữ (tiếng Anh đạt tối thiểu bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam) và tin học văn phòng tốt (Đạt chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo chuẩn kỹ năng thông tin quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông). 			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và Nhà trường; - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho sinh viên do Nhà nước và Nhà trường ban hành như: học bổng chính sách, học bổng do các nhà tài trợ,...; - Được tham gia nghiên cứu khoa học, hội thảo khoa học; 			

			<ul style="list-style-type: none"> - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thực hành kế toán ảo, các trang thiết bị và cơ sở vật chất khác của Trường; - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể như: tổ chức Đoàn, Hội trong Trường và của Khoa; - Được tham gia các câu lạc bộ Kinh tế - Kế toán, câu lạc bộ tiếng Anh,..., các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện khác; - Được hỗ trợ kịp thời đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để tiếp tục đến trường. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo đại học ngành Kế toán - Hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học cao hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ ở trong và ngoài nước; cũng như tham gia các khóa học, bồi dưỡng nâng cao ngắn hạn về kế toán – kiểm toán trong và ngoài nước, tham gia các khoá đào tạo chứng chỉ nghề nghiệp kế toán như: chứng chỉ hành nghề kế toán, chứng chỉ kế toán trưởng,...		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		Ứng tuyển vào các doanh nghiệp, ngân hàng, đơn vị hành chính sự nghiệp với các vị trí: Kế toán viên; Kế toán tổng hợp; Kiểm soát viên nội bộ; Trợ lý kiểm toán; Nhân viên tư vấn kế toán; Nhân viên tư vấn thuế; Nhân viên tư vấn tài chính; Giao dịch viên; Nhân viên tín dụng; Người cung cấp dịch vụ kế toán; Làm cán bộ nghiên cứu, giảng viên giảng dạy về kế toán, kiểm toán tại các Trường, Viện, Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán.		

3. Ngành đào tạo: Cử nhân Kiểm toán (MS: 7340302)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy			
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường; - Trên ngưỡng điểm đầu vào quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm và trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết sâu sắc về khoa học cơ bản để học tập suốt đời; Có kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội và chuyên sâu về kiểm toán, kế toán để nghiên cứu, thực hành nghề nghiệp thành thạo, phân tích, lập kế hoạch, tư vấn để thực hành và quản lý hiệu quả trong lĩnh vực kiểm toán, kế toán. - Có kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp kinh doanh; Có kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực kiểm toán, kế toán; Có tư duy phản biện, sáng tạo trong hoạt động nghề nghiệp kế toán; Ứng dụng công nghệ thông tin hoặc sử dụng các phần mềm thông dụng trong lĩnh vực kiểm toán, kế toán phục vụ cho nghề nghiệp. - Có đạo đức nghề nghiệp vững vàng, phẩm chất tốt để sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập kinh tế quốc tế; Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm làm việc, có trách nhiệm với xã hội và môi trường. - Sử dụng ngoại ngữ (tiếng Anh đạt tối thiểu bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam) và tin học văn phòng tốt (Đạt chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo chuẩn kỹ năng thông tin quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông). 			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và Nhà trường; - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho sinh viên do Nhà nước và Nhà trường ban hành như: học bổng chính sách, học bổng do các nhà tài trợ,...; - Được tham gia nghiên cứu khoa học, hội thảo khoa học; 			

				<ul style="list-style-type: none"> - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thực hành kế toán ảo, các trang thiết bị và cơ sở vật chất khác của Trường; - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể như: tổ chức Đoàn, Hội trong Trường và của Khoa; - Được tham gia các câu lạc bộ Kinh tế - Kế toán, câu lạc bộ tiếng Anh,..., các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện khác; - Được hỗ trợ kịp thời đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để tiếp tục đến trường. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Kiểm toán - Hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học cao hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ ở trong và ngoài nước; cũng như học tiếp các chứng chỉ nghề nghiệp kế toán, kiểm toán như: Chứng chỉ CPA Việt Nam, CPA Úc, ACCA,...		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Ứng tuyển vào các doanh nghiệp, ngân hàng, đơn vị hành chính sự nghiệp với các vị trí: kiểm toán viên độc lập tại các công ty kiểm toán độc lập; kiểm toán viên Nhà nước tại cơ quan kiểm toán nhà nước; kiểm toán viên nội bộ: làm việc trong bộ phận kiểm toán trực thuộc một công ty, tổ chức, cơ quan...; thành viên Ban kiểm soát, bộ phận kiểm soát nội bộ của công ty, tổ chức,...; kế toán viên, chuyên viên tài chính tại các doanh nghiệp; viên chức các đơn vị đặc thù như: thuế, thanh tra, bảo hiểm xã hội...; Tư vấn các dịch vụ về kế toán - kiểm toán – tài chính – thuế cho các công ty, doanh nghiệp cần đến hoạt động kiểm toán. Làm cán bộ nghiên cứu, giảng viên giảng dạy về kiểm toán tại các Trường, Viện, Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực kiểm toán, kế toán.		

4. Ngành đào tạo: Cử nhân Kinh tế (Kinh tế kế hoạch và đầu tư) (MS: 7310101)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy			
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường; - Trên ngưỡng điểm đầu vào quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm và trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững thành thạo công tác lập dự án đầu tư, có khả năng tổ chức và quản lý tốt hoạt động đầu tư và quản lý các dự án đầu tư; Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược phát triển và quy hoạch phát triển; Tham gia xây dựng chương trình và dự án phát triển kinh tế - xã hội; Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch kinh doanh ở các doanh nghiệp; Vận dụng các kiến thức kinh tế để nghiên cứu và giải quyết các nghiệp vụ, tình huống chuyên sâu trong lĩnh vực Kinh tế; Hiểu và vận dụng được những kiến thức về đầu tư, dự án đầu tư, quản lý đầu tư ở góc độ vĩ mô và vi mô. - Có kỹ năng lập luận, tư duy hệ thống và giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạch định chính sách và quản lý hoạt động đầu tư, tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội; Có kỹ năng soạn thảo và trình bày các văn bản kinh tế, hành chính; Có kỹ năng khai thác các nguồn thông tin phục vụ cho chuyên môn, nghiệp vụ và thích ứng linh hoạt trong các hoàn cảnh công việc, làm việc có kế hoạch, suy nghĩ và độc lập, sáng tạo; Có kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả; Sử dụng được các phần mềm liên quan đến dự án, phân tích kinh tế, và các phần mềm quản lý khác. - Có đạo đức nghề nghiệp vững vàng, phẩm chất tốt để sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập kinh tế quốc tế. - Sử dụng ngoại ngữ (tiếng Anh đạt tối thiểu bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam) và tin học văn phòng tốt (Đạt chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo chuẩn kỹ năng thông tin quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông). 			

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và Nhà trường; - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho sinh viên do Nhà nước và Nhà trường ban hành như: học bổng chính sách, học bổng do các nhà tài trợ,...; - Được tham gia nghiên cứu khoa học, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thực hành kế toán ảo, các trang thiết bị và cơ sở vật chất khác của Trường; - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể như: tổ chức Đoàn, Hội trong Trường và của Khoa; - Được tham gia các câu lạc bộ Kinh tế - Kế toán, câu lạc bộ tiếng Anh,..., các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện khác; - Được hỗ trợ kịp thời đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để tiếp tục đến trường. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo đại học ngành Kinh tế - Hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học cao hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ ở trong và ngoài nước; cũng như học tiếp các chứng chỉ nghề nghiệp: Chứng chỉ đầu thầu và chăm thầu, chứng chỉ thẩm định giá,...		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		Đảm nhiệm các công việc tại các doanh nghiệp, ngân hàng, các bộ, ban ngành, cơ quan quản lý nhà nước với các vị trí: Chuyên viên phân tích đầu tư; Nhân viên tín dụng, quản trị rủi ro tại ngân hàng; Chuyên viên hoạch định quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế từ trung ương đến địa phương; Chuyên viên thẩm định, xét duyệt dự án đầu tư; Chuyên viên lập và quản lý dự án đầu tư; Chuyên viên quản lý vốn, nguồn vốn; Chuyên viên quản lý đầu thầu, quản trị rủi ro; Làm cán bộ nghiên cứu, giảng viên giảng dạy về kinh tế tại các Trường, Viện, Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực kinh tế.		

V. KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG VÀ QTKD

1. Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh (Hệ Đại học, MS: 7340101; Hệ Thạc sĩ, MS: 8340101)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Quy Nhơn. Học viên đăng ký dự tuyển đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành Quản trị kinh doanh hoặc các ngành khác đã qua chương trình chuyển đổi.	Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>* Kiến thức:</p> Trang bị kiến thức về thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu khoa học, kiến thức nâng cao và toàn diện của ngành và liên ngành làm nền tảng vững chắc cho việc tiếp nhận, vận dụng và kiến tạo tốt kiến thức ngành quản trị kinh doanh; Trang bị kiến thức chuyên sâu về các lĩnh vực quản trị cốt lõi trong tổ chức như: Quản trị	<p>* Kiến thức:</p> Vận dụng kiến thức nền tảng về khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị, pháp luật vào giải quyết những vấn đề thực tiễn; Vận dụng các kiến thức cơ bản về kinh doanh và quản lý để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn hoạt động kinh doanh và quản trị của các tổ chức kinh tế; Vận dụng kiến thức chuyên ngành để lập kế hoạch, tổ chức, điều hành các hoạt động trong hoạt động kinh doanh và quản trị của các tổ chức kinh tế.			
				<p>* Kỹ năng:</p> Có năng lực giao tiếp, kỹ năng tư duy, phản biện trong			

		<p>Marketing, Quản trị nguồn nhân lực, Quản trị tài chính, Quản trị chiến lược, Quản trị tác nghiệp...; Trang bị các kiến thức cập nhật thực tiễn về quản trị kinh doanh hiện đại ở Việt Nam và trên thế giới.</p> <p>* Kỹ năng: Trang bị kỹ năng phát hiện, phân tích, tổng hợp và đánh giá đối với các vấn đề về kinh doanh và quản trị như kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng ra quyết định quản trị, kỹ năng giao tiếp và đàm phán kinh doanh...; Nâng cao kỹ năng ứng dụng để giải quyết các vấn đề thực tiễn, xử lý các tình huống quản trị và kinh doanh; Nâng cao kỹ năng sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong kinh doanh và quản trị doanh nghiệp.</p> <p>* Thái độ: Nâng cao khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao; Có khả năng nhận định, đánh giá dự báo những thay đổi của môi trường để đưa ra các quyết định tối ưu cho công tác quản trị của doanh nghiệp; Có khả năng đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ đồng thời bảo vệ và</p>	<p>môi trường làm việc; Có năng lực sử dụng tiếng Anh để làm việc trong môi trường toàn cầu. Sử dụng được các phần mềm, công cụ thống kê, ứng dụng công nghệ thông tin để giải quyết các vấn đề trong môi trường làm việc; Có các kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ trong lĩnh vực chuyên sâu: Quản trị doanh nghiệp, Quản trị marketing, Thương mại quốc tế.</p> <p>* Thái độ: Có phẩm chất đạo đức cá nhân tốt, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, chấp hành nghiêm túc pháp luật của Nhà nước và các quy định của tổ chức nơi làm việc, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong môi trường hội nhập quốc tế; Tuân thủ các chuẩn mực xã hội, đạo đức nghề nghiệp và có trách nhiệm với xã hội.</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp, sinh viên từ Khóa 41 trở đi đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1).</p>		
--	--	--	---	--	--

			<p>chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn.</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp, học viên phải đạt trình độ tiếng Anh bậc 4/6 (B2).</p>			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho học viên. - Tổ chức các hoạt động thực tập, thực tế chuyên môn nghề nghiệp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho sinh viên. - Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. - Tổ chức các hoạt động thực tập, thực tế chuyên môn nghề nghiệp. - Có chính sách hỗ trợ học bổng của Nhà trường và học bổng được tài trợ bởi các doanh nghiệp. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo cao học ngành Quản trị kinh doanh áp dụng theo hệ thống tín chỉ.	Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị kinh doanh hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có khả năng tham gia học sau đại học (tiến sĩ) chuyên ngành quản trị kinh doanh hoặc các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực kinh tế tại các trường đại học trong và ngoài nước.	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các khóa học, bồi dưỡng ngắn hạn liên quan đến quản trị kinh doanh trong và ngoài nước. - Học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan. - Đăng ký học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) của các chuyên ngành quản trị kinh doanh hoặc các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực kinh tế tại các trường đại học trong và ngoài nước. 		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		Quản trị trong các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trong và ngoài nước, cơ quan quản lý nhà nước;	<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc ở các công ty, tập đoàn hay các doanh nghiệp liên doanh, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, có thể mở công ty riêng. - Làm việc trong các lĩnh vực như: quản trị nguồn 		

			<p>Chuyên gia tham mưu cho lãnh đạo doanh nghiệp trong tổ chức và điều hành các hoạt động quản trị doanh nghiệp, tổ chức.</p> <p>Chủ doanh nghiệp hoặc giữ vị trí giám đốc điều hành tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước.</p> <p>Nhà nghiên cứu, hoạch định chính sách và chiến lược kinh doanh ở các viện nghiên cứu kinh tế, các cơ quan quản lý nhà nước;</p> <p>Tiếp tục nghiên cứu để trở thành cán bộ nghiên cứu, giảng viên giảng dạy chuyên sâu về quản trị kinh doanh ở các trường đại học, cao đẳng chuyên nghiệp.</p>	<p>nhân lực, quản trị tài chính, quản lý sản xuất, quản trị Marketing, quản trị chuỗi cung ứng, quản trị chiến lược, hậu cần...</p> <p>- Làm việc ở các vị trí như: các chuyên viên tại phòng kinh doanh, phòng kế hoạch, phòng marketing, phòng hành chính nhân sự, chuyên viên xây dựng chiến lược, phát triển thị trường và tìm kiếm đối tác tại các công ty dịch vụ, sản xuất các công ty xuất nhập khẩu hay công ty đa quốc gia.</p> <p>- Có cơ hội thăng tiến trở thành Giám đốc điều hành, Giám đốc tài chính tại các tập đoàn, công ty, tự thành lập và điều hành công ty riêng.</p> <p>- Mở cửa hàng kinh doanh riêng, mở đại lý hoặc làm đại diện phân phối sản phẩm cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước.</p> <p>- Tham gia nghiên cứu khoa học, giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng,...</p>		
--	--	--	---	--	--	--

2. Ngành đào tạo: Tài chính Ngân hàng (MS:7340201)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế tuyển sinh hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình			Đào tạo cử nhân Tài chính – Ngân hàng có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm xã hội cao; nắm vững kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị, pháp luật, kinh tế và quản lý; có kiến thức toàn diện và chuyên sâu về ngành Tài				

	độ ngoại ngữ đạt được		<p>chính – Ngân hàng để tiếp cận các hoạt động thực tế của ngành Tài chính – Ngân hàng, có khả năng phát triển các tri thức mới và có khả năng học tập suốt đời; có kỹ năng mềm cần thiết cho các hoạt động nghề nghiệp sau khi ra trường. Đồng thời, những cử nhân Tài chính – Ngân hàng được đào tạo sẽ có trách nhiệm đối với nghề nghiệp, tuân thủ các quy định của pháp luật nhằm góp phần cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.</p> <p>* Kiến thức:</p> <p>Đào tạo cử nhân ngành Tài chính – Ngân hàng có khả năng: Vận dụng kiến thức nền tảng về khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị, pháp luật vào giải quyết những vấn đề thực tiễn; Vận dụng kiến thức kinh doanh và quản lý, kiến thức cơ sở ngành, khối ngành làm nền tảng để nghiên cứu các môn chuyên sâu ngành Tài chính - Ngân hàng; Vận dụng kiến thức ngành, chuyên ngành và bổ trợ để giải quyết các vấn đề trong hoạt động của các ngân hàng thương mại và các định chế tài chính trung gian phi ngân hàng, hoạt động của thị trường chứng khoán, hoạt động tài chính khu vực nhà nước, hoạt động tài chính quốc tế, tài chính của các doanh nghiệp và quản lý tài chính kế toán trong doanh nghiệp; nắm vững kiến thức về cấu trúc, cơ chế vận hành và quản lý của hệ thống tài chính trong nền kinh tế thị trường; có khả năng nghiên cứu, phân tích và đánh giá, đề xuất chính sách về hoạt động và sự phát triển của hệ thống tài chính, góp phần vào sự ổn định và phát triển nền kinh tế.</p> <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có năng lực giao tiếp, kỹ năng tư duy, phản biện trong môi trường làm việc và tinh thần khởi nghiệp. - Có năng lực sử dụng tiếng Anh để làm việc trong môi trường toàn cầu. Sử dụng được các phần mềm, công cụ thống kê, ứng dụng công nghệ thông tin để giải quyết các vấn đề trong môi trường làm việc. - Có các kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ trong lĩnh vực chuyên sâu: kinh doanh tiền tệ và ngân hàng, tài chính doanh nghiệp, tài chính công và quản lý thuế, quản lý tài chính và kế toán; phân tích và đề xuất các chính sách trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng. <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Đạt trình độ tiếng Anh từ bậc 3 (B1) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p>		
III	Các chính sách,		- Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ		

	hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho sinh viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. - Tổ chức các hoạt động thực tập, thực tế chuyên môn nghề nghiệp. - Có chính sách hỗ trợ học bổng của Nhà trường và học bổng được tài trợ bởi các doanh nghiệp, Ngân hàng. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<p>Chương trình đào tạo đại học ngành Tài chính – Ngân hàng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các khóa học, bồi dưỡng về: Quản trị tài chính doanh nghiệp, Giám đốc tài chính (CFO), Quản lý tài chính các đơn vị công, Thuế, Quản trị ngân hàng thương mại. - Đăng ký học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) của các chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng hoặc các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực Kinh doanh & Quản lý tại các trường đại học trong và ngoài nước. 		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các bộ phận tài chính, kế toán của các loại hình doanh nghiệp; - Chuyên viên các ngân hàng thương mại, ngân hàng Nhà nước; các công ty tài chính, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty cho thuê tài chính và các quỹ đầu tư trong và ngoài nước; - Chuyên viên của phòng Tài chính, Sở Tài chính; cơ quan Thuế của Nhà nước; Kho bạc Nhà nước các cấp; cơ quan Hải quan; phụ trách bộ phận Tài chính - kế toán của các đơn vị hành chính sự nghiệp các cấp; - Tư vấn các dịch vụ về tài chính, tín dụng, thuế cho các công ty, doanh nghiệp; - Cán bộ nghiên cứu viên, giảng viên giảng dạy tại các Trường, Viện, Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo về kinh tế Tài chính - Ngân hàng; - Khi được trang bị chứng chỉ nghề nghiệp, kỹ năng cần thiết có thể tự lập và trở thành chuyên gia tài chính; khởi nghiệp và tìm kiếm các cơ hội kinh doanh cho bản thân. 		

3. Ngành đào tạo: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (MS: 7810103)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Theo Quy chế tuyển sinh liên thông từ trung cấp, cao đẳng lên đại học hệ không chính quy hiện hành (tại thời điểm tuyển sinh).	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức: Đào tạo cử nhân quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có phẩm chất chính trị đạo đức và sức khỏe tốt. Nắm vững các tri thức về phân tích, đề xuất và thực hiện các kế hoạch; điều hành và giám sát thực hiện, tổng kết đánh giá và đề ra các giải pháp giải quyết các vấn đề chuyên sâu về quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trong thực tế như: quản trị kinh doanh nhà hàng - khách sạn; quản trị kinh doanh lữ hành; quản trị du lịch MICE; quản trị điểm đến du lịch; tuyển điểm du lịch; điều hành chương trình du lịch; lễ tân ngoại giao; kinh doanh du lịch trực tuyến... nhằm nâng cao hiệu quả trong kinh doanh lữ hành trong môi trường toàn cầu.</p> <p>* Kỹ năng: Trang bị cho sinh viên có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình trước đám đông; kỹ năng hoạt náo trong du lịch; thuyết minh trong du lịch; hướng dẫn du lịch; kỹ năng tư duy sáng tạo; kỹ năng</p>	<p>* Kiến thức: Đào tạo cử nhân quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có phẩm chất chính trị đạo đức và sức khỏe tốt. Nắm vững các tri thức về phân tích, đề xuất và thực hiện các kế hoạch; điều hành và giám sát thực hiện, tổng kết đánh giá và đề ra các giải pháp giải quyết các vấn đề chuyên sâu về quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trong thực tế như: quản trị kinh doanh nhà hàng - khách sạn; quản trị kinh doanh lữ hành; quản trị du lịch MICE; quản trị điểm đến du lịch; tuyển điểm du lịch; điều hành chương trình du lịch; lễ tân ngoại giao; kinh doanh du lịch trực tuyến... nhằm nâng cao hiệu quả trong kinh doanh lữ hành trong môi trường toàn cầu.</p> <p>* Kỹ năng: Trang bị cho sinh viên có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình trước đám đông; kỹ năng hoạt náo trong du lịch; thuyết minh trong du lịch; hướng dẫn du lịch; kỹ năng tư duy sáng tạo; kỹ năng</p>	

			<p>làm việc nhóm; và kỹ năng lập kế hoạch mục tiêu vào giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; đồng thời phân tích, đánh giá tình hình thị trường, lập kế hoạch và tiến hành khởi nghiệp tạo việc làm cho mình và cho người khác.</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp, sinh viên từ Khóa 41 trở đi đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p>	<p>làm việc nhóm; và kỹ năng lập kế hoạch mục tiêu vào giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; đồng thời phân tích, đánh giá tình hình thị trường, lập kế hoạch và tiến hành khởi nghiệp tạo việc làm cho mình và cho người khác.</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp, sinh viên từ Khóa 41 trở đi đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương</p>	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho sinh viên. - Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. - Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn. - Có chính sách hỗ trợ học bổng từ các doanh nghiệp liên kết như: Khách sạn Vinpearl Phú Quốc, Khách sạn FLC, Tập đoàn Hưng Thịnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho sinh viên. - Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. - Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn. 	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<p>Chương trình đào tạo đại học ngành quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>	<p>Chương trình đào tạo đại học hệ liên thông Trung cấp, Cao đẳng lên ĐH ngành quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành học theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		<p>Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục học tiếp chương trình đào tạo sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) của các chuyên ngành du lịch hoặc các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực kinh tế du lịch tại các trường đại học trong và ngoài nước.</p>	<p>Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục học tiếp chương trình đào tạo sau đại học (thạc sĩ) của các chuyên ngành du lịch hoặc các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực kinh tế du lịch tại các trường đại học trong và ngoài nước.</p>	

VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác ở các bộ phận nghiệp vụ như: thiết kế và điều hành tour; hướng dẫn viên du lịch; kinh doanh, tổ chức sự kiện, hội nghị,... tại các doanh nghiệp dịch vụ du lịch; khu du lịch sinh thái; khu nghỉ dưỡng; vườn quốc gia; khu bảo tồn thiên nhiên; khu dự trữ sinh quyển; khu di tích lịch sử. Làm tư vấn viên tại các tổ chức tư vấn trong nước và quốc tế về du lịch và khách sạn; khởi sự kinh doanh; thành lập và quản lý công ty kinh doanh dịch vụ du lịch - lữ hành của riêng mình. Ngoài ra học viên có thể làm nghiên cứu; giảng dạy về du lịch tại các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu....	Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác ở các bộ phận nghiệp vụ như: thiết kế và điều hành tour; hướng dẫn viên du lịch; kinh doanh, tổ chức sự kiện, hội nghị... tại các doanh nghiệp dịch vụ du lịch; khu du lịch sinh thái; khu nghỉ dưỡng; vườn quốc gia; khu bảo tồn thiên nhiên; khu dự trữ sinh quyển; khu di tích lịch sử. Làm tư vấn viên tại các tổ chức tư vấn trong nước và quốc tế về du lịch và khách sạn; Khởi sự kinh doanh, thành lập và quản lý công ty kinh doanh dịch vụ du lịch - lữ hành của riêng mình. Ngoài ra học viên có thể làm nghiên cứu; giảng dạy về du lịch tại các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu....	
----	-------------------------------	--	---	--	--

4. Ngành đào tạo: Quản trị khách sạn (MS: 7810201)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Văn bằng 2 chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Theo Quy chế tuyển sinh liên thông từ trung cấp, cao đẳng lên đại học hệ không chính quy hiện hành (tại thời điểm tuyển sinh).		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt			* Kiến thức: Đào tạo cử nhân quản trị khách sạn có phẩm chất chính trị đạo đức và sức khỏe tốt. Nắm vững các tri thức về phân tích, đánh giá, giải	* Kiến thức: Đào tạo cử nhân quản trị khách sạn có phẩm chất chính trị đạo đức và sức khỏe tốt. Nắm vững các tri thức về phân tích, đánh giá, giải		

được			<p>quyết các vấn đề chuyên sâu về quản trị khách sạn trong thực tế như: quản trị chiến lược; quản trị tài chính; quản trị nguồn nhân lực; marketing trong du lịch và khách sạn,...; các vấn đề về quản trị tác nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn như: quản trị kinh doanh lưu trú; quản trị lễ tân; quản trị buồng – bàn – bar; quản trị nhà hàng; quản trị bếp và ẩm thực; quản trị kinh doanh lễ hành; quản trị khu du lịch...</p> <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình trước đám đông; kỹ năng hoạt náo trong du lịch; thuyết minh trong du lịch; hướng dẫn du lịch; kỹ năng tư duy sáng tạo; kỹ năng làm việc nhóm; và kỹ năng lập kế hoạch mục tiêu vào giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực quản trị khách sạn; đồng thời phân tích, đánh giá tình hình thị trường; lập kế hoạch và tiến hành khởi nghiệp tạo việc làm cho mình và cho người khác. - Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin; tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lĩnh vực quản trị khách sạn; có năng lực dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề trong các hoạt động kinh doanh và quản trị khách sạn; kỹ năng phản biện, phê phán và đề xuất các giải pháp trong quy hoạch, chính sách và quản trị để xử lý vấn đề 	<p>quyết các vấn đề chuyên sâu về quản trị khách sạn trong thực tế như: quản trị chiến lược; quản trị tài chính; quản trị nguồn nhân lực; marketing trong du lịch và khách sạn,...; các vấn đề về quản trị tác nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn như: quản trị kinh doanh lưu trú; quản trị lễ tân; quản trị buồng – bàn – bar; quản trị nhà hàng; quản trị bếp và ẩm thực; quản trị kinh doanh lễ hành; quản trị khu du lịch...</p> <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình trước đám đông; kỹ năng hoạt náo trong du lịch; thuyết minh trong du lịch; hướng dẫn du lịch; kỹ năng tư duy sáng tạo; kỹ năng làm việc nhóm; và kỹ năng lập kế hoạch mục tiêu vào giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực quản trị khách sạn; đồng thời phân tích, đánh giá tình hình thị trường; lập kế hoạch và tiến hành khởi nghiệp tạo việc làm cho mình và cho người khác. - Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin; tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lĩnh vực quản trị khách sạn; có năng lực dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề trong các hoạt động kinh doanh và quản trị khách sạn; kỹ năng phản biện, phê phán và đề xuất các giải pháp trong quy hoạch, chính sách và quản trị để xử lý vấn đề vi mô và vĩ mô 	
------	--	--	---	--	--

				vi mô và vĩ mô của vùng miền. * Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp, sinh viên từ Khóa 41 trở đi đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.	của vùng miền. *Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp, sinh viên từ Khóa 41 trở đi đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho sinh viên. - Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. - Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn. - Có chính sách hỗ trợ học bổng từ các doanh nghiệp liên kết như: Khách sạn Vinpearl Phú Quốc, Khách sạn FLC, Tập đoàn Hưng Thịnh	- Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho sinh viên. - Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. - Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn.	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành quản trị khách sạn hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh	Chương trình đào tạo đại học hệ liên thông trung cấp, cao đẳng lên ĐH ngành quản trị khách sạn học theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục học tiếp chương trình đào tạo sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) của các chuyên ngành du lịch, khách sạn hoặc các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực kinh tế du lịch tại các trường đại học trong và ngoài nước.	Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục học tiếp chương trình đào tạo sau đại học (thạc sĩ) của các chuyên ngành du lịch, khách sạn hoặc các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực kinh tế du lịch tại các trường đại học trong và ngoài nước.	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Sinh viên ngành Quản trị khách sạn khi ra trường có thể đảm nhiệm các công việc ở tất cả các cấp như nhân viên, quản lý, trưởng các bộ phận,... tại các khách sạn, nhà hàng và khu	- Sinh viên ngành Quản trị khách sạn khi ra trường có thể đảm nhiệm các công việc ở tất cả các cấp như nhân viên, quản lý, trưởng các bộ phận,... tại các khách sạn, nhà hàng và khu nghỉ	

			<p>nghỉ dưỡng quốc nội lẫn đầu tư nước ngoài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên có thể làm việc ở các vị trí bao gồm quản lý hoặc chuyên viên của các bộ phận tiền sảnh – lễ tân, buồng phòng, bếp - ẩm thực, hội nghị yến tiệc, giải trí, nhân sự, tài chính – kế toán, kinh doanh, hành chính, marketing. - Ngoài ra, còn có thể giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, hoặc nghiên cứu tại các cơ quan nghiên cứu, kinh doanh du lịch trong nước và quốc tế. - Khởi sự kinh doanh, thành lập và quản lý công ty kinh doanh dịch vụ nhà hàng, khách sạn của riêng mình. 	<p>dưỡng quốc nội lẫn đầu tư nước ngoài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên có thể làm việc ở các vị trí bao gồm quản lý hoặc chuyên viên của các bộ phận tiền sảnh – lễ tân, buồng phòng, bếp - ẩm thực, hội nghị yến tiệc, giải trí, nhân sự, tài chính – kế toán, kinh doanh, hành chính, marketing. - Ngoài ra, còn có thể giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, hoặc nghiên cứu tại các cơ quan nghiên cứu, kinh doanh du lịch trong nước và quốc tế. - Khởi sự kinh doanh, thành lập và quản lý công ty kinh doanh dịch vụ nhà hàng, khách sạn của riêng mình. 	
--	--	--	---	---	--

5. Ngành đào tạo: Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (MS: 7510605)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy		Liên thông chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức: Vận dụng kiến thức nền tảng về khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị, pháp luật vào giải quyết những vấn đề thực tiễn; Vận dụng các kiến thức cơ bản về kinh doanh và quản lý để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn hoạt động kinh doanh và quản trị của các tổ chức kinh tế; Vận dụng kiến thức chuyên ngành để lập kế hoạch, tổ chức, điều hành các hoạt động trong lĩnh vực logistics và quản lý chuỗi cung ứng; Vận dụng kiến thức cập nhật, chuyên sâu để giải quyết các vấn đề thực tiễn, xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực logistics và quản lý chuỗi cung ứng một cách khoa học và hiệu quả trong môi trường toàn cầu.</p> <p>* Kỹ năng: Có năng lực giao tiếp, kỹ năng tư duy, phản biện trong môi trường làm việc; Có năng lực sử dụng tiếng Anh để làm việc trong môi trường toàn cầu; Sử dụng được các phần mềm, công cụ thống kê, ứng dụng công nghệ thông tin để giải quyết các vấn đề trong môi trường làm việc.</p> <p>* Thái độ: Tuân thủ các chuẩn mực xã hội, đạo đức nghề nghiệp và có trách nhiệm với xã hội.</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp, sinh viên phải đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1).</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt			- Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho sinh viên.		

	cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. - Tổ chức các hoạt động thực tập, thực tế chuyên môn nghề nghiệp. - Có chính sách hỗ trợ học bổng của Nhà trường và học bổng được tài trợ bởi các doanh nghiệp. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các khóa học, bồi dưỡng ngắn hạn liên quan đến Logistics và quản lý chuỗi cung ứng trong và ngoài nước. - Học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan. - Đăng ký học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) của các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực kinh tế tại các trường đại học trong và ngoài nước. 		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<p>Đảm nhiệm các vị trí công việc tại các doanh nghiệp làm dịch vụ logistics, doanh nghiệp làm dịch vụ vận tải đa phương thức nói riêng và các doanh nghiệp dịch vụ vận tải, giao nhận nói chung cũng như các cơ quan quản lý nhà nước, cụ thể các cơ hội việc làm như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các phòng ban nghiệp vụ phù hợp chuyên môn gồm: kế hoạch, khai thác, marketing, bán hàng, dịch vụ khách hàng, kinh doanh quốc tế, kho vận, cung ứng vật tư, kế toán, phân phối... - Có thể đảm nhiệm chức danh quản lý các cấp tại các doanh nghiệp và tổ chức liên quan đến logistics và vận tải, quản trị hoạt động logistics và quản lý chuỗi cung ứng tại các doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp dịch vụ như các tập đoàn bán lẻ, các công ty tư vấn toàn cầu, các công ty cung ứng dịch vụ logistics, các doanh nghiệp vận tải biển, đường bộ, đường sắt, đường thủy và đường hàng không, các đại lý hàng không, đại lý vận tải, cảng biển, ICD, cảng hàng không, tổ chức - khai thác - quy hoạch kho hàng, công ty và doanh nghiệp có ứng dụng logistics trong các hoạt động tổ chức khai thác sản xuất của doanh nghiệp. - Có khả năng giảng dạy các môn học chuyên môn ở các trường Đại học, học viện, các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề có mở chuyên ngành liên quan. - Có thể tham gia vào thị trường lao động quốc tế trong lĩnh vực liên quan đến logistics và quản lý chuỗi cung ứng. 		

				- Tiếp tục học tập nâng cao trình độ các bậc học sau đại học ở các lĩnh vực tổ chức và quản trị logistics và vận tải đa phương thức cũng như lĩnh vực quản trị kinh doanh trong nước và quốc tế.		
--	--	--	--	--	--	--

VI. KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - LUẬT VÀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. Ngành đào tạo: Luật (MS:7380101)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh Đại học (ban hành kèm theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 05 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các Quy định hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm; trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <p>+ Có hiểu biết về khoa học chính trị cơ bản như triết học Mác – Lênin; Kinh tế - chính trị Mác – Lênin; Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng, đạo đức, văn hóa Hồ Chí Minh, giúp hình thành thế giới quan và phương pháp luận cho sinh viên khi tiếp cận và luận giải các vấn đề hiện đại về nhà nước và pháp luật; có hiểu biết cơ bản về rèn luyện sức khỏe thể chất, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về quốc phòng – an ninh hình thành lòng yêu nước, tự hào dân tộc, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</p> <p>+ Có hiểu biết nền tảng về khoa học xã hội và nhân văn liên quan trực tiếp đến ngành đào tạo như: Xã hội học pháp luật, Tâm lý học tư pháp, Logic học, Lịch sử nhà nước và pháp luật, các học thuyết chính trị - pháp lý, tin học, ngoại ngữ, khởi nghiệp... để người học có thể vận dụng vào việc giải quyết những</p>		

			<p>vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến ngành đào tạo và học tập suốt đời.</p> <p>+ Có hiểu biết những vấn đề lý luận và thực tiễn về nhà nước và pháp luật nói chung; có kiến thức chuyên sâu về pháp luật và thực tiễn pháp lý Việt Nam hiện hành thuộc các lĩnh vực pháp luật chuyên ngành như hành chính, hình sự, dân sự, kinh tế, quốc tế... để giúp người học có khả năng vận dụng để giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong các lĩnh vực đời sống.</p> <p>*Kỹ năng:</p> <p>+ Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp thông thường và công việc chuyên môn, sử dụng được các chương trình công nghệ thông tin căn bản để phục vụ cho học tập và làm việc.</p> <p>+ Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình – thuyết phục, lập luận, tranh luận, phản biện, phê phán; lập kế hoạch, làm việc nhóm, lãnh đạo, quản lý thời gian, phát hiện và giải quyết vấn đề, soạn thảo văn bản hành chính, tư pháp, có khả năng khởi nghiệp tạo việc làm cho mình và cho người khác;</p> <p>+ Có kỹ năng thực hành nghề Luật như kỹ năng giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp dân sự, thương mại, tranh tụng, tư vấn pháp luật, đàm phán, soạn thảo hợp đồng; kỹ năng tra cứu, lựa chọn và áp dụng đúng các quy định pháp luật để giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong thực tiễn xã hội; kỹ năng nghiên cứu các vấn đề chuyên sâu về Luật học.</p> <p>*Mức độ tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ xác định.</p> <p>+ Có khả năng tự học, tự nghiên cứu tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, giải quyết công việc với tư duy logic và sáng tạo; có sáng kiến, khả năng tự định hướng, thích nghi và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường thay đổi.</p> <p>+ Có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe tốt; có ý thức phục vụ nhân dân, có trách nhiệm công dân; có tâm huyết với nghề luật, sống và làm việc theo pháp luật; chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm làm việc và trách nhiệm với xã hội.</p> <p>* Trình độ ngoại ngữ: đạt trình độ tiếng Anh bậc 2/6 (theo khung năng lực</p>		
--	--	--	---	--	--

				tiếng Anh 6 bậc cho người Việt); có thể đọc và hiểu được các ý chính trong các chủ đề quen thuộc trên lĩnh vực pháp luật;		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập các học phần trong chương trình đào tạo; thư viện điện tử, hệ thống internet và cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. - Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ sinh viên đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện. - Có đội ngũ cố vấn học tập. - Có các hoạt động thực tập, thực tế chuyên môn. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Luật hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<p>Tham gia các khóa học bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về thẩm phán, kiểm sát viên, luật sư, công chứng viên...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan. - Học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) của các chuyên ngành luật, quản lý nhà nước, hành chính công, chính sách công, chính trị học, quản lý kinh tế tại các trường đại học trong và ngoài nước. 		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các cơ quan nhà nước trung ương và địa phương như: Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Chính phủ, các Bộ, Ngành trung ương, Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban nhân dân các cấp, các Sở, ban ngành địa phương, các cơ quan, tổ chức thực hiện các hoạt động liên quan đến xây dựng chế độ, chính sách, pháp luật, các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thanh tra, bảo đảm dịch vụ công, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính; cơ quan Công an, cơ quan Thuế, Hải quan, Kiểm lâm, Biên phòng, cơ quan quản lý xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh; trong các cơ quan tư pháp như: Tòa án, Viện kiểm sát, Thi hành án. - Làm việc tại các tổ chức chính trị, chính trị- xã hội, xã hội - nghề nghiệp như: Các cơ quan Đảng các cấp và tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức quốc tế liên chính phủ và các tổ chức quốc tế phi chính phủ ở các nước và đặc biệt tại Việt Nam (đảm nhiệm các công việc liên quan đến các lĩnh vực của công 		

			<p>pháp quốc tế)....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các tổ chức tư vấn và dịch vụ pháp lý: Văn phòng luật sư, công ty luật, văn phòng công chứng, các trung tâm trọng tài thương mại... của Việt Nam và nước ngoài; - Làm việc tại các doanh nghiệp: Làm việc trong các doanh nghiệp với vai trò là chuyên gia tư vấn pháp luật, chuyên gia pháp lý trong lĩnh vực thương mại, đầu tư có yếu tố nước ngoài, tư vấn và hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xuất nhập khẩu, tham gia đàm phán ký kết các hợp đồng thương mại, giải quyết tranh chấp thương mại, dân sự, các vấn đề liên quan đến việc bảo hộ kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hóa...cho doanh nghiệp trong nước hoặc doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài và cho doanh nghiệp nước ngoài ở Việt Nam, tư vấn để giải quyết các quan hệ lao động có yếu tố nước ngoài. - Làm việc tại các cơ sở giáo dục, đào tạo và nghiên cứu: <ul style="list-style-type: none"> + Đảm nhận công tác giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo như các học viện, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trung học phổ thông,... + Đảm nhận công tác nghiên cứu lĩnh vực chính sách, pháp luật với tư cách là nghiên cứu viên, đặc biệt là trong các viện nghiên cứu về nhà nước và pháp luật, quản lý nhà nước, các cơ sở nghiên cứu về chính trị, hành chính... - Tự hành nghề <ul style="list-style-type: none"> +Luật sư: sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể học thêm một khóa đào tạo nghiệp vụ luật sư và trải qua thời gian tập sự theo quy định pháp luật, nếu đủ điều kiện sẽ được cấp chứng chỉ hành nghề luật sư, sau đó có thể tự mình hành nghề luật sư như tư vấn, đại diện, bào chữa... + Thành lập công ty luật hoặc văn phòng luật sư + Công chứng viên: Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể tham gia khóa đào tạo hành nghề công chứng, nếu đủ điều kiện theo quy định thì người học được cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm công chứng viên. Sau đó, có thể tự mình mở văn phòng công chứng để hành nghề dịch vụ công chứng. 		
--	--	--	---	--	--

2. Ngành đào tạo: Quản lý Nhà nước (MS:7310205)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy			
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh Đại học (ban hành kèm theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 05 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các Quy định hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trang bị cho người học kiến thức cơ bản, hiện đại về nền hành chính nhà nước, nội dung và cách thức, phương pháp quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; những vấn đề cơ bản về thực tiễn kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại... trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế. + Trang bị cho người học kỹ thuật và khả năng vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề đặt ra trong tổ chức và hoạt động của nền hành chính, công vụ các cấp, đặc biệt chính quyền địa phương. + Trang bị cho người học kiến thức nền tảng tạo khả năng phát triển kiến thức mới để tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn trong chuyên ngành được đào tạo. <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trang bị cho người học kỹ năng vận dụng tốt những kiến thức đã học vào việc nghiên cứu, lý giải các vấn đề của thực tiễn xã hội, hoàn thành tốt nhiệm vụ của công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực quản lý nhà nước và hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nay. + Trang bị cho người học kỹ năng làm việc và năng lực dẫn dắt chuyên môn, làm việc theo nhóm, phối hợp và chủ trì, xử lý những vấn đề liên quan đến tổ chức và hoạt động của nền hành chính nhà nước. 			

			<p>+ Trang bị cho người học khả năng sử dụng một ngoại ngữ trong giao tiếp cơ bản và trong hoạt động nghề nghiệp.</p> <p>+ Trang bị cho người học kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, sử dụng tốt các phần mềm chuyên ngành và khai thác hiệu quả công nghệ thông tin trong giải quyết công việc và nghiên cứu trên lĩnh vực quản lý nhà nước.</p> <p>* Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ Trang bị cho người học năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; có sáng kiến trong quá trình làm việc; có khả năng tự định hướng, thích nghi với công việc được giao ở các môi trường làm việc khác nhau của nền hành chính nhà nước và hệ thống chính trị.</p> <p>+ Trang bị cho người học khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề nghiệp vụ cơ bản của nền hành chính, công cụ quản lý nhà nước, và một số vấn đề về kỹ thuật tổ chức, điều hành công sở, văn phòng;</p> <p>+ Trang bị cho người học năng lực lập kế hoạch, điều phối, làm việc nhóm, đoàn kết, hợp tác, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động hành chính, công vụ.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ: đạt trình độ tiếng Anh bậc 2/6 (theo khung năng lực tiếng Anh 6 bậc cho người Việt); có thể đọc và hiểu được các ý chính trong các chủ đề quen thuộc trên lĩnh vực hành chính, quản lý nhà nước.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>- Có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập các học phần trong chương trình đào tạo; thư viện điện tử, hệ thống internet và cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu.</p> <p>- Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ sinh viên đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện.</p> <p>- Có đội ngũ cố vấn học tập.</p> <p>- Có các hoạt động thực tập, thực tế chuyên môn.</p>		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo đại học ngành Quản lý nhà nước hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao		Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở trình độ thạc sĩ tại trường và các cơ sở đào tạo uy tín trong nước như: quản lý kinh tế, quản lý giáo		

	trình độ sau khi ra trường			đục, chính trị học,...		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương, cơ quan tư pháp (Tòa án nhân dân các cấp), cơ quan kiểm sát (Viện kiểm sát nhân dân các cấp). - Làm việc trong các cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước các cấp (các sở, ban, ngành, phòng...). - Công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị-xã hội - Nghiên cứu viên ở các cơ sở nghiên cứu, các cơ quan tham mưu hoạch định chiến lược, chính sách của Đảng và Nhà nước. - Làm công tác giảng dạy về khoa học quản lý, khoa học hành chính ở các trường cao đẳng, đại học, các trường chính trị các tỉnh, thành phố, các trung tâm và viện nghiên cứu. - Làm quản lý, chuyên viên hành chính tại các doanh nghiệp, các tổ chức thuộc khu vực tư. 		

3. Ngành đào tạo: Chính trị học (MS: 8310201)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>Theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trường Đại học Quy Nhơn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học viên đăng ký dự tuyển đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp với ngành Chính trị học và các ngành khác sau khi đã học bổ sung kiến thức theo quy định. - Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. 			

		<ul style="list-style-type: none"> - Ngành tốt nghiệp đại học phù hợp: Chính trị học; Quản lý nhà nước; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Khoa học an ninh; Quan hệ quốc tế; Hành chính công; Lý luận Nhà nước và Pháp luật; Kinh tế chính trị; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Triết học; Cử nhân chính trị; Giáo dục chính trị.... - Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành cần bổ sung kiến thức: Danh mục ngành cần bổ sung kiến thức và học phần cần học bổ sung kiến thức bao gồm: Lịch sử; Công tác xã hội; Đông phương học; Kinh tế phát triển; Xã hội học; Tôn giáo học; Quản lý văn hóa; Văn hóa học; Luật học.... - <i>Những ngành khác xem xét từng trường hợp.</i> 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có những kiến thức chung về chuyên ngành. - Có những kiến thức kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực Chính trị học để có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia và giải quyết các công việc phức tạp trong lĩnh vực Chính trị học. - Có kiến thức nâng cao về phương thức lãnh đạo, cầm quyền, hoạch định chính sách, xây dựng pháp luật; xử lý xung đột chính trị - xã hội; các kỹ năng và nghệ thuật chính trị. - Người học có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ cao hơn. <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn, tham mưu lãnh đạo, quản lý, hoạch định chính sách. - Quản lý, lãnh đạo trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị - Nhận diện nguy cơ và xử lý các điểm nóng chính trị - xã hội, quản trị khủng hoảng. - Xây dựng hình ảnh trong hoạt động bầu cử, tổ chức điều hành hội họp, xây dựng phong cách nhà lãnh đạo. - Phân tích các sự kiện, xu hướng chính trị thế giới và trong nước, có năng lực đàm phán, lãnh đạo và quản lý. <p>*Tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận định, đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; phát hiện và giải quyết tốt các vấn đề thuộc lĩnh vực Chính trị học và đề xuất những sáng kiến có giá trị, có tính thực tiễn. - Có khả năng xây dựng và thẩm định kế hoạch và đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ đồng thời bảo vệ và chịu 			

		<p>trách nhiệm về những kết luận chuyên môn</p> <p>- Nâng cao khả năng tự thích nghi trong nhiều môi trường làm việc khác nhau.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Có trình độ ngoại ngữ đạt yêu cầu theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trước thời điểm xét tốt nghiệp; được minh chứng bằng một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục của Quy chế Tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Quy Nhơn hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành khác mà chương trình được thực hiện hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài.</p>			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Học viên được sử dụng các thiết bị phục vụ học tập và nghiên cứu ở trường, sử dụng nguồn tài liệu trong thư viện của trường, tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn, hội thảo khoa học của khoa và nhà trường, tham gia viết bài đăng trên tạp chí khoa học của trường.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Chính trị học theo định hướng ứng dụng, hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có đủ khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ tiến sĩ.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Tốt nghiệp chương trình thạc sĩ ngành Chính trị học định hướng ứng dụng, người học có thể: - Đảm nhận các vị trí lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị, lực lượng vũ trang và các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp từ trung ương đến địa phương;			

			<ul style="list-style-type: none"> - Là các chuyên gia tham mưu cho lãnh đạo trong việc hoạch định và tổ chức các đề án, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội địa phương ở các tổ chức Đảng, đoàn thể; cơ quan hành chính, sự nghiệp công lập, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; - Có thể tiếp tục nghiên cứu để giảng dạy chuyên sâu về Chính trị học, các khoa học chính trị ở các trường đại học, cao đẳng chuyên nghiệp; trường chính trị, trung tâm bồi dưỡng chính trị thành phố, huyện, thị xã; các trường trung học phổ thông. 			
--	--	--	---	--	--	--

4. Ngành đào tạo: Quản lý kinh tế (MS: 8310110)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>Theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Quy Nhơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học viên đăng ký dự tuyển đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp với ngành Quản lý kinh tế và các ngành khác sau khi đã học bổ sung kiến thức theo quy định. - Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Ngành tốt nghiệp đại học phù hợp: Quản lý kinh tế; Kinh tế chính trị; Kinh tế học; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Kinh tế công nghiệp; Kinh tế nông nghiệp; Quản lý nhà nước; Quản lý đất đai; Quản lý tài nguyên và môi trường - Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành cần bổ sung kiến thức: Danh mục ngành cần bổ sung kiến thức và học phần cần học bổ sung kiến thức bao gồm: Kinh tế xây dựng; Kinh tế vận tải; Kinh tế gia đình; Kinh tế tài nguyên và môi trường; Quản lý xây dựng; Quản lý công nghiệp; Quản lý dự án; Quản lý công; Quản lý đô thị và công trình; Quản lý thị trường bất động sản; Thống kê kinh tế... 			

		<p><i>Những ngành khác xem xét từng trường hợp</i></p> <p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có những kiến thức chung về lãnh đạo quản lý. - Có những kiến thức chuyên sâu, hiện đại về quản lý kinh tế và khả năng vận dụng kiến thức đó vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp. - Có kiến thức để xây dựng, phân tích, hoạt định, giám sát các hoạt động kinh tế - Kiến thức lĩnh hội được người học có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ cao hơn. <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu, tư vấn, xây dựng, hoạch định, tổ chức thực thi, giám sát, phân tích và đánh giá chính sách kinh tế - xã hội của địa phương, quốc gia và doanh nghiệp. - Quản lý theo quá trình: lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo, quản lý và kiểm soát. - Nhận dạng cơ hội kinh tế, khủng hoảng kinh tế, huy động và tổ chức nguồn lực để thực hiện thành công các cơ hội, ngăn chặn giảm quá trình khủng hoảng kinh tế. - Nắm được các kiến thức cần thiết cho việc lập các kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội cho các địa phương và các tổ chức, các doanh nghiệp. - Làm việc nhóm, giao tiếp, thuyết trình, đàm phán, lãnh đạo và quản lý. <p>*Tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu độc lập đối với các vấn đề kinh tế và quản lý kinh tế. - Có thái độ tự giác và đúng đắn về nghề nghiệp, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có ý thức phục vụ, xây dựng đất nước; có tác phong cầu thị, phương pháp làm việc khoa học. - Có khả năng tự thích nghi trong các môi trường làm việc khác nhau. <p>*Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Có trình độ ngoại ngữ đạt yêu cầu theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trước thời điểm xét tốt nghiệp; được minh chứng bằng một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục của Quy chế Tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Quy Nhơn hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành khác mà chương</p>			
--	--	--	--	--	--

			trình được thực hiện hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Học viên được sử dụng các thiết bị phục vụ học tập và nghiên cứu ở trường, sử dụng nguồn tài liệu trong thư viện của trường, tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn, hội thảo khoa học của khoa và nhà trường, tham gia viết bài đăng trên tạp chí khoa học của trường.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Quản lý kinh tế theo định hướng ứng dụng, hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có đủ khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ tiến sĩ.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên gia tư vấn, chuyên gia hoạch định chính sách, chiến lược trên các lĩnh vực quản lý kinh tế thuộc hệ thống chính trị từ trung ương đến địa phương và các tổ chức kinh tế – xã hội khác. - Làm lãnh đạo, quản lý về lĩnh vực kinh tế, quản lý kinh tế trong các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế. - Học viên kết thúc khóa học cũng có thể làm việc tại các viện nghiên cứu, trường đại học, trường cao đẳng, và các tổ chức kinh tế - xã hội với tư cách là giảng viên, chuyên gia kinh tế và quản lý. 			

VII. KHOA KHOA HỌC TỰ NHIÊN

1. Ngành đào tạo: Công nghệ kỹ thuật hóa học (MS: 7510401)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Kiến thức chung:</i> <ul style="list-style-type: none"> + Vận dụng được các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị, pháp luật, quốc phòng – an ninh và rèn luyện thể chất trong cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp. + Vận dụng được các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học môi trường, khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin để phát triển kiến thức mới, đáp ứng nhu cầu công việc. - <i>Kiến thức chuyên môn:</i> <ul style="list-style-type: none"> + Vận dụng các kiến thức cơ sở ngành để phát triển kiến thức chuyên ngành và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật hóa học; có kiến thức thí nghiệm, thực hành và thực tế vững chắc để vận dụng trong hoạt động nghề nghiệp + Phân tích, tổng hợp được các kiến thức chuyên ngành để kiểm soát, đánh giá chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất; thiết kế, vận hành các quy trình công nghệ và xử lý các sự cố liên quan. + Áp dụng các kiến thức cơ bản về lập kế hoạch, quản lý, sáng tạo và khởi nghiệp để tổ chức và điều hành các hoạt động trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và môi trường. 			

			<p>*Kỹ năng:</p> <p>- <i>Kỹ năng chung:</i></p> <p>+ Có kỹ năng giao tiếp, truyền đạt và trao đổi kiến thức chuyên môn bằng nhiều hình thức khác nhau.</p> <p>+ Có kỹ năng khai thác, sử dụng công nghệ thông tin, các phần mềm kỹ thuật hiện đại để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và môi trường; đạt chuẩn đầu ra tin học theo quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.</p> <p>+ Có kỹ năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và trong hoạt động chuyên môn</p> <p>- <i>Kỹ năng chuyên môn:</i></p> <p>+ Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để giải quyết các vấn đề lý thuyết và thực tiễn trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và môi trường.</p> <p>+ Có kỹ năng sử dụng thành thạo các thiết bị thí nghiệm từ cơ bản đến hiện đại;</p> <p>+ Có kỹ năng phản biện các vấn đề liên quan đến chuyên môn và thích nghi tốt với môi trường làm việc.</p> <p>*Thái độ:</p> <p>+ Thận trọng, tỉ mỉ, chính xác, trung thực, khách quan; có ý thức kỷ luật và tuân thủ pháp luật; Thể hiện được vai trò và trách nhiệm của người kỹ sư công nghệ kỹ thuật hóa học trong doanh nghiệp và xã hội.</p> <p>+ Có khả năng tự học và làm việc độc lập, tự chủ trong công việc; có khả năng làm việc theo nhóm và không ngừng rèn luyện năng lực nghề nghiệp.</p> <p>+ Có năng lực triển khai, vận hành và đánh giá các quy trình công nghệ, các hệ thống quản lý trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và môi trường.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ		- Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và Nhà trường;		

	học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho sinh viên do Nhà nước và Nhà trường ban hành như: học bổng chính sách, học bổng do các nhà tài trợ, ..; - Được tham gia NCKH, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường; - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể như: tổ chức Đoàn, Hội trong Trường. - Được tham gia các câu lạc bộ NS-QNU về hóa học, câu lạc bộ tiếng Anh, các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện; - Được hỗ trợ kịp thời đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để tiếp tục đến trường. - Được tham gia các buổi giao lưu giữa sinh viên với các cán bộ, kỹ sư đang làm việc ở một số doanh nghiệp, công ty, nhà máy,.. để định hướng nghề nghiệp cho sinh viên.. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ kỹ thuật Hóa học gồm 2 chuyên ngành: chuyên ngành Công nghệ Hữu cơ –hóa dầu và chuyên ngành Công nghệ môi trường, đào tạo hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học cao hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ ở trong và ngoài nước.		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<p>Sinh viên sau khi ra Trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm nhận công việc tại bộ phận kỹ thuật; bộ phận điều hành sản xuất; bộ phận quản lý an toàn; các phòng thí nghiệm (lab); bộ phận nghiên cứu và phát triển (R&D); bộ phận quản lý dự án; bộ phận kiểm soát chất lượng sản xuất, phân tích và kiểm soát chất lượng sản phẩm (QA/QC), ... ở các công ty sản xuất trong lĩnh vực dầu khí, hóa chất, mỹ phẩm, dược phẩm, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, dệt nhuộm, sơn,... Và có nhiều cơ hội học tập, bồi dưỡng ở nước ngoài. - Tư vấn hồ sơ môi trường, giám sát và vận hành các hệ thống xử lý nước 		

				<p>cấp, nước thải, khí thải;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh hóa chất, thiết bị trong các lĩnh vực liên quan đến Công nghệ kỹ thuật Hóa học và Môi trường; - Chuyên viên ở các Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi cục bảo vệ môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện/thành phố, các Khu công nghiệp, các Công ty Cấp thoát nước, các Trung tâm phân tích, Trung tâm quan trắc môi trường; - Giảng viên/nghiên cứu viên tham gia giảng dạy/nghiên cứu trong các trường đại học/cao đẳng, Viện nghiên cứu trong nước, ngoài nước. 		
--	--	--	--	---	--	--

2. Ngành đào tạo: Nông học (MS: 7620109)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường. 				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Kiến thức chung</i> - Vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học sự sống làm nền tảng lý luận và thực tiễn cho khối ngành khoa học nông nghiệp. - Vận dụng được các kiến thức giáo dục thể chất, an ninh quốc phòng, xã hội nhân văn, nhà nước và pháp luật, tư tưởng đạo đức cách mạng của ĐCSVN và tư tưởng HCM vào nghề nghiệp và cuộc sống. + <i>Kiến thức chuyên môn</i> - Phân tích và áp dụng được các kiến thức khoa học cơ bản về toán, hóa, sinh và kiến thức cơ sở ngành vào lĩnh vực nông nghiệp. - Phân tích và vận dụng được những kiến thức chuyên ngành vào các lĩnh vực nông 				

			<p>ng nghiệp như trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích và vận dụng được những kiến thức về xây dựng và quản lý dự án nông nghiệp, các hình thức kinh doanh trong nông nghiệp. - Vận dụng được kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc; Có khả năng sử dụng được ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn. <p>*Kỹ năng:</p> <p>+ <i>Kỹ năng chung</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất ý tưởng, xây dựng đề cương, tổ chức thực hiện, viết và báo cáo kết quả nghiên cứu. - Có kỹ năng tự chủ trong công việc. - Có kỹ năng làm việc nhóm và quản lý thời gian. <p>+ <i>Kỹ năng chuyên môn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng lập kế hoạch và thực hiện công tác chuyên môn trong lĩnh vực nông nghiệp; thiết kế xây dựng mô hình trình diễn. - Thành thạo kỹ thuật và giải quyết vấn đề liên quan đến kỹ thuật trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản. - Có kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động sản xuất cây trồng, vật nuôi. - Có kỹ năng khởi nghiệp trong sản xuất nông nghiệp. <p>*Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đủ sức khỏe và đạo đức nghề nghiệp; có ý thức trách nhiệm, tôn trọng pháp luật của người công dân; có phẩm chất chính trị. - Có khả năng kết luận chuyên môn, nghiệp vụ và một số vấn đề liên quan đến nông học; Có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; Có năng lực đánh giá, cải tiến và quản lý các hoạt động nông học ở quy mô trung bình. <p>*Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho		<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được tạo điều kiện đầy đủ về cơ sở vật chất và chế độ, chính sách phục vụ cho việc học tập. - Sinh viên được hỗ trợ, tư vấn nhiệt tình từ đội ngũ cán bộ chuyên môn 		

	người học				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Nông học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể tiếp tục theo học thạc sĩ, tiến sĩ ở các ngành liên quan đến trồng trọt, chăn nuôi, nông nghiệp, sinh học thực nghiệm.	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Sau khi tốt nghiệp, kỹ sư ngành nông học có thể làm việc trong các lĩnh vực: <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu, giảng dạy ở trường đại học, cao đẳng, viện, trung tâm nghiên cứu. - Cơ quan quản lý nhà nước về nông nghiệp như: Ban nông nghiệp xã, phòng nông nghiệp quận/huyện, các Sở nông nghiệp, khoa học công nghệ, các cơ quan khuyến nông, bảo vệ thực vật, thú y. - Các hợp tác xã nông nghiệp, trang trại trồng trọt, chăn nuôi, trung tâm khuyến nông, trung tâm nghiên cứu cây lương thực, thực phẩm, cây công nghiệp. - Các doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh - dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp trong và ngoài nước. - Tiếp tục học lên trình độ thạc sĩ, tiến sĩ các ngành liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp như trồng trọt, chăn nuôi, công nghệ thực phẩm, thủy sản. 	

3. Ngành đào tạo: Quản lý Tài nguyên và Môi trường (MS:7850101)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường. 				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kiến thức cơ bản về khoa học chính trị và pháp luật, hiểu biết về an ninh quốc phòng, rèn luyện thể chất để tiếp thu và thực hiện đúng đắn các chủ trương, chính sách của Nhà nước trong từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. + Có các kiến thức khoa học cơ bản để giải thích các quy luật hoạt động của môi trường, mối quan hệ giữa tự nhiên và xã hội nhằm tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và học tập chuyên môn. + Có kiến thức cơ sở ngành, chuyên sâu và thành thạo trong việc vận dụng kiến thức để thực hiện tốt nghiệp vụ tại các cơ quan quản lý, doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cơ sở nghiên cứu và tổ chức bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường. Đồng thời thực hiện tốt công tác truyền thông trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường cho các đối tượng cụ thể; góp phần xây dựng các kế hoạch, chương trình hành động, đề xuất các chính sách, chiến lược bảo vệ TNMT, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển bền vững. <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có khả năng sử dụng các thiết bị, kỹ thuật và công nghệ hiện đại, kỹ năng phân tích, xử lý các thông tin, dữ liệu và áp dụng các mô hình để đánh giá, dự báo xu thế trong quản lý các vấn đề đặc thù của ngành tài nguyên và môi trường, góp phần đánh giá các tác động, đề xuất các giải pháp khắc phục, kiểm soát rủi ro, giảm thiểu tác động trong khai thác sử dụng tài nguyên thiên nhiên, môi trường 				

			<p>trong quá trình phát triển kinh tế xã hội.</p> <p>+ Có năng lực sáng tạo, giao tiếp, ứng xử và trao đổi nghề nghiệp và tư duy phân biện trong xử lý tình huống, giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực quản lý tài nguyên, môi trường theo yêu cầu của xã hội. Đồng thời rèn luyện được kỹ năng thuyết trình, thảo luận, làm việc độc lập, theo nhóm; kỹ năng tìm kiếm việc làm và khởi nghiệp.</p> <p>+ Sử dụng tốt ngoại ngữ, công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu làm việc và học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.</p> <p>*Thái độ: Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, vận dụng và tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường và bảo vệ TNTN trong công tác chuyên môn và trong cuộc sống. Có tác phong làm việc chuyên nghiệp, hợp tác, thân thiện phục vụ cộng đồng, ý thức cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Bên cạnh các trung tâm văn hóa, TDTT của Nhà trường thường xuyên tổ chức hoạt động thu hút SV, Khoa có Câu lạc bộ NS-QNU, Hội Sinh viên, Đoàn Thanh niên, Đội Thanh niên xung kích... góp phần đáp ứng nhu cầu học tập, hoạt động phong trào của sinh viên. - Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hướng dẫn sinh viên đi thực tập chuyên đề, khóa luận, chuyên đề tốt nghiệp,.... - Khoa phối kết hợp với đơn vị khác trong và ngoài trường như: Sở KH-CN, Sở TN-MT, Trung tâm CNTT, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Bình Định, Liên đoàn Địa chất V, Phân viện Điều tra quy hoạch rừng Nam Trung bộ và Tây Nguyên, Hải đội II - Bộ đội biên phòng, các trung tâm, công ty đo đạc trên địa bàn tỉnh Bình Định...tổ chức các hoạt động hỗ trợ bổ ích cho học tập, sinh hoạt và rèn luyện kỹ năng mềm cho SV. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<p>Chương trình đào tạo đại học ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>		

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			SV tốt nghiệp ra trường có đủ sức khỏe, năng lực chuyên môn và kỹ năng học tiếp bậc cao học và nghiên cứu sinh.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<p>Sau khi ra trường sinh viên có thể đảm nhận các vị trí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường như Bộ tài nguyên và môi trường, Tổng cục Môi trường, Sở tài nguyên và môi trường địa phương, phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị các quận, huyện, thành phố, thị xã trực thuộc các tỉnh - Làm việc trong các công ty, tập đoàn, nhà máy, doanh nghiệp, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực môi trường, - Làm việc trong các cơ sở đào tạo và nghiên cứu khoa học như các trường cao đẳng, đại học, viện nghiên cứu về lĩnh vực tài nguyên và môi trường; <p>Cử nhân tốt nghiệp ngành Quản lý tài nguyên và môi trường có thể tiếp tục học tập nâng cao trình độ ở các bậc học thạc sĩ và tiến sĩ thuộc các ngành và chuyên ngành sau: Quản lý tài nguyên và môi trường, Quản lý tài nguyên thiên nhiên, Khoa học môi trường, Quản lý môi trường.</p>		

4. Ngành đào tạo: Quản lý đất đai (MS: 7850103)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường.	Theo Quy chế tuyển sinh đại học và cao đẳng hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.	
II	Mục tiêu kiến thức,			* Kiến thức	*Kiến thức	

<p>kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng các kiến thức cơ bản về khoa học chính trị và pháp luật, hiểu biết về an ninh quốc phòng, rèn luyện thể chất để tiếp thu và thực hiện đúng đắn các chủ trương, chính sách của Nhà nước trong từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. - Vận dụng các kiến thức khoa học cơ bản, khoa học quản lý làm cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên sâu và học tập chuyên môn - Vận dụng kiến thức cơ sở ngành (Cơ sở thổ nhưỡng, Hệ thống thông tin địa lý, Trắc địa cơ sở, Cơ sở viễn thám, Quản lý nhà nước về đất đai ...) phục vụ cho việc học tập các kiến thức chuyên sâu và làm việc trong ngành quản lý đất đai. - Vận dụng và phân tích các kiến thức chuyên sâu trong học tập, nghiên cứu (Hệ thống chính sách pháp luật đất đai, Quy hoạch, Đo đạc địa chính, địa hình, Thống kê, kiểm kê đất đai, Đăng ký đất đai, Quản lý thị trường bất động sản,...) và thực hiện tốt chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình thực tập tại các cơ quan quản lý, doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cơ sở nghiên cứu và tổ chức liên quan đến lĩnh vực Quản lý đất đai. - Vận dụng thực tế đối với các kiến thức chuyên ngành phục vụ làm việc trong lĩnh vực quản lý đất đai. <p>*Kỹ năng: <i>Kỹ năng chung:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng trong giao tiếp, ứng xử và trao đổi nghề nghiệp; thuyết trình, thảo luận, làm việc độc lập, theo nhóm; kỹ năng tìm kiếm việc làm và khởi nghiệp. - Vận dụng thành thạo các kỹ năng về ngoại ngữ, tin học trong nghiên cứu ứng dụng các lĩnh vực chuyên môn . - Sáng tạo trong xử lý và giải quyết các tình huống trong quản lý đất đai và quản lý thị trường bất động sản. <p><i>Kỹ năng chuyên môn:</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm chắc những tri thức cơ bản về lý luận và thực tiễn của khoa học Địa chính, của hệ thống pháp luật và khoa học Quản lý đất đai trên nền tảng những kiến thức cơ sở có liên quan của khoa học Địa lí, khoa học Trắc địa - Bản đồ - Viễn thám, Hệ thống tin địa lí, Hệ thống tin đất đai, Ngoại ngữ chuyên ngành. - Có kiến thức khoa học cơ bản, có kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ ở trình độ đại học. - Có kiến thức khoa học cơ bản, có kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ ở trình độ đại học. - Nắm vững về phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu cụ thể trong học tập, nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực đào tạo. Mặt khác, SV còn được trang bị các kiến thức về khoa học xã hội và nhân văn, văn hoá, quản lý..., nhằm đạt tới khả năng thích hợp với công tác chuyên môn như khả năng hợp tác, thuyết phục, tư vấn, 	
--	--	---	--	--

			<p>- Có kỹ năng vận dụng tính năng của các thiết bị, kỹ thuật và công nghệ hiện đại phục vụ đo đạc, thành lập bản đồ địa chính, địa hình và các loại bản đồ chuyên đề.</p> <p>- Có kỹ năng vận dụng thành thạo các phần mềm liên quan đến công nghệ viễn thám, hệ thống thông tin địa lý, cơ sở dữ liệu đất đai và bất động sản phục vụ tốt công tác quản lý đất đai.</p> <p>- Có kỹ năng hiểu và vận dụng tốt các kiến thức chuyên ngành thực hiện các nghiệp vụ về kiểm kê, quy hoạch, đăng ký, định giá góp phần xây dựng các phương án phù hợp nhất cho quản lý đất đai.</p> <p>- Có kỹ năng vận dụng và phân tích hệ thống chính sách pháp luật đất đai, thị trường bất động sản để xử lý, giải quyết những tình huống liên quan đến công tác giao đất, cho thuê đất, đăng ký cấp giấy chứng nhận QSDĐ, xử lý vi phạm pháp luật về đất đai.</p> <p>*Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>- Vận dụng và tuân thủ pháp luật đất đai, bảo vệ môi trường trong công tác chuyên môn và trong cuộc sống, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt.</p> <p>- Sáng tạo trong công việc, có tác phong làm việc chuyên nghiệp, hợp tác, thân thiện, phục vụ cộng đồng.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương</p>	<p>quản lí...</p> <p>- Sau khi học xong chương trình, người học có được năng lực cần thiết của một cán bộ Địa chính và quản lí đất đai, đáp ứng được yêu cầu đổi mới và hiện đại hoá của ngành trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước hiện nay..</p> <p>*Kỹ năng:</p> <p>- Người học có được những kỹ năng thiết yếu về quản lí đất đai và công nghệ địa chính. Hình thành và phát triển ở sinh viên năng lực tham mưu, tư vấn quản lí đất đai và công tác địa chính cho các cơ quan quản lí nhà nước và các tổ chức kinh tế - xã hội.</p> <p>- Trên cơ sở kiến thức được trang bị ở trình độ đại học, sinh viên có khả năng độc lập nghiên cứu khoa học chuyên ngành hoặc tiếp tục học ở các trình độ cao hơn.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc</p>	
--	--	--	---	---	--

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>- Bên cạnh các trung tâm văn hóa, TĐTT của Nhà trường thường xuyên tổ chức hoạt động thu hút SV, Khoa có Câu lạc bộ NS-QNU, Hội Sinh viên, Đoàn Thanh niên, Đội Thanh niên xung kích... góp phần đáp ứng nhu cầu học tập, hoạt động phong trào của sinh viên.</p> <p>- Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hướng dẫn sinh viên đi thực tập chuyên đề, khóa luận, chuyên đề tốt nghiệp,....</p> <p>- Ngoài ra, Khoa còn phối kết hợp với đơn vị khác trong và ngoài trường (Sở KH-CN, Sở TN-MT, Trung tâm CNTT, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Bình Định, Liên đoàn Địa chất V, Phân viện Điều tra quy hoạch rừng Nam Trung bộ và Tây Nguyên, Hải đội II - Bộ đội biên phòng, các trung tâm, công ty đo đạc trên địa bàn tỉnh Bình Định) tổ chức các hoạt động hỗ trợ bổ ích cho học tập, sinh hoạt và rèn luyện kỹ năng mềm cho SV.</p>	<p>tương đương.</p> <p>- Bên cạnh các trung tâm văn hóa, TĐTT của Nhà trường thường xuyên tổ chức hoạt động thu hút SV, Khoa có Câu lạc bộ NS-QNU, Hội Sinh viên, Đoàn Thanh niên, Đội Thanh niên xung kích... góp phần đáp ứng nhu cầu học tập, hoạt động phong trào của sinh viên.</p> <p>- Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hướng dẫn sinh viên đi thực tập chuyên đề, khóa luận, chuyên đề tốt nghiệp,....</p> <p>- Ngoài ra, Khoa còn phối kết hợp với đơn vị khác trong và ngoài trường (Sở KH-CN, Sở TN-MT, Trung tâm CNTT, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Bình Định, Liên đoàn Địa chất V, Phân viện Điều tra quy hoạch rừng Nam Trung bộ và Tây Nguyên, Hải đội II - Bộ đội biên phòng, các trung tâm, công ty đo đạc trên địa bàn tỉnh Bình Định) tổ chức các hoạt động hỗ trợ bổ ích cho học tập, sinh hoạt</p>	
-----	---	--	--	--	---	--

					và rèn luyện kỹ năng mềm cho SV.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Quản lý đất đai hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh	Chương trình đào tạo đại học ngành Quản lý đất đai hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, SV có thể học lên bậc cao học và làm nghiên cứu sinh theo định hướng ứng dụng hoặc định hướng nghiên cứu	Sau khi tốt nghiệp, SV có thể học lên bậc cao học và làm nghiên cứu sinh theo hướng ứng dụng hoặc định hướng nghiên cứu
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<p>Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành Quản lý đất đai có thể làm:</p> <p><i>* Khối cơ quan nhà nước:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên viên Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh/thành phố TW; - Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường các quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh; UBND tỉnh/huyện/xã. <p><i>* Khối đơn vị sự nghiệp:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên viên Văn phòng, chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai; - Chuyên viên Trung tâm Công nghệ thông tin, Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ TNMT thuộc Sở TNMT - Chuyên viên Trung tâm Phát triển quỹ đất cấp tỉnh/huyện; <p><i>* Nghiên cứu viên, giảng viên tại các trường ĐH, CĐ, Viện nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ GIS, Viễn thám;</i></p> <p><i>* Nhân viên các Công ty tư vấn đo đạc, quy hoạch, xây dựng, thẩm định giá, các công ty Bất động sản, ...</i></p> <p><i>* Chuyên viên các cơ quan quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Xây dựng</i></p>	Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể công tác chuyên viên tại: UBND xã, phường, thị trấn; Phòng Tài nguyên và Môi trường các quận, huyện; Chi cục quản lý đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai/ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Trung tâm kỹ thuật dịch vụ Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm Công nghệ thông tin thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm Phát triển quỹ đất; các đơn vị tư vấn trong lĩnh vực chuyên ngành Trắc địa, Quản lý đất đai và môi trường.

5. Ngành đào tạo: Hóa học (MS: 7440112)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp cho SV các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị, an ninh – quốc phòng, pháp luật, công nghệ thông tin và ngoại ngữ để SV có thể vận dụng được trong cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp. - Đào tạo SV có kiến thức nền tảng về khoa học tự nhiên; có kiến thức lý thuyết sâu rộng về hóa hữu cơ, hóa vô cơ, hóa lý và hóa phân tích; có kiến thức thí nghiệm, thực hành và thực tế hoá học vững chắc. <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo SV có kỹ năng sử dụng thành thạo các thiết bị thí nghiệm, kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tế, liên ngành liên quan đến hóa học một cách độc lập hoặc trong một nhóm liên ngành, đa lĩnh vực. - Đào tạo SV có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sử dụng Tiếng Anh và các công cụ tin học trong giải quyết các vấn đề liên quan đến hóa học, xử lý số liệu và đánh giá kết quả. <p>*Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành cho SV thói quen làm việc thận trọng, tỉ mỉ, chính xác, trung thực và khách quan; rèn luyện cho SV có ý thức kỉ luật tốt và tuân thủ pháp luật; ý thức ham học hỏi, đam mê tìm tòi; có khả năng học tự học và mong muốn học tập suốt đời. - Đào tạo SV có khả năng làm việc nhóm, có tinh thần trách nhiệm cao và tự 			

				<p>chủ trong công việc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo SV có khả năng giải thích, thuyết phục và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực Hóa học. <p>*Trình độ ngoại ngữ: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và Nhà trường; - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho sinh viên do Nhà nước và Nhà trường ban hành như: học bổng chính sách, học bổng do các nhà tài trợ,...; - Được tham gia NCKH, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường; - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể như: tổ chức Đoàn, Hội trong Trường. - Được tham gia các câu lạc bộ NS-QNU về hóa học, câu lạc bộ tiếng Anh, các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện; - Được hỗ trợ kịp thời đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để tiếp tục đến trường. - Được tham gia các buổi giao lưu giữa sinh viên với các cán bộ, kỹ sư đang làm việc ở một số doanh nghiệp, công ty, nhà máy,.. để định hướng nghề nghiệp cho sinh viên.. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Hoá học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ở trong và ngoài nước về lĩnh vực Hoá học.		
VI	Vị trí việc làm			Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành Hóa học có thể làm việc ở		

	sau khi tốt nghiệp			<p>các vị trí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm nghiệm viên, kỹ thuật viên trong các bộ phận đảm bảo và quản lý chất lượng sản phẩm (QA/QC) của các công ty sản xuất về dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm, phân bón, dệt may, giày da; - Kiểm nghiệm viên, kỹ thuật viên ở các trung tâm phân tích, chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng, các sở Khoa học và Công nghệ, sở Tài nguyên và Môi trường; - Nghiên cứu viên trong các bộ phận Nghiên cứu và phát triển (R&D) của các công ty sản xuất sản phẩm tiêu dùng; - Nhân viên kinh doanh hóa chất và thiết bị; - Cán bộ nghiên cứu trong các Viện, Trung tâm nghiên cứu; - Giảng viên các trường đại học và cao đẳng giảng dạy hóa học đại cương, hóa hữu cơ, hóa vô cơ, hóa lý, hóa phân tích. 		
--	--------------------	--	--	---	--	--

6. Ngành đào tạo: Công nghệ thực phẩm (MS: 7540101)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đã tốt nghiệp THPT; - Đạt các điều kiện quy định theo Đề án tuyển sinh của Trường. 				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về khoa học chính trị, pháp luật, rèn luyện thân thể, quốc phòng- an ninh, công nghệ thông tin; các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật; các kiến thức cơ sở ngành, kiến thức thí nghiệm, thực hành và thực tế để sinh viên có thể vận dụng được trong cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp. + Đào tạo sinh viên có kiến thức chuyên ngành để kiểm tra đánh giá chất lượng 				

			<p>sản phẩm, vệ sinh an toàn thực phẩm; thiết kế, vận hành các quy trình công nghệ sản xuất thực phẩm và xử lý các sự cố liên quan; tổ chức, quản lý và điều hành các hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm.</p> <p>*Kỹ năng:</p> <p>+ Đào tạo sinh viên có kỹ năng sử dụng thành thạo các thiết bị thí nghiệm; kỹ năng phân tích, tổng hợp, xử lý dữ liệu và thông tin; có kỹ năng ứng dụng các kỹ thuật và công cụ hỗ trợ hiện đại cần thiết để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm.</p> <p>+ Đào tạo sinh viên có kỹ năng giao tiếp; kỹ năng truyền đạt; kỹ năng phản biện các vấn đề liên quan đến lĩnh vực công nghệ thực phẩm; có kỹ năng sáng tạo, khởi nghiệp và thích nghi với môi trường làm việc thay đổi.</p> <p>+ Đào tạo sinh viên có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ phục vụ công việc chuyên môn, quản lý và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm, thích ứng tốt với sự phát triển không ngừng của khoa học và công nghệ, đáp ứng nhu cầu xã hội.</p> <p>*Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ Hình thành cho sinh viên thói quen thận trọng, tỉ mỉ, chính xác, tính trung thực khách quan, thái độ đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức trách nhiệm công dân, ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm trong công việc, cộng đồng và xã hội; có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm, không ngừng rèn luyện năng lực nghề nghiệp và có ý thức học tập suốt đời.</p> <p>+ Đào tạo sinh viên có năng lực triển khai, vận hành và đánh giá các quy trình công nghệ, các hệ thống quản lý chất lượng trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và Nhà trường; - Được thực hiện các chế độ chính sách dành cho sinh viên do Nhà nước và Nhà trường ban hành như: học bổng chính sách, học bổng do các nhà tài trợ...; - Được tham gia NCKH, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và 		

			<p>ơ sở vật chất của Trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể như: tổ chức Đoàn, Hội trong Trường. - Được tham gia các câu lạc bộ NS-QNU về hóa học, câu lạc bộ tiếng Anh, các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện; - Được hỗ trợ kịp thời đối với những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để tiếp tục đến trường. - Được tham gia các buổi giao lưu giữa sinh viên với các cán bộ, kỹ sư đang làm việc ở một số doanh nghiệp, công ty, nhà máy,.. để định hướng nghề nghiệp cho sinh viên.. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ thực phẩm hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sinh viên có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ở trong và ngoài nước về lĩnh vực Công nghệ thực phẩm.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		<p>Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành Công nghệ thực phẩm có thể làm việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại các nhà máy liên quan đến lĩnh vực thực phẩm (nước giải khát, sữa, bánh kẹo, cà phê, ca cao, chè, đồ hộp, gia vị, bột ngọt, thủy sản, thịt và các sản phẩm từ thịt, rau củ quả, dầu mỡ động-thực vật, ...), cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + Nhân viên/quản lý bộ phận kỹ thuật, bộ phận điều hành sản xuất, bộ phận quản lý an toàn sản xuất. + Kiểm nghiệm viên/kỹ thuật viên tại các phòng thí nghiệm (Lab). + Nhân viên/quản lý bộ phận nghiên cứu và phát triển (R&D) sản phẩm, bộ phận quản lý dự án. + Nhân viên/quản lý bộ phận kiểm soát chất lượng sản xuất, phân tích và kiểm soát chất lượng sản phẩm (QA/QC). + Nhân viên/quản lý bộ phận an toàn vệ sinh thực phẩm. + Nhân viên/quản lý bộ phận thu mua nguyên vật liệu; bộ phận kinh doanh sản phẩm thực phẩm. 		

			<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên/quản lý phụ trách dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm tại các nhà hàng, khách sạn. - Chuyên gia tư vấn dinh dưỡng cộng đồng tại các trung tâm dinh dưỡng về vệ sinh an toàn thực phẩm, trung tâm y tế dự phòng. - Nhân viên/quản lý tại các trung tâm phân tích, đánh giá chất lượng sản phẩm như Quatest 3, Vinacontrol,... - Nhân viên kinh doanh thiết bị trong lĩnh vực liên công nghệ thực phẩm. - Chuyên viên các bộ phận liên quan đến lĩnh vực khoa học – công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn thực phẩm trong các cơ quan, tổ chức nhà nước (Sở Công thương, Sở Khoa học & Công nghệ, Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Chi cục An toàn thực phẩm, Trung tâm y tế dự phòng, ...). - Giảng viên/nghiên cứu viên tham gia giảng dạy/nghiên cứu trong các trường đại học/cao đẳng, viện nghiên cứu trong nước, ngoài nước. 		
--	--	--	---	--	--

7. Ngành đào tạo: Sinh học thực nghiệm (MS: 8420114)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<ul style="list-style-type: none"> - Người đã tốt nghiệp đại học chính quy và không chính quy ngành Sư phạm Sinh-KTNN, Sinh học, Nông học, Nông nghiệp và các ngành gần theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của trường Đại học Quy Nhơn và của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Về yêu cầu trình độ ngoại ngữ: trình độ ngoại ngữ đầu vào đạt chuẩn bậc 3 theo Khung trình độ ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam hoặc tương đương. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>*Kiến thức: Có kiến thức chuyên sâu về sinh học, nông nghiệp, môi trường; Nâng cao kỹ năng thực hành và nghiên cứu khoa học; Hoàn thiện kỹ năng xây dựng đề án và viết báo cáo khoa học.</p> <p>*Thái độ: Người học biết yêu nghề, có ý thức trách nhiệm cao, đạo đức tốt và có</p>			

			tác phong mẫu mực trong công tác thuộc các lĩnh vực có liên quan đến Nông – Lâm – Ngư nghiệp. * Trình độ ngoại ngữ: Đạt trình độ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 về Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		- Học viên được tạo điều kiện đầy đủ về cơ sở vật chất và chế độ, chính sách phục vụ cho việc học tập. - Nhận được sự giúp đỡ tận tình của cán bộ giảng dạy để khai thác các nguồn tài liệu quý.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Sinh học thực nghiệm hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, học viên có thể học lên trình độ tiến sĩ trong các lĩnh vực liên quan đến sinh học.			
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Làm việc trong các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, THPT và các cơ quan, ban ngành có liên quan đến sinh học, nông nghiệp.			

8. Ngành đào tạo: Vật lý chất rắn (MS: 8440104)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		- Tuyển sinh trên toàn quốc; - Người dự thi tuyển sinh phải có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp hoặc ngành gần với chuyên ngành Vật lý chất rắn. Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với chuyên ngành Vật lý chất rắn phải học bổ sung kiến thức trước khi dự			

		<p>thi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng đủ các điều kiện theo Quy chế đào tạo thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Theo Quy định đào tạo của Trường. - <i>Yêu cầu về ngoại ngữ</i>: có trình độ ngoại ngữ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>* Mục tiêu chung:</p> <p>Đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Vật lý chất rắn định hướng ứng dụng nhằm giúp học viên có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có kiến thức khoa học nền tảng vững chắc có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành được đào tạo; có khả năng phát triển kết quả nghiên cứu cơ bản, ứng dụng các công nghệ nguồn thành các giải pháp và sản phẩm công nghệ phục vụ nhu cầu đa dạng của con người.</p> <p>* Mục tiêu cụ thể:</p> <p>Chương trình nhằm giúp người học:</p> <p>Về Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm chủ kiến thức chuyên ngành Vật lý chất rắn; có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia trong lĩnh vực Vật lý chất rắn; có kiến thức tổng hợp về pháp luật, quản lý và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực được đào tạo. <p>Về Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng làm việc độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới, các công nghệ mới trong lĩnh vực được đào tạo. + Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không có tính quy luật, khó dự báo thuộc chuyên ngành được đào tạo. + Có kỹ năng ngoại ngữ trong việc hiểu, phổ biến tri thức và phản biện các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực được đào tạo. <p>Về mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực Vật lý chất rắn. + Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi; Có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn; Có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; Có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý những 			

		<p>vấn đề lớn; có tư duy phản biện; Có khả năng bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn; Có khả năng đề xuất và kiến nghị có giá trị khoa học trong lĩnh vực chuyên môn; Có khả năng quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn.</p> <p>Về trình độ ngoại ngữ: Đạt trình độ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 về Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.</p>			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của nhà trường; các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của học viên. - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet và hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. - Có đầy đủ phòng học với trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy học. - Được tạo điều kiện tham gia các hội thảo khoa học để tăng cường kiến thức, trao đổi kinh nghiệm học thuật. 			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Vật lý chất rắn hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p>Có khả năng tự tìm hướng và đề tài nghiên cứu, khả năng độc lập nghiên cứu và hợp tác nghiên cứu khoa học, hoặc tiếp tục học lên bậc Tiến sĩ không chỉ ở cùng chuyên ngành mà còn có thể học tiếp ở các chuyên ngành khác của ngành Vật lý trong và ngoài nước.</p>			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu viên trong các viện nghiên cứu. - Giảng viên trong các trường Đại học và Cao đẳng. - Giáo viên trong các trường Phổ thông Trung học. - Chuyên gia, chuyên viên, kỹ thuật viên, nghiên cứu viên tại các cơ quan chính phủ, doanh nghiệp công nghệ, nhà máy sản xuất có sử dụng các hệ thống máy móc nghiên cứu và/hoặc sản xuất liên quan đến chuyên môn Vật lý Chất rắn. - Chuyên viên, chuyên gia tại các cơ quan quản lý về khoa học công nghệ tại các thành phố, tỉnh thành trong cả nước. 			

9. Ngành đào tạo: Hóa vô cơ (MS: 8440113)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<ul style="list-style-type: none"> - Tuyển sinh trên toàn quốc; - Người dự thi tuyển sinh phải có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, phù hợp hoặc ngành gần với chuyên ngành Hóa vô cơ. Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với chuyên ngành Hóa vô cơ phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi. - Đáp ứng đủ các điều kiện theo Quy chế đào tạo thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Theo Quy định đào tạo của Trường. <p>Về điều kiện năng lực ngoại ngữ: đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam hoặc tương đương.</p>			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chung về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, kiến thức chuyên sâu về hóa học và chuyên ngành Hóa vô cơ; - Có kỹ năng thực hành, thực nghiệm; - Có kỹ năng tiến hành các nghiên cứu khoa học, cập nhật các thông tin, kiến thức về khoa học Hóa học nói chung và chuyên ngành Hóa vô cơ nói riêng; - Có chí hướng, đủ trình độ để theo đuổi bậc học Tiến sĩ; - Có đủ khả năng sử dụng công nghệ thông tin phục vụ nghiên cứu khoa học, phục vụ công việc sau khi tốt nghiệp; - Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học ở trong nước và ngoài nước, tham gia vào các đề tài, chương trình nghiên cứu các cấp; - Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giao tiếp hằng ngày, đọc, hiểu các tài liệu chuyên ngành và đời sống có liên quan, đạt chuẩn tiếng Anh trình độ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Thông tư 23/2021/TT- 			

			BGDĐT ngày 30/8/2021 về Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và Nhà trường; - Được tham gia sinh hoạt seminar chuyên môn, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường; - Được tham gia các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao do Trường, Khoa tổ chức. 			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Hóa vô cơ hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, học viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học Tiến sĩ ở trong và ngoài nước.			
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chuyên môn sâu và nghiệp vụ để giảng dạy ở các trường phổ thông, cao đẳng, đại học; - Có khả năng làm nghiên cứu tại các trung tâm nghiên cứu khoa học và công nghệ, các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng, các phòng thí nghiệm liên quan đến hóa học; - Có đủ khả năng để làm việc các xí nghiệp, cơ sở sản xuất, các doanh nghiệp, công ty, tập đoàn,... về lĩnh vực hóa học. 			

10. Ngành đào tạo: Hóa lí thuyết và hóa lí (Hệ Thạc sĩ, MS: 8440119; Hệ Tiến sĩ, MS: 9440119)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyển sinh trên toàn quốc; - Đáp ứng đủ các điều kiện theo Quy chế đào tạo tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Theo Quy định đào tạo tiến sĩ của Trường. - Về điều kiện năng lực ngoại ngữ: đạt chuẩn trình độ 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyển sinh trên toàn quốc; - Người dự thi tuyển sinh phải có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, phù hợp hoặc ngành gần với chuyên ngành Hóa lí thuyết và hóa lí. Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với chuyên ngành Hóa lí thuyết và hóa lí phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi. - Đáp ứng đủ các điều kiện theo Quy chế đào tạo thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Theo Quy định đào tạo của Trường. - Về trình độ ngoại ngữ: đạt chuẩn trình độ 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chuyên sâu, hiện đại về ngành hóa học nói chung, chuyên ngành Hóa lí thuyết và hóa lí nói riêng; - Có các kỹ năng đặt vấn đề, phân tích, tổng hợp; khả năng nghiên cứu độc lập, đề xuất và tổ chức thực hiện các vấn đề nghiên cứu; báo cáo tổng hợp và công bố kết quả nghiên cứu; xây dựng và thực hiện các hoạt động nghiên cứu, ứng 	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chung về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, kiến thức chuyên sâu về hóa học và chuyên ngành Hóa lí thuyết và hóa lí; - Có kỹ năng thực hành, thực nghiệm; - Có kỹ năng tiến hành các nghiên cứu khoa học, cập nhật các thông tin, kiến thức về khoa học Hóa học nói chung và chuyên ngành Hóa lí thuyết và hóa lí nói riêng; - Có chí hướng, đủ trình độ để theo đuổi bậc học Tiến sĩ; - Có đủ khả năng sử dụng công nghệ thông tin phục vụ nghiên cứu khoa học, phục vụ công việc sau khi tốt nghiệp; 			

		<p>dụng tiến bộ của hóa học nói chung và Hóa lí thuyết, Hóa lí nói riêng vào thực tế đời sống;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đủ trình độ để hướng dẫn sinh viên, học viên cao học; - Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học ở trong nước và ngoài nước, tham gia vào các đề tài, chương trình nghiên cứu các cấp; - Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giao tiếp, trao đổi khoa học, đạt chuẩn tiếng Anh trình độ 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam hoặc tương đương. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học ở trong nước và ngoài nước, tham gia vào các đề tài, chương trình nghiên cứu các cấp; - Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giao tiếp hằng ngày, đọc, hiểu các tài liệu chuyên ngành và đời sống có liên quan. Đạt trình độ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 về Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ. 			
III	<p>Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và nhà trường; - Được tham gia sinh hoạt seminar chuyên môn, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường; - Được tham gia các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao do Trường, Khoa tổ chức. 	<ul style="list-style-type: none"> - Được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về học tập, sinh hoạt, các chủ trương chính sách của Nhà nước và nhà trường; - Được tham gia sinh hoạt seminar chuyên môn, hội thảo khoa học; - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường; - Được tham gia các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao do Trường, Khoa tổ chức. 			
IV	Chương trình	Chương trình đào tạo tiến sĩ chuyên	Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Hóa lí thuyết			

	đào tạo mà nhà trường thực hiện	ngành Hóa lí thuyết và hóa lí hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.	và hóa lí hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng độc lập phát hiện vấn đề nghiên cứu và giải quyết vấn đề trong thực tiễn liên quan đến ngành học.	Sau khi tốt nghiệp, học viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học Tiến sĩ ở trong và ngoài nước.			
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên tại các trường đại học, cao đẳng, học viện; - Nghiên cứu viên tại các viện, trung tâm nghiên cứu, cơ sở sản xuất, phòng thí nghiệm; quản lí chuyên môn tại các cơ sở giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học công nghệ... về lĩnh vực hóa học nói chung, Hóa lí thuyết và hóa lí nói riêng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chuyên môn sâu và nghiệp vụ để giảng dạy ở các trường phổ thông, cao đẳng, đại học; - Có khả năng làm nghiên cứu tại các trung tâm nghiên cứu khoa học và công nghệ, các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng, các phòng thí nghiệm liên quan đến hóa học; - Có đủ khả năng để làm việc các xí nghiệp, cơ sở sản xuất, các doanh nghiệp, công ty, tập đoàn,... về lĩnh vực hóa học. 			

VIII. KHOA TOÁN – THÔNG KÊ

1. Ngành đào tạo: Toán ứng dụng (MS:7460112)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Những người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm, và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Kiến thức:</p> <p>+ PO1: Có các kiến thức về khoa học chính trị, pháp luật, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh; có kiến thức về khởi nghiệp, hoạt động giao tiếp và tiếng Anh;</p> <p>+ PO2: Có các kiến thức cơ sở của ngành về Toán học và Tin học, và các kiến thức chuyên ngành mang tính liên ngành Toán và Tin học để có thể học tập nâng cao, học những chuyên ngành khác;</p> <p>+ PO3: Có kiến thức chuyên ngành sâu và rộng của lĩnh vực Toán - Tin ứng dụng nhằm đưa ra và phát triển các phương pháp luận, mô hình trong các lĩnh vực tính toán hình thức, bảo mật thông tin, tính toán mềm v.v. đến các vị trí đòi hỏi kiến thức Tin học như xây dựng các công cụ, chương trình máy tính, phục vụ trở lại các mô hình tính toán phức tạp trong các lĩnh vực tính toán khoa học.</p> <p>*Kỹ năng:</p> <p>+ PO4: Có kỹ năng tư duy hệ thống và tư duy phản biện, năng động, sáng tạo; tư duy phân tích, thiết kế và xây dựng hệ thống tính toán, thông tin quản lý cũng như các phần mềm ứng dụng;</p> <p>+ PO5: Có các kỹ năng về mô hình hóa, về xây dựng thuật toán để giải quyết, về lập trình để thực thi, giải quyết các bài toán khoa học thuộc nhiều lĩnh vực ứng dụng khác nhau và thích ứng với sự phát triển của khoa học - công nghệ trong thực</p>			

				<p>tế;</p> <p>+ PO6: Có kỹ năng khởi nghiệp và lãnh đạo; làm việc độc lập; làm việc nhóm và tổ chức làm việc theo nhóm; có kỹ năng tự học, tự đọc tài liệu để đặt vấn đề và giải quyết vấn đề; học tập và nghiên cứu suốt đời;</p> <p>+ PO7: Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong hoạt động nghề nghiệp, hoạt động chuyên môn và có kỹ năng giao tiếp.</p> <p>*Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PO8: Tự nhận thức, ý thức rõ về vai trò, tầm quan trọng của tự học, tự đọc tài liệu để đặt vấn đề và giải quyết vấn đề; học tập và nghiên cứu suốt đời;</p> <p>+ PO9: Có đạo đức nghề nghiệp, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, có trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội, có trách nhiệm đối với công việc và môi trường.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Khi tốt nghiệp, sinh viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1).</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho sinh viên. - Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. - Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn. - Có chính sách hỗ trợ học bổng từ Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020 và từ các công ty phần mềm. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Toán ứng dụng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Theo học các khóa đào tạo thạc sĩ tại khoa Toán và Thống kê cũng như các cơ sở đào tạo uy tín khác trong nước, hoặc có thể tiếp tục học tập ở nước ngoài qua các chương trình cao học quốc tế.		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm các công việc liên quan đến nghiên cứu và phát triển, chuyên viên phát triển phần mềm, phân tích thiết kế hệ thống,... trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghiệp, y sinh, tài chính và bảo hiểm; - Làm chuyên viên phân tích, ứng dụng toán học và công nghệ thông tin trong 		

				<p>các ngân hàng, tập đoàn tài chính, kinh tế, công nghệ, các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp,...</p> <p>- Làm cán bộ nghiên cứu và ứng dụng Toán tin ở các viện, trung tâm nghiên cứu và các trường đại học, cao đẳng;</p> <p>- Giảng dạy các môn liên quan đến Toán ứng dụng, Toán – Tin tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề, hoặc giảng dạy Toán, Tin học tại các trường phổ thông.</p>		
--	--	--	--	---	--	--

2. Ngành đào tạo: Khoa học dữ liệu (MS:7460108)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Những người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm, và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Kiến thức</p> <p>+ PO1: Có các kiến thức về khoa học chính trị, pháp luật, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh; có kiến thức về khởi nghiệp, hoạt động giao tiếp và tiếng Anh;</p> <p>+ PO2: Có các kiến thức cơ sở của ngành về toán học, thống kê, lập trình và khoa học máy tính để có thể học tập nâng cao, học những chuyên ngành khác;</p> <p>+ PO3: Có kiến thức chuyên ngành sâu và rộng của lĩnh vực Khoa học dữ liệu để giải quyết các vấn đề trong hoạt động thực tế nghề nghiệp của lĩnh vực Khoa học dữ liệu.</p> <p>*Kỹ năng</p> <p>+ PO4: Có kỹ năng thu thập, phân tích, xử lý dữ liệu trong các lĩnh vực công nghệ và xử lý số liệu;</p>		

				<p>+ PO5: Có các kỹ năng về mô hình hóa, về xây dựng thuật toán để giải quyết, về lập trình để thực thi, giải quyết các bài toán khoa học dữ liệu trong thực tế;</p> <p>+ PO6: Có kỹ năng khởi nghiệp và lãnh đạo; làm việc độc lập; làm việc nhóm và tổ chức làm việc theo nhóm; có kỹ năng tự học, tự đọc tài liệu để đặt vấn đề và giải quyết vấn đề; học tập và nghiên cứu suốt đời;</p> <p>+ PO7: Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong hoạt động nghề nghiệp, hoạt động chuyên môn và có kỹ năng giao tiếp.</p> <p>*Mức tự chủ và trách nhiệm</p> <p>+ PO8: Tự nhận thức, ý thức rõ về vai trò, tầm quan trọng của tự học, tự đọc tài liệu để đặt vấn đề và giải quyết vấn đề; học tập và nghiên cứu suốt đời;</p> <p>+ PO9: Có đạo đức nghề nghiệp, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, có trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội, có trách nhiệm đối với công việc và môi trường.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Khi tốt nghiệp, sinh viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 3/6 (B1).</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho sinh viên. - Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. - Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn. - Có chính sách hỗ trợ học bổng từ Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020 và từ các công ty phần mềm. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Khoa học dữ liệu hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Theo học các khóa đào tạo thạc sĩ tại khoa Toán và Thống kê cũng như các cơ sở đào tạo uy tín khác trong nước, hoặc có thể tiếp tục học tập ở nước ngoài qua các chương trình cao học quốc tế.		
VI	Vị trí làm sau			- Làm các công việc liên quan đến thu thập, phân tích, xử lý dữ liệu trong các lĩnh		

	khí tốt nghiệp			<p>vực công nghệ thông tin, công nghiệp, y sinh, tài chính và bảo hiểm;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm chuyên viên phân tích dữ liệu trong các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp; - Làm cán bộ nghiên cứu và ứng dụng khoa học dữ liệu ở các viện, trung tâm nghiên cứu và các trường đại học, cao đẳng; - Giảng dạy các môn liên quan đến Khoa học dữ liệu, Toán ứng dụng tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề. 		
--	----------------	--	--	---	--	--

3. Ngành đào tạo: Toán giải tích (Hệ Thạc sĩ, MS: 8460102; Hệ Tiến sĩ, MS: 9460102)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p><i>-Kiến thức:</i> Chương trình đào tạo nhằm bồi dưỡng nâng cao cho nghiên cứu sinh những kiến thức chuyên sâu, hiện đại về ngành Toán học nói chung, và chuyên ngành Toán Giải tích nói riêng, kiến thức chuyên sâu và các hướng phát triển của chuyên ngành.</p> <p><i>-Kỹ năng:</i> Chương trình đào tạo nhằm trang bị cho nghiên cứu sinh các kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▫ Kỹ năng vận dụng những kiến 	<p><i>-Kiến thức:</i> Đào tạo thạc sĩ toán học có phẩm chất chính trị đạo đức và sức khỏe tốt. Nắm vững một số tri thức nâng cao, chuyên sâu về toán cơ bản và phương pháp toán ở trường trung học phổ thông. Chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu của ngành, chuyên ngành và phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để có thể bước đầu tập dượt nghiên cứu khoa học.</p> <p><i>-Kỹ năng:</i> Trang bị cho người học bước đầu có thể hình thành ý tưởng khoa học, phát hiện, khám phá và thử nghiệm kiến thức mới; có khả năng thực hiện</p>			

		<p>thức của chuyên ngành trong thực tiễn giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục và đào tạo;</p> <ul style="list-style-type: none"> ▫ Kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo công tác đào tạo chuyên ngành Toán Giải tích tại các cơ sở giáo dục và đào tạo; ▫ Có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo, hướng dẫn nghiên cứu khoa học của chuyên ngành. 	<p>công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn và hoạch định chính sách hoặc các vị trí khác thuộc lĩnh vực ngành, chuyên ngành đào tạo; có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.</p> <p>- <i>Trình độ ngoại ngữ</i>: Khi tốt nghiệp, học viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B2 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR).</p>			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet và hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho nghiên cứu sinh. -Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. -Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn. - Có chính sách hỗ trợ học bổng từ Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho học viên. - Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. - Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn. - Nhà trường có liên kết đào tạo với hình thức với học trực tuyến một số môn học ở năm đầu tiên, sau đó tuyển chọn học tiếp một năm và nhận bằng Thạc sĩ dưới sự hướng dẫn của các giáo sư tại các ĐH Limoges và ĐH Aix-Marseille (Pháp). - Có chính sách hỗ trợ học bổng từ Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020 			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo tiến sĩ ngành Toán Giải tích hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh	Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Toán Giải tích hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh			

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Nghiên cứu sinh sau khi bảo vệ luận án có đủ khả năng hợp tác với nghiên cứu với các nhóm nghiên cứu, và nhận tiếp các học bổng nghiên cứu sau tiến sĩ ở trong và ngoài nước.	Học viên sau khi tốt nghiệp, nếu có đủ điều kiện có thể đào tạo tiếp ở trình độ tiến sĩ tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.			
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, Tiến sĩ chuyên ngành có thể đảm nhiệm tốt các công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý chuyên môn tại các cơ sở đào tạo, các cơ quan quản lý giáo dục, các tổ chức xã hội khác; tham gia thiết kế, triển khai và quản lý các dự án giáo dục thuộc lĩnh vực của chuyên ngành đào tạo.	- Học viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, các trường dạy nghề, các trường đại học, cao đẳng hoặc làm việc tại các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý, các cơ sở sản xuất và kinh doanh có sử dụng kiến thức của toán học. - Sinh viên cũng có thể học thêm các khóa đào tạo ngắn hạn về Công nghệ thông tin để có thể làm việc tại các công ty phần mềm và các doanh nghiệp.			

4. Ngành đào tạo: Đại số và Lí thuyết số (Hệ Thạc sĩ, MS: 8460104; Hệ Tiến sĩ, MS: 9460104)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng,	*Kiến thức: Chương trình đào tạo nhằm bồi dưỡng nâng cao cho	*Kiến thức: Đào tạo thạc sĩ toán học có phẩm chất chính trị đạo đức và sức khỏe tốt. Nắm vững một số					

	<p>thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được</p>	<p>nghiên cứu sinh những kiến thức chuyên sâu, hiện đại về ngành Toán học nói chung, và chuyên ngành Toán Giải tích nói riêng, kiến thức chuyên sâu và các hướng phát triển của chuyên ngành.</p> <p>*Kỹ năng: Chương trình đào tạo nhằm trang bị cho nghiên cứu sinh các kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng vận dụng những kiến thức của chuyên ngành trong thực tiễn giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục và đào tạo; - Kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo công tác đào tạo chuyên ngành Toán Giải tích tại các cơ sở giáo dục và đào tạo; - Có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo, hướng dẫn nghiên cứu khoa học của chuyên ngành. 	<p>tri thức nâng cao, chuyên sâu về toán cơ bản và phương pháp toán ở trường trung học phổ thông. Chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu của ngành, chuyên ngành và phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để có thể bước đầu tập dượt nghiên cứu khoa học.</p> <p>*Kỹ năng: Trang bị cho người học bước đầu có thể hình thành ý tưởng khoa học, phát hiện, khám phá và thử nghiệm kiến thức mới; có khả năng thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn và hoạch định chính sách hoặc các vị trí khác thuộc lĩnh vực ngành, chuyên ngành đào tạo; có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp, học viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B2 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR).</p>			
III	<p>Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet và hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho nghiên cứu sinh. - Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. - Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho học viên. - Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. - Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn. - Nhà trường có liên kết đào tạo với hình thức với học trực tuyến một số môn học ở năm đầu tiên, sau đó tuyển chọn học tiếp một năm và nhận bằng Thạc 			

		- Có chính sách hỗ trợ học bổng từ Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020	sĩ dưới sự hướng dẫn của các giáo sư tại các ĐH Limoges và ĐH Aix-Marseille (Pháp). - Có chính sách hỗ trợ học bổng từ Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo tiến sĩ ngành Đại số và Lý thuyết số hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh	Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Đại số và Lý thuyết số hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Nghiên cứu sinh sau khi bảo vệ luận án có đủ khả năng hợp tác với nghiên cứu với các nhóm nghiên cứu, và nhận tiếp các học bổng nghiên cứu sau tiến sĩ ở trong và ngoài nước.	Học viên sau khi tốt nghiệp, nếu có đủ điều kiện có thể đào tạo tiếp ở trình độ tiến sĩ tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, Tiến sĩ chuyên ngành có thể đảm nhiệm tốt các công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý chuyên môn tại các cơ sở đào tạo, các cơ quan quản lý giáo dục, các tổ chức xã hội khác; tham gia thiết kế, triển khai và quản lý các dự án giáo dục thuộc lĩnh vực của chuyên ngành đào tạo.	- Học viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, các trường dạy nghề, các trường đại học, cao đẳng hoặc làm việc tại các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý, các cơ sở sản xuất và kinh doanh có sử dụng kiến thức của toán học. - Học viên cũng có thể học thêm các khóa đào tạo ngắn hạn về Công nghệ thông tin để có thể làm việc tại các công ty phần mềm và các doanh nghiệp.			

5. Ngành đào tạo: Phương pháp toán sơ cấp (MS: 8460113)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>*Kiến thức: Đào tạo thạc sĩ toán học có phẩm chất chính trị đạo đức và sức khỏe tốt. Nắm vững một số tri thức nâng cao, chuyên sâu về toán cơ bản và phương pháp toán ở trường trung học phổ thông. Chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu của ngành, chuyên ngành và phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để có thể bước đầu tập dượt nghiên cứu khoa học.</p> <p>*Kỹ năng: Trang bị cho người học bước đầu có thể hình thành ý tưởng khoa học, phát hiện, khám phá và thử nghiệm kiến thức mới; có khả năng thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn và hoạch định chính sách hoặc các vị trí khác thuộc lĩnh vực ngành, chuyên ngành đào tạo; có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp, học viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B2 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR).</p>			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho học viên. - Thành lập đội ngũ cố vấn học tập. - Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn. - Nhà trường có liên kết đào tạo với hình thức với học trực tuyến một số môn học 			

			<p>ở năm đầu tiên, sau đó tuyển chọn học tiếp một năm và nhận bằng Thạc sĩ dưới sự hướng dẫn của các giáo sư tại các ĐH Limoges và ĐH Aix-Marseille (Pháp).</p> <p>- Có chính sách hỗ trợ học bổng từ Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020.</p>			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Phương pháp Toán sơ cấp hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Học viên sau khi tốt nghiệp, nếu có đủ điều kiện có thể đào tạo tiếp ở trình độ tiến sĩ tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<p>- Học viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, các trường dạy nghề, các trường đại học, cao đẳng hoặc làm việc tại các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý, các cơ sở sản xuất và kinh doanh có sử dụng kiến thức của toán học.</p> <p>- Học viên cũng có thể học thêm các khóa đào tạo ngắn hạn về Công nghệ thông tin để có thể làm việc tại các công ty phần mềm và các doanh nghiệp.</p>			

6. Ngành đào tạo: Khoa học dữ liệu (MS:8460108)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ		<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + PO1: Hiểu và vận dụng được các kiến thức về khoa học chính trị, tư tưởng Hồ Chí Minh và Triết học Mác-Lênin từ đó ứng dụng trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống + PO2: Vận dụng được kiến thức về nâng cao về mô hình hóa, về xây dựng thuật toán để giải quyết, các phương pháp số và phương pháp thống kê trong phân tích dữ liệu; + PO3: Có kiến thức về lập trình và công nghệ thông tin để thực thi, giải quyết các bài toán khoa học dữ liệu trong thực tế; + PO4: Có kiến thức chuyên ngành sâu và rộng của lĩnh vực Khoa học dữ liệu để giải quyết các vấn đề trong hoạt động thực tế nghề nghiệp của lĩnh vực Khoa học dữ liệu: phát triển và khai thác phần mềm phân tích dữ liệu lớn, phối hợp hiệu quả việc áp dụng máy học với các phương pháp thống kê và mô hình toán học trong việc tổng hợp, phân tích dữ liệu lớn và đưa ra các mô hình dự báo. <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + PO5: Có kỹ năng thu thập, phân tích, xử lý dữ liệu trong các lĩnh vực công nghệ và xử lý số liệu; Có kỹ năng khai thác, kết nối tương tác với các kho dữ liệu lớn lưu trữ trên đám mây điện toán; + PO6: Có các kỹ năng về mô hình hóa, về xây dựng thuật toán để giải quyết, về lập trình để thực thi, giải quyết các bài toán khoa học dữ liệu trong thực tế; + PO7: Có kỹ năng khởi nghiệp và lãnh đạo; làm việc độc lập; làm việc nhóm và tổ 			

			<p>chức làm việc theo nhóm; có kỹ năng tự học, tự đọc tài liệu để đặt vấn đề và giải quyết vấn đề; học tập và nghiên cứu suốt đời;</p> <p>+ PO8: Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong hoạt động nghề nghiệp, hoạt động chuyên môn và có kỹ năng giao tiếp.</p> <p>*Mức độ tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PO9: Tự nhận thức, ý thức rõ về vai trò, tầm quan trọng của tự học, tự đọc tài liệu để đặt vấn đề và giải quyết vấn đề; học tập và nghiên cứu suốt đời; có đạo đức nghề nghiệp, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, có trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội, có trách nhiệm đối với công việc và môi trường.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Khi tốt nghiệp, học viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B2 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR).</p>			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho học viên. - Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn. - Nhà trường có liên kết đào tạo với hình thức với học trực tuyến một số môn học ở năm đầu tiên, sau đó tuyển chọn học tiếp một năm và nhận bằng Thạc sĩ dưới sự hướng dẫn của các giáo sư tại các ĐH Limoges và ĐH Aix-Marseille (Pháp). - Có chính sách hỗ trợ học bổng từ Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020 và giai đoạn 2021-2030. 			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Khoa học dữ liệu ứng dụng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Học viên sau khi tốt nghiệp, nếu có đủ điều kiện có thể đào tạo tiếp ở trình độ tiến sĩ tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước về lĩnh vực Khoa học dữ liệu hoặc công nghệ thông tin.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		Sau khi tốt nghiệp CTĐT trình độ thạc sĩ chuyên ngành Khoa học dữ liệu ứng dụng, học viên có thể đảm nhiệm các vị trí công việc sau:			

			<ul style="list-style-type: none"> - Data Scientist – Chuyên viên khai phá dữ liệu và xây dựng mô hình - Data Analyst - Chuyên viên phân tích dữ liệu - Data Architect – Chuyên viên kiến trúc dữ liệu - Statistician - Chuyên viên phân tích thống kê - Database Administrator - Chuyên viên quản trị cơ sở dữ liệu - Business Analyst - Chuyên viên phân tích kinh doanh - Data & Analytics Manager - Quản lý (trưởng phòng/giám đốc) phân tích dữ liệu. 			
--	--	--	---	--	--	--

IX. KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

1. Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin (MS: 7480201)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy			Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh. + Có những kiến thức cơ bản nhất về CNTT và những ứng dụng của CNTT. + Có kiến thức về tư duy thuật toán và lập trình cho máy tính. + Có kiến thức về tổ chức và quản lý dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý. + Có kiến thức về mạng máy tính, tổ chức và quản lý mạng máy tính. + Có kiến thức về một số lĩnh vực chuyên sâu của CNTT. + Có kiến thức về một số hướng nghiên cứu cơ bản và ứng dụng của công nghệ thông tin trong thực tế <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ năng sử dụng máy tính. 				

			<ul style="list-style-type: none"> + Các kỹ năng về lập trình giải quyết các bài toán khoa học và thực tế. + Kỹ năng phân tích, thiết kế, cài đặt hệ thống thông tin cho một cơ quan, công ty hoặc tổ chức xã hội. + Kỹ năng xây dựng, quản lý và điều hành hoạt động của một hệ thống mạng máy tính cho cơ quan, công ty hoặc tổ chức xã hội. + Kỹ năng khởi nghiệp và lãnh đạo; làm việc độc lập; làm việc nhóm và tổ chức làm việc theo nhóm. + Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong hoạt động nghề nghiệp, hoạt động chuyên môn và có kỹ năng giao tiếp <p>*Thái độ: Chuyên cần, nghiêm túc trong học tập, rèn luyện và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chuyên môn của giảng viên. Có ý thức trách nhiệm, ý thức tập thể, tôn trọng pháp luật. Có phương pháp học tập khoa học, có thói quen học tập theo nhóm; biết giải quyết các tình huống theo hướng tích cực; biết đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo trong nghề nghiệp.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ: tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học với trang thiết bị dạy học như máy chiếu, âm thanh. - Thư viện có sách tham khảo cho chuyên ngành CNTT. - Có 10 phòng máy tính với hơn 450 máy tính phục vụ cho thực hành. - Số lượng giảng viên: 28 (Trong đó: TS: 09, NCS: 02, ThS: 17). - Khoa có câu lạc bộ ICT thường xuyên tổ chức các hoạt động hỗ trợ kiến thức về CNTT cho sinh viên. - Hàng năm Liên chi đoàn Khoa tổ chức các hoạt động nghiệp vụ tạo sân chơi, giúp sinh viên năng động và hứng thú học tập. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ thông tin hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra		Có khả năng tiếp tục học các bậc cao hơn ngành CNTT.		

	trường					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên viên quản lý CNTT tại các cơ quan, tổ chức hay doanh nghiệp. Với các vị trí như quản trị mạng, tổ chức và quản trị hệ thống thông tin, lập trình ứng dụng. - Các công ty chuyên về phần mềm, về hệ thống máy tính và các giải pháp về CNTT. - Làm việc tại các cơ sở nghiên cứu khoa học, giáo dục, các doanh nghiệp chuyên về phân tích dữ liệu, phát triển hệ thống AI. - Giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng hay trung cấp chuyên nghiệp. - Các viện nghiên cứu chuyên về CNTT và Truyền thông. 		

2. Ngành đào tạo: Kỹ thuật phần mềm (MS: 7480103)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy		Liên thông chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh. + Có kiến thức cơ sở chuyên môn vững chắc để thích ứng tốt với những công việc khác nhau trong lĩnh vực công nghệ thông tin. + Có kiến thức chuyên sâu của ngành Kỹ thuật phần mềm. + Có kiến thức về một số hướng nghiên cứu cơ bản và ứng dụng của công nghệ thông tin trong thực tế. <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng thực hành cao trong lĩnh vực kỹ thuật phần mềm thích ứng và làm việc được trong môi trường thực tế. + Có kỹ năng tự học tập, nghiên cứu, làm việc theo nhóm, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng khởi nghiệp. 		

				<p>+ Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn.</p> <p>*Thái độ:</p> <p>+ Có ý thức tổ chức kỷ luật, có tác phong làm việc chuyên nghiệp, khoa học và có đạo đức nghề nghiệp tốt.</p> <p>+ Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm; tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học với trang thiết bị dạy học như máy chiếu, âm thanh. - Thư viện có sách tham khảo cho chuyên ngành CNTT. - Có 10 phòng máy tính với hơn 450 máy tính phục vụ cho thực hành. - Số lượng giảng viên: 28 (Trong đó: TS: 09, NCS: 02, ThS: 17). - Khoa có câu lạc bộ ICT thường xuyên tổ chức các hoạt động hỗ trợ kiến thức về CNTT cho sinh viên. - Hàng năm Liên chi đoàn Khoa tổ chức các hoạt động nghiệp vụ tạo sân chơi, giúp sinh viên năng động và hứng thú học tập. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật phần mềm hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có khả năng tiếp tục học các bậc cao hơn ngành CNTT.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ sư phần mềm với các vai trò: phân tích viên, thiết kế viên, lập trình viên, kiểm thử viên, bảo trì viên trong các công ty sản xuất, gia công phần mềm (có khả năng phát triển lên trưởng nhóm phát triển phần mềm, quản lý dự án); - Chuyên viên CNTT trong các cơ quan, doanh nghiệp; - Cán bộ nghiên cứu và ứng dụng CNTT ở các viện, trung tâm nghiên cứu và các trường đại học, cao đẳng; - Giảng dạy các môn liên quan đến CNTT tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề và các trường phổ thông; - Học tiếp các bậc học cao hơn của ngành KTPM hoặc các ngành liên quan như Khoa học máy tính, CNTT, Hệ thống thông tin. 		

3. Ngành đào tạo: Trí tuệ nhân tạo (MS: 7480107)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn..</p> <p>Người dự tuyển phải có bằng tốt nghiệp đại học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã tốt nghiệp đại học đúng ngành hoặc phù hợp với chuyên ngành Khoa học máy tính (KHMT); Những ngành phù hợp gồm: CNTT, Hệ thống thông tin, Mạng và Truyền thông, Kỹ thuật máy tính, Sư phạm Tin học, Tin học ứng dụng. - Người có bằng tốt nghiệp ngành gần với chuyên ngành Khoa học máy tính phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi. Nội dung kiến thức học bổ sung cho từng đối tượng dự thi do Hiệu trưởng quyết định. Những ngành gần với ngành KHMT: Toán-Tin, Điện tử-Tin học, Điện tử-Viễn thông, Toán học, Vật lý, Cơ học. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kiến thức nâng cao về tư duy thuật toán, lập trình cho máy tính, quản lý dữ liệu và mạng máy tính. + Có kiến thức về tổ chức và quản lý dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý. + Có kiến thức về các hướng nghiên cứu chuyên sâu của CNTT và ứng dụng. <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ năng tổ chức và quản lý hệ thống thông tin. + Kỹ năng về tổ chức và quản lý mạng máy tính. + Kỹ năng về làm việc nhóm. + Có kỹ năng, thiết kế cài đặt, kiểm thử một sản phẩm tính toán khoa học. <p>*Thái độ:</p> <p>Chuyên cần, nghiêm túc trong học tập, rèn luyện và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chuyên môn của giảng viên.</p>			

		<p>Có ý thức trách nhiệm, ý thức tập thể, tôn trọng pháp luật.</p> <p>Có phương pháp học tập khoa học, có thói quen học tập theo nhóm; biết giải quyết các tình huống theo hướng tích cực; biết đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo trong nghề nghiệp.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp, học viên đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.</p>			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>Có đầy đủ phòng học với trang thiết bị dạy học như máy chiếu, âm thanh.</p> <p>Thư viện có đầy đủ sách tham khảo cho chuyên ngành CNTT.</p> <p>Có 10 phòng máy tính với hơn 450 máy tính phục vụ cho thực hành.</p> <p>Số lượng giảng viên: 26 (Trong đó: TS: 09, NCS: 01, ThS: 16).</p> <p>Khoa định kỳ tổ chức các seminar về chuyên môn để các cán bộ và học viên cao học trao đổi chuyên môn.</p>			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Khoa học máy tính hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.</p> <p>Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p>Có khả năng tiếp tục học Tiến sĩ ngành Khoa học máy tính</p>			
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý CNTT tại các cơ quan, tổ chức hay doanh nghiệp. Với các vị trí như quản trị mạng, tổ chức và quản trị hệ thống thông tin. - Các công ty chuyên về phần mềm, về hệ thống máy tính và các giải pháp về CNTT. - Làm việc tại các cơ sở nghiên cứu khoa học, giáo dục, các doanh nghiệp chuyên về phân tích dữ liệu, phát triển hệ thống AI. - Giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng hay trung cấp chuyên nghiệp. - Các viện nghiên cứu chuyên về CNTT và Truyền thông. 			

4. Ngành đào tạo: Khoa học máy tính (MS: 8480101)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>Người dự tuyển phải có bằng tốt nghiệp đại học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã tốt nghiệp đại học đúng ngành hoặc phù hợp với chuyên ngành Khoa học máy tính (KHMT); Những ngành phù hợp gồm: CNTT, Hệ thống thông tin, Mạng và Truyền thông, Kỹ thuật máy tính, Sư phạm Tin học, Tin học ứng dụng. - Người có bằng tốt nghiệp ngành gần với chuyên ngành Khoa học máy tính phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi. Nội dung kiến thức học bổ sung cho từng đối tượng dự thi do Hiệu trưởng quyết định. Những ngành gần với ngành KHMT: Toán-Tin, Điện tử-Tin học, Điện tử-Viễn thông, Toán học, Vật lý, Cơ học. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kiến thức nâng cao về tư duy thuật toán, lập trình cho máy tính, quản lý dữ liệu và mạng máy tính. + Có kiến thức về tổ chức và quản lý dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý. + Có kiến thức về các hướng nghiên cứu chuyên sâu của CNTT và ứng dụng. <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ năng tổ chức và quản lý hệ thống thông tin. + Kỹ năng về tổ chức và quản lý mạng máy tính. + Kỹ năng về làm việc nhóm. + Có kỹ năng, thiết kế cài đặt, kiểm thử một sản phẩm tính toán khoa học. <p>*Thái độ:</p> <p>Chuyên cần, nghiêm túc trong học tập, rèn luyện và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chuyên môn của giảng viên.</p> <p>Có ý thức trách nhiệm, ý thức tập thể, tôn trọng pháp luật.</p>			

			<p>Có phương pháp học tập khoa học, có thói quen học tập theo nhóm; biết giải quyết các tình huống theo hướng tích cực; biết đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo trong nghề nghiệp.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ: Khi tốt nghiệp, học viên đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam hoặc tương đương.</p>			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<p>Phòng học với trang thiết bị dạy học như máy chiếu, âm thanh.</p> <p>Thư viện có sách tham khảo cho chuyên ngành CNTT.</p> <p>Có 10 phòng máy tính với hơn 450 máy tính phục vụ cho thực hành.</p> <p>Số lượng giảng viên: 28 (Trong đó: TS: 09, NCS: 02, ThS: 17).</p> <p>Khoa định kỳ tổ chức các seminar về chuyên môn để các cán bộ và học viên cao học trao đổi chuyên môn.</p>			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<p>Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Khoa học máy tính hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		<p>Có khả năng tiếp tục học Tiến sĩ ngành Khoa học máy tính</p>			
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý CNTT tại các cơ quan, tổ chức hay doanh nghiệp. Với các vị trí như quản trị mạng, tổ chức và quản trị hệ thống thông tin. - Các công ty chuyên về phần mềm, về hệ thống máy tính và các giải pháp về CNTT. - Làm việc tại các cơ sở nghiên cứu khoa học, giáo dục, các doanh nghiệp chuyên về phân tích dữ liệu, phát triển hệ thống AI. - Giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng hay trung cấp chuyên nghiệp. - Các viện nghiên cứu chuyên về CNTT và Truyền thông. 			

X. KHOA KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ

1. Ngành đào tạo: Kỹ thuật điện tử - viễn thông (MS: 7520207)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kiến thức giáo dục đại cương: trang bị cho sinh viên các kiến thức giáo dục đại cương phổ cập về Lý luận của Chủ nghĩa Mác Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, Khoa học tự nhiên; chú trọng trang bị kiến thức về Toán học, Vật lý làm nền tảng cho học tập kiến thức ngành. + Kiến thức cơ sở ngành: trang bị cho sinh viên kiến thức cơ sở cốt lõi và cần thiết về cấu kiện điện tử, lý thuyết mạch điện tử, điện tử tương tự, điện tử số và các quá trình xử lý tín hiệu. + Kiến thức chuyên ngành: trang bị cho sinh viên kiến thức toàn diện và hiện đại về điện tử, máy tính và viễn thông bao gồm cả lý thuyết, thực hành và thực tế mạng lưới. <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng lập trình + Có kỹ năng thiết kế, thi công các hệ thống điện tử, viễn thông. + Có kỹ năng lắp đặt, vận hành, bảo trì, sửa chữa các hệ thống thông tin. + Sử dụng thành thạo các phần mềm thiết kế, mô phỏng chuyên ngành. + Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm. <p>*Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có thái độ làm việc cẩn trọng, nghiêm túc, trách nhiệm; có phẩm chất đạo đức nghề 				

				<p>nghiệp, có sức khỏe và lối sống lành mạnh.</p> <p>+ Thể hiện là người tôn trọng pháp luật, thực hiện đúng các quy định của pháp luật.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ: Trình độ Tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung châu Âu - CEFR).</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các buổi hội thảo, giao lưu tư vấn hướng nghiệp, tuyển dụng. - Tổ chức các lớp học kỹ năng mềm cho sinh viên. - Sinh hoạt câu lạc bộ Điện tử - Viễn thông. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật điện tử - viễn thông hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên sau khi tốt nghiệp có năng lực để có thể tiếp tục học chương trình sau đại học, làm nghiên cứu sinh, hay khả năng học tập suốt đời.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước các cấp về thông tin – truyền thông, khoa học – công nghệ. - Làm việc tại các Tập đoàn, Tổng công ty về lĩnh vực viễn thông: VNPT, VIETTEL, MOBIFONE, FPT Telecom, VTC, Tổng công ty Hàng không Việt Nam,... và các công ty, đơn vị thành viên: Công ty Điện toán và truyền số liệu, Công ty Viễn thông liên tỉnh, quốc tế. - Làm việc tại Đài truyền hình, đài phát thanh, từ Trung ương đến địa phương; các công ty Truyền hình cáp. - Làm việc tại các công ty hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin như: FPT Software, TMA Solutions. - Làm việc tại các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, cung cấp thiết bị điện tử, máy tính, viễn thông; - Làm việc ở các Viện, Trung tâm nghiên cứu và các cơ sở đào tạo. 		

2. Ngành đào tạo: Kỹ thuật viễn thông (MS: 8520208)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ GD&ĐT (Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>*Kiến thức: Trang bị cho học viên những kiến thức mở rộng và chuyên sâu thuộc chuyên ngành Kỹ thuật viễn thông như các lĩnh vực: thông tin số, thông tin di động, thông tin quang, mạng thế hệ mới, mã hóa thông tin, kỹ thuật định vị và dẫn đường, phát thanh và truyền hình số, truyền số liệu và các lĩnh vực liên quan khác.</p> <p>*Kĩ năng: Học viên biết phân tích và tổng hợp các vấn đề trong lĩnh vực Kỹ thuật viễn thông; xây dựng và thực hiện các hoạt động nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ của Kỹ thuật nói chung và Kỹ thuật viễn thông nói riêng vào thực tế đời sống; có khả năng độc lập nghiên cứu và truyền đạt kiến thức.</p> <p>*Thái độ: Có thái độ làm việc cẩn trọng, nghiêm túc, trách nhiệm; có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có sức khỏe và lối sống lành mạnh. Thể hiện là người tôn trọng pháp luật, thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước những kết luận chuyên môn đưa ra.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ: sau khi tốt nghiệp học viên đạt trình độ tiếng Anh bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B2 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR)</p>			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các buổi hội thảo chuyên đề. - Hỗ trợ tham gia các hội nghị khoa học trong nước, quốc tế. 			

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Kỹ thuật viễn thông hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Học viên sau khi tốt nghiệp có năng lực để có thể tiếp tục làm nghiên cứu sinh, và có khả năng học tập suốt đời.			
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại: + Làm việc trong các cơ quan, công ty, tổng công ty hoặc tập đoàn bưu chính viễn thông. + Giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp. + Tham gia nghiên cứu tại các viện nghiên cứu chuyên về Điện tử, CNTT và truyền thông. + Tiếp tục học tập nâng cao trình độ theo chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ tại các cơ sở đào tạo có uy tín trong nước và quốc tế. 			

3. Ngành đào tạo: Kỹ thuật xây dựng (MS: 7580201)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nắm vững kiến thức cốt lõi về khoa học cơ bản để tiếp thu tốt các kiến thức cơ sở và chuyên ngành cũng như có khả năng học tập ở trình độ cao hơn. + Có kiến thức chuyên môn về xây dựng để phân tích và giải quyết các vấn đề kỹ thuật như thiết kế, thi công, giám sát, thí nghiệm, kiểm định chất lượng công trình và 				

			<p>quản lý các dự án xây dựng.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng và các phần mềm tin học chuyên ngành trong thiết kế kiến trúc, kết cấu và quản lý thi công. <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng giao tiếp, tinh thần làm việc tập thể, rèn luyện thái độ chuyên nghiệp và đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng làm việc trong môi trường hiện đại, phức tạp và học tập suốt đời. + Có khả năng cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ, phù hợp với yêu cầu công việc. + Có khả năng triển khai thiết kế kỹ thuật và giám sát thi công các công trình xây dựng. + Có khả năng tự tổ chức, quản lý thi công một hạng mục công trình hoặc các công trình xây dựng. + Có khả năng sắp xếp phân công công việc cho nhân công dưới quyền một cách hợp lý. <p>*Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có thái độ làm việc cẩn trọng, nghiêm túc, trách nhiệm; có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có sức khỏe và lối sống lành mạnh. + Thể hiện là người tôn trọng pháp luật, thực hiện đúng các quy định của pháp luật. + Tự tin, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có tinh thần làm việc tập thể. <p>*Trình độ ngoại ngữ: Trình độ Tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung châu Âu - CEFR).</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của nhà trường; các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên. - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet và hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. - Các phòng thí nghiệm với các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho học tập và nghiên cứu. - Tổ chức các buổi hội thảo, giao lưu tư vấn hướng nghiệp. - Sinh hoạt câu lạc bộ xây dựng để phát triển kỹ năng mềm, chia sẻ kinh nghiệm học 		

				tập và nghiên cứu khoa học.		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật xây dựng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể theo học các chương trình Thạc sĩ, Tiến sĩ liên quan đến xây dựng.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước các cấp, các tổ chức nghề nghiệp và các tổ chức chính trị xã hội, quản lý công tác xây dựng cơ bản; - Làm việc trong các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế theo qui định của pháp luật với các vị trí tư vấn thiết kế, thi công, giám sát công trình, quản lý dự án, kiểm định chất lượng công trình phù hợp với chuyên môn đào tạo; - Làm việc trong các cơ sở đào tạo và nghiên cứu khoa học; - Làm việc cho các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước về xây dựng. 		

4. Ngành đào tạo: Kỹ thuật điện (MS: 7520201)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kiến thức cơ bản về khoa học chính trị và pháp luật. + Có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên phù hợp với ngành kỹ thuật điện để tiếp thu, nắm vững những kiến thức và kỹ năng cơ sở ngành, chuyên sâu về ngành kỹ thuật điện. 				

			<ul style="list-style-type: none"> + Có kiến thức về cơ sở ngành và chuyên môn sâu về ngành để thích ứng tốt với những công việc khác nhau trong lĩnh vực kỹ thuật điện và có thể học tập ở trình độ cao hơn. + Có kiến thức về phân tích, thiết kế và vận hành một hệ thống, một thành phần hoặc một quá trình trong lĩnh vực kỹ thuật điện đáp ứng nhu cầu trong thực tế. <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tư duy phản biện để có thể làm việc trong môi trường đa ngành. + Có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực kỹ thuật điện và thích ứng tốt với sự phát triển không ngừng của khoa học và công nghệ. + Có kỹ năng về công nghệ thông tin, kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn. + Có kỹ năng hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành các thiết bị điện, hệ thống điện và hệ thống điều khiển tự động đáp ứng nhu cầu xã hội. <p>*Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nhận thức rõ về ý thức tự học và nghiên cứu suốt đời; đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm đối với công việc, cộng đồng và xã hội. <p>*Trình độ ngoại ngữ: Trình độ Tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung châu Âu - CEFR).</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Các chính sách hỗ trợ sinh viên theo quy định của Trường Đại học Quy Nhơn. - Tổ chức các buổi hội thảo, giao lưu tư vấn hướng nghiệp. - Tổ chức các lớp học Kỹ năng mềm cho sinh viên. - Sinh hoạt câu lạc bộ Kỹ thuật điện. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<p>Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật điện hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		<p>Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ kiến thức để tiếp tục học thạc sĩ, tiến sĩ ngành kỹ thuật điện, ngành kỹ thuật điều khiển – tự động hóa trong và ngoài nước. Ngoài ra, người học còn có khả năng tự học và nghiên cứu suốt đời.</p>		

VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Công ty điện lực, trạm biến áp, công ty thủy điện và nhiệt điện, nhà máy điện gió, nhà máy điện mặt trời với vai trò người vận hành, hoặc quản lý, điều phối kỹ thuật; - Công ty tư vấn, thiết kế, xây lắp, vận hành, thí nghiệm, bảo trì các thiết bị và hệ thống điện; - Cơ quan quản lý lĩnh vực điện - tự động hóa, cơ quan kiểm toán năng lượng, công ty mua bán, kinh doanh điện năng, công ty sản xuất chế tạo thiết bị điện; - Công ty, nhà máy sản xuất công nghiệp tự động hóa, các dây chuyền, khu công nghiệp; - Công ty sản xuất và lắp ráp thiết bị điện, điện tử, công ty sản xuất thang máy, băng chuyền; - Doanh nghiệp, công ty sản xuất, trung tâm thương mại với vai trò quản trị hệ thống điện, chiếu sáng; - Tự mở doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực điện và các công ty tư vấn, thiết kế M&E; Công ty kinh doanh các linh kiện, thiết bị điện – điện tử; - Giảng dạy và làm nghiên cứu ở các viện, trường đại học, Cao đẳng, Trung cấp về lĩnh vực Kỹ thuật điện - tự động hóa. 		
----	------------------------------------	--	--	--	--

Ngành đào tạo: Kỹ thuật điện (MS: 8520201)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ GD&ĐT (Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>*Kiến thức:</p> <p>+ Có kiến thức chuyên sâu về ngành để giải quyết các vấn đề thực tế trong lĩnh vực kỹ thuật điện và năng lượng</p>			

			<p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có khả năng phân biện và giải quyết các vấn đề kỹ thuật thực tế + Có khả năng nghiên cứu và ứng dụng các kiến thức chuyên ngành để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực kỹ thuật điện và năng lượng + Có kỹ năng xã hội cần thiết để làm việc hiệu quả trong môi trường đa ngành và hội nhập quốc tế + Có kỹ năng sử dụng tốt ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn <p>*Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nhận thức rõ về ý thức tự đào tạo, tự cập nhật kiến thức và tự nghiên cứu khoa học; đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội <p>*Trình độ ngoại ngữ: Trình độ năng lực ngoại ngữ của học viên đạt được ở mức tương đương cấp độ B2 khung tham chiếu chung Châu Âu hoặc bậc 4/6 của Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.</p>			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các buổi hội thảo chuyên ngành. - Hỗ trợ tham gia các hội nghị khoa học trong nước, quốc tế. 			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Kỹ thuật điện hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ kiến thức để tiếp tục làm nghiên cứu sinh lĩnh vực kỹ thuật điện ở các trường đại học, các viện trong nước cũng như quốc tế. Ngoài ra, người học còn có ý thức và khả năng học suốt đời.			
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các nhà máy phát điện (thủy điện, nhiệt điện, điện gió, điện mặt trời) với vai trò người quản lý hoặc chuyên gia điều phối kỹ thuật - Làm việc tại các công ty tư vấn, thiết kế kỹ thuật điện và năng lượng với vai trò người quản lý hoặc chuyên gia tư vấn - Làm việc tại các công ty truyền tải điện với vai trò chuyên gia hoặc quản lý triển khai vận hành - Làm việc tại các cơ quan quản lý lĩnh vực kỹ thuật điện và năng lượng, công ty sản xuất và chế tạo thiết bị điện với vai trò chuyên gia hoặc quản kỹ thuật - Làm việc tại các sở công thương với vai trò quản lý về kỹ thuật điện và năng 			

			<p>lượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự mở doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực kỹ thuật điện và năng lượng và các công ty tư vấn, thiết kế M&E - Giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng và viện nghiên cứu - Có thể tiếp tục học lên tiến sĩ ở các trường đại học trong và ngoài nước. 			
--	--	--	---	--	--	--

5. Ngành đào tạo: Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa (MS: 7520216)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và các quy định của Trường Đại học Quy Nhơn.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các kiến thức cơ bản của triết học, kinh tế chính trị Mác – Lênin, lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, pháp luật đại cương, thể chất, quốc phòng – an ninh để đáp ứng tốt các vấn đề trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống. - Vận dụng kiến thức khoa học cơ bản như vật lý, toán học để giải quyết các vấn đề cơ sở ngành và chuyên ngành trong lĩnh vực kỹ thuật điều khiển và tự động hoá. - Vận dụng được các kiến thức cơ sở lý thuyết mạch điện, lý thuyết điều khiển tự động, mạch điện tử, công nghệ thông tin, đo lường và các kiến thức cơ sở khác để giải thích, tính toán, lựa chọn thiết kế cho các hệ thống điều khiển và tự động hóa. Phân tích được các kiến thức chuyên ngành của kỹ thuật điều khiển và tự động hoá, kết hợp khả năng khai thác, sử dụng các công cụ hiện đại để tham gia tính toán, thiết kế, vận hành và so sánh các giải pháp trong hệ thống điều khiển, hệ 		

			<p>thống tự động hoá, các thiết bị thông minh, dây chuyền sản xuất và sản phẩm kỹ thuật cao, trong đó có xét đến mối quan hệ kinh tế - kỹ thuật.</p> <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kiến thức ngoại ngữ (đạt bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương theo quy định của Trường) và công nghệ thông tin (mức cơ bản theo quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin) để giải quyết các vấn đề trong kỹ năng nghề nghiệp chung. <p>Phân tích các kiến thức khoa học cơ bản, cơ sở ngành trong kỹ năng giải quyết các vấn đề chuyên ngành kỹ thuật điều khiển và tự động hoá.</p> <p>Tổng hợp kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành và các thí nghiệm, thực hành để thực hiện các kỹ năng đề xuất giải pháp và chuyển giao công nghệ có liên quan đến lĩnh vực điều khiển và tự động hoá.</p> <p>*Thái độ: Vận dụng kiến thức chung để thực hiện đúng các quy định về trách nhiệm đạo đức và nghề nghiệp; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; không ngừng rèn luyện năng lực nghề nghiệp trong cuộc sống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp các kiến thức đã học để hình thành thói quen cập nhật kiến thức, tự học tập nâng cao trình độ và nghiên cứu suốt đời 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Các chính sách hỗ trợ sinh viên theo quy định của trường Đại học Quy Nhơn. - Tổ chức các buổi hội thảo, giao lưu tư vấn hướng nghiệp. - Tổ chức các lớp tham quan thực tế tại các công trình bên ngoài. - Sinh hoạt câu lạc bộ Robotics Quy Nhơn. 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật điều khiển và Tự động hoá hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ kiến thức để tiếp tục học chương trình sau đại học ngành kỹ thuật điện, ngành kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, kỹ thuật điện tử. Ngoài ra, người học còn có ý thức và khả năng học suốt đời.		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc trong các lĩnh vực lưới điện thông minh, SCADA, thiết bị đo lường, kiểm định và một số công việc khác ở các Công ty điện lực các tỉnh. - Làm việc trong các lĩnh vực vận hành hệ thống điều khiển, cải tiến, đề xuất một 		

			<p>số giải pháp thay thế thiết bị ở các nhà máy nhiệt điện, thủy điện, điện mặt trời, điện gió...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên kỹ thuật, vận hành, giám sát, sửa chữa các dây chuyền sản xuất tại các công ty, nhà máy sản xuất chế tạo trong công nghiệp, phân xưởng sản xuất. - Kỹ sư thiết kế, lắp ráp máy cho các công ty sản xuất, lắp đặt máy trong các lĩnh vực điều khiển, tự động hoá, công nghệ sản xuất tự động, thông minh. - Nhân viên vận hành hệ thống Smart Home tại các trung tâm thương mại, khách sạn, toà nhà và các hệ thống Smart City, các lĩnh vực nông nghiệp thông minh. - Tự mở doanh nghiệp kinh doanh như công ty tư vấn thiết kế điện thông minh, công ty năng lượng mặt trời, công ty lắp đặt vận hành các hệ thống tự động công nghiệp, công ty kinh doanh các linh kiện, mua bán sửa chữa thiết bị thông minh, phần mềm... - Giảng dạy và làm nghiên cứu ở các viện, trường đại học, cao đẳng, trung cấp về lĩnh vực điện - tự động hóa. <p>Có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ trong và ngoài nước.</p>		
--	--	--	---	--	--

XI. KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

1. Ngành Quản lý giáo dục (MS: 7140114, 8140114)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp Đại học ngành Quản lý giáo dục; - Tốt nghiệp đại học các ngành khác đã qua chương trình chuyển đổi. 	Tốt nghiệp THPT.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ chuyên môn vững vàng, nắm vững những tri thức cơ bản về quản lý và quản lý giáo dục, cập nhật được những vấn đề mới trong quản lý giáo dục. <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đủ năng lực vận dụng những tri thức đã học vào thực tiễn công tác quản lý, có khả năng tham gia nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực quản lý giáo dục. - Đối với học viên là những nhà quản lý, sau khi được đào tạo và tốt nghiệp trình độ thạc sĩ quản lý giáo dục, với trình độ cao về chuyên môn sẽ giữ vai 	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh, tâm lý học, giáo dục học; - Nắm vững kiến thức kiến thức cốt lõi và nâng cao về khoa học quản lý và Quản lý giáo dục; <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng giao tiếp bằng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ với đồng nghiệp, người học và các bên liên quan khác; - Có kỹ năng về công nghệ thông tin và truyền thông, ngoại ngữ tốt để ứng dụng trong các hoạt động chuyên môn, giao tiếp và quản lý; 		

			<p>trò tích cực và chủ chốt trong công tác quản lý đơn vị của mình, có khả năng tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục và đào tạo.</p> <p>*Thái độ, phẩm chất đạo đức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thái độ đúng đắn trong công tác quản lý, tiếp cận các vấn đề quản lý giáo dục một cách khoa học, có thái độ nghiêm túc trong việc tiếp tục nâng cao trình độ quản lý trong quá trình công tác sau khi tốt nghiệp. <p>*Trình độ ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình độ năng lực ngoại ngữ của học viên đạt được ở mức tương đương cấp độ B1 của Khung Châu Âu Chung hoặc bậc 4/6 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng phân tích, phản biện, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề lý luận và thực tiễn về hoạt động quản lý giáo dục; - Biết vận dụng, phối hợp các phương pháp, phương tiện trong hoạt động chuyên môn một cách linh hoạt; - Có khả năng phát hiện, nghiên cứu, sáng tạo, triển khai và xử lý các vấn đề phát sinh trong công tác quản lý giáo dục. <p>*Thái độ, phẩm chất đạo đức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phẩm chất cơ bản của người cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo dục trong nhà trường xã hội chủ nghĩa Việt Nam; - Yêu nghề và có trách nhiệm cao với nghề nghiệp; - Có đạo đức tốt, có tác phong mẫu mực của người cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo dục. - Có tinh thần học tập, không ngừng nâng cao trình độ khoa học và nghiệp vụ quản lý giáo dục. <p><i>+ Tự chủ và trách nhiệm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đủ sức khỏe để làm việc; hiểu được các quy định về hoạt động quản lý giáo dục; - Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm; tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; 		
--	--	--	--	--	--	--

				<p>- Có năng lực lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra đánh giá, cải tiến hoạt động quản lý giáo dục.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ: Sinh viên sau khi tốt nghiệp đạt trình độ Tiếng Anh: Bậc 3/6 trên khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1).</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động ngoại khóa - Hoạt động xã hội - Hoạt động đoàn thể 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động ngoại khóa - Hoạt động xã hội - Hoạt động đoàn thể <p>Thực tập, thực tế theo chương trình đào tạo.</p>		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Quản lý Giáo dục hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh	Chương trình đào tạo đại học ngành Quản lý Giáo dục hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có đủ khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ tiến sĩ.	Có đủ khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ và tiến sĩ.		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Là chuyên viên quản lý trong bộ máy quản lý giáo dục các cấp - Là chuyên viên quản lý tại các cơ sở giáo dục: các nhà trường, các trung tâm giáo dục. các tổ chức dịch vụ giáo dục. - Là chuyên viên phụ trách công tác văn hóa - giáo dục trong các cơ quan, chính quyền các cấp (Cơ quan trung ương, tỉnh, huyện, xã) và các tổ chức văn hóa - giáo dục ở cộng đồng. - Là cán bộ nghiên cứu trong các cơ 	<ul style="list-style-type: none"> - Là chuyên viên quản lý trong bộ máy quản lý giáo dục các cấp - Là chuyên viên quản lý tại các cơ sở giáo dục: các nhà trường, các trung tâm giáo dục. các tổ chức dịch vụ giáo dục. - Là chuyên viên phụ trách công tác văn hóa - giáo dục trong các cơ quan, chính quyền các cấp (Cơ quan trung ương, tỉnh, huyện, xã) và các tổ chức văn hóa - giáo dục ở cộng đồng. - Là cán bộ nghiên cứu trong các cơ 		

			<p>quan nghiên cứu về quản lý giáo dục (Các Viện nghiên cứu, các Trung tâm nghiên cứu của các trường đại học, cao đẳng...).</p> <p>- Là giảng viên chuyên ngành quản lý giáo dục trong các cơ sở đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục (Các học viện quản lý giáo dục, trường đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục cấp tỉnh, thành phố, các khoa/tổ bộ môn quản lý giáo dục trong trường đại học và cao đẳng).</p>	<p>quan nghiên cứu về quản lý giáo dục (Các Viện nghiên cứu, các Trung tâm nghiên cứu của các trường đại học, cao đẳng...).</p> <p>- Là giảng viên chuyên ngành quản lý giáo dục trong các cơ sở đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục (Các học viện quản lý giáo dục, trường đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục cấp tỉnh, thành phố, các khoa/tổ bộ môn quản lý giáo dục trong trường đại học và cao đẳng).</p>		
--	--	--	---	---	--	--

2. Ngành đào tạo: Tâm lý học giáo dục (MS:7310403)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy		Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tốt nghiệp THPT			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết sâu sắc về khoa học xã hội, khoa học chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh, giáo dục học để học tập suốt đời. - Nắm vững kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành sâu rộng về khoa học tâm lý-giáo dục, sự phát triển tâm lý người, nhân cách cá nhân, các kiến thức về nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu Tâm lý học giáo dục để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn. 			

			<p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm hiệu quả trong môi trường hoạt động nghề nghiệp. - Sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ tốt để ứng dụng trong các hoạt động chuyên môn. - Có kỹ năng tư duy phản biện, sáng tạo, giải quyết vấn đề lý luận và thực tiễn của các hoạt động trong lĩnh vực tâm lý và giáo dục. - Biết vận dụng, phối hợp các phương pháp, phương tiện trong hoạt động chuyên môn một cách linh hoạt. - Có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề một cách hiệu quả, sáng tạo. <p>* Thái độ, tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thái độ tích cực chủ động trong việc rèn luyện các phẩm chất nhân cách. - Có tình cảm nghề nghiệp, trân trọng và phát huy các giá trị nghề nghiệp, có tinh thần trách nhiệm cao đối với nghề nghiệp. - Có đủ sức khỏe để làm việc, có khả năng thích ứng tốt trong các môi trường làm việc khác nhau. - Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm; tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; - Có năng lực lập kế hoạch, tổ chức, kiểm tra đánh giá, cải tiến hoạt động tâm lý và giáo dục. <p>* Trình độ ngoại ngữ, tin học: Sinh viên sau khi tốt nghiệp đạt trình độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếng Anh: Bậc 2 trên khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ bậc 6 dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu – CEFR). - Tin học: thành thạo tin học văn phòng. 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Được xét học bổng khi kết quả học tập đạt loại Khá, Giỏi. - Được hưởng chế độ hộ nghèo, vùng sâu, người dân tộc, con thương binh liệt sĩ theo qui định của Nhà nước. - Được miễn phí các tiện ích: wifi, thư viện. 		

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Tâm lý học giáo dục hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có đủ điều kiện thi tuyển ThS và NCS ngành Tâm lý học, Tâm lý học giáo dục trong và ngoài nước.		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên TLGD các trường sư phạm, các trường dạy nghề - Giáo viên giáo dục hướng nghiệp và hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục đạo đức ở các trường phổ thông. - Làm việc tại các trung tâm, các cơ quan đoàn thể xã hội, các cơ quan truyền thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trường học. - Tại các cơ sở nghiên cứu về lĩnh vực Tâm lý giáo dục: Viện nghiên cứu sư phạm, Viện nghiên cứu giáo dục, Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng Tâm lý học, Trung tâm nghiên cứu du luận xã hội ... - Có thể làm việc tại các trung tâm tư vấn tâm lý, viện sức khỏe tâm thần và các bộ phận nghiên cứu tâm lý khách hàng ở các công ty, phòng ban tuyển dụng nhân sự... 		

3. Ngành đào tạo: Đông Phương học (MS: 7310608)

3.1. Đông phương học K43, 44

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy		Liên thông chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Mục tiêu chung:</p> <p>Chương trình ngành Đông phương được xây dựng theo hướng đào tạo người học có phẩm chất chính trị tư tưởng vững vàng, có kỹ luật, đạo đức nghề nghiệp,</p>		

nắm vững kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, kiến thức tương đối toàn diện và hệ thống về Đông phương học theo hướng chuyên ngành Nhật Bản học, Trung Quốc học. Người học tốt nghiệp ngành Đông phương học được trang bị các kỹ năng ngoại ngữ tiếng Nhật, tiếng Trung hoặc tiếng Anh trong giao tiếp nghiệp vụ ngoại thương, du lịch, giảng dạy; có kỹ năng về quan hệ quốc tế và giao tiếp xã hội. Cử nhân Đông phương học có thể làm việc cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp ở Việt Nam và khu vực, các tổ chức quốc tế.

*** Kiến thức:**

+ Kiến thức chung:

- Hiểu và vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh nhằm đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành và có thể học tập ở trình độ cao hơn.
- Hiểu và vận dụng được kiến thức về văn hóa nghệ thuật, tôn giáo, lịch sử, kinh tế, chính trị, địa lý, chính sách đối ngoại của các nước châu Á, đặc biệt Nhật Bản và Trung Quốc trong thực hành nghề nghiệp.
- Hiểu và vận dụng được kiến thức về ngôn ngữ trong các hoạt động biên dịch, phiên dịch và quan hệ quốc tế hiện đại.
- Vận dụng được các kiến thức cơ bản về các lĩnh vực: du lịch, thương mại, quản lý nhà nước... trong hoạt động thực tiễn.

+ Kiến thức chuyên môn:

- Hiểu, vận dụng được kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành Nhật Bản học, Trung Quốc học, khả năng đọc hiểu văn bản khoa học và giao tiếp thông dụng tiếng phổ thông của các nước học chuyên sâu: Nhật Bản và Trung Quốc.
- Chương trình trang bị cho người học các kiến thức chung thuộc hệ thống giáo dục quốc dân về triết học Mác - Lênin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức về Đông Phương học nói chung và về đất nước học của ba nước lớn ở Châu Á, có quan hệ kinh tế, chính trị, văn hóa khá gần gũi với nước ta là Nhật Bản, Trung Quốc và Ấn Độ.
- Cùng với việc hiểu sâu về lịch sử, văn hóa, chính trị và các đặc trưng riêng có của mỗi nước, Chương trình đặc biệt chú trọng cung cấp cho sinh viên kiến thức ngôn

			<p>ngữ của các nước đó theo hướng hướng nghiệp: hướng giao tiếp thông dụng, hướng giao tiếp du lịch, hướng đọc hiểu chuyên ngành,... Khi làm khóa luận, sinh viên có thể viết được tóm tắt bằng tiếng của nước học chuyên sâu. Kết thúc khóa học, sinh viên vừa biết giao tiếp thông dụng, vừa có kỹ năng đọc hiểu để khai thác tốt tư liệu bằng tiếng phổ thông của quốc gia mà họ theo học chuyên ngành.</p> <p>* Kỹ năng:</p> <p>+<i>Kỹ năng chung:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kỹ năng giao tiếp đạt hiệu quả, có khả năng hội nhập và thích ứng trong môi trường giao lưu quốc tế. - Ứng dụng được công nghệ thông tin và sử dụng được ngoại ngữ (tiếng Anh, Nhật, Trung Quốc) trong hoạt động thực tiễn liên quan đến nghề nghiệp. <p>+<i>Kỹ năng chuyên môn:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng nghiên cứu phân tích, tổng hợp, đánh giá, các nguồn dữ liệu ngôn ngữ, văn hóa các nước châu Á, nhất là các nước học chuyên sâu (Nhật Bản, Trung Quốc). - Có kỹ năng giao tiếp, giảng dạy, biên dịch, phiên dịch và trong hoạt động nghiệp vụ du lịch, ngoại giao, ngoại thương... bằng tiếng Nhật, tiếng Trung và tiếng Anh. <p>* Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức tự giác, tự học tập, tự nghiên cứu, tích lũy kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. - Có khả năng làm việc nhóm, làm việc độc lập, có năng lực tự chủ, tự định hướng, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện; tận tụy với công việc và tự chịu trách nhiệm về chuyên môn. <p>* Trình độ ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình độ Tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (tương đương cấp độ B1 theo Khung CEFR) hoặc trình độ tiếng Trung (chuyên ngành Trung quốc học) / tiếng Nhật (chuyên ngành Nhật bản học) theo quy định. - Có trình độ tin học cơ bản, sử dụng tốt các phần mềm soạn thảo các loại văn bản văn phòng chuyên môn... 		
III	Các chính sách, hoạt		- Tổ chức Tuần sinh hoạt đầu khóa cho sinh viên năm thứ 1 nhằm cung cấp các văn		

	động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>bản hướng dẫn về mục tiêu đào tạo, điều kiện dự thi kết thúc từng học phần và điều kiện dự thi tốt nghiệp cũng như các văn bản liên quan khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đôn đốc các cố vấn học tập theo sát và hỗ trợ đặc lực cho sinh viên trong học tập. Tổ chức các buổi học ngoại khóa rèn luyện các kỹ năng mềm, nhất là kỹ năng giao tiếp bằng bản ngữ đất nước học chuyên ngành và đợt thực tế chuyên môn (tham quan, thâm nhập thực tiễn các di tích văn hóa có yếu tố Trung Quốc/Nhật Bản, các doanh nghiệp, các cộng đồng người Trung Quốc/Nhật bản trên địa bàn tỉnh Bình Định và trên cả nước hoặc có cơ hội thì sang tham quan 2 nước trên) và thực tập tốt nghiệp (theo các nghiệp vụ được trang bị). - Là ngành học theo hướng ứng dụng nên chương trình đào tạo đặc biệt chú trọng tổ chức các hoạt động ngoại khóa gắn với chuyên môn như Câu lạc bộ quan hệ quốc tế, Gặp gỡ chuyên gia, gặp gỡ giao lưu với sinh viên các nước nói trên... Tổ chức các nhóm sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học và hướng dẫn các sinh viên đủ điều kiện làm khóa luận tốt nghiệp. - Tổ chức các hoạt động biểu diễn văn nghệ, thi đấu thể thao, thi Tìm kiếm tài năng MC... trong sinh viên để lựa chọn nhân tài và tạo không khí lành mạnh. - Đảm bảo trật tự, an toàn cho sinh viên và khen thưởng kịp thời các sinh viên có thành tích trong học tập, rèn luyện... 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Đông phương học (chuyên ngành Trung Quốc học/ Nhật bản học) hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học cao hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ ở trong và ngoài nước.		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<p><i>Sinh viên tốt nghiệp có bằng cử nhân Đông phương học (chuyên ngành Nhật Bản học, Trung Quốc học) có thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia làm biên dịch, phiên dịch, biên tập viên, nhân viên tại các cơ quan, ban ngành trong nước và quốc tế. - Làm việc tại các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp từ các nước: Nhật Bản, Trung Quốc, Đài Loan, Hồng Kông,... hoặc làm quản lý các nhóm lao động xuất khẩu đến các nước trên. 		

				<p>- Tham gia công tác giảng dạy, công tác nghiên cứu tại các cơ sở giáo dục, các viện trong và ngoài nước.</p> <p>- Tiếp tục tham gia các chương trình đào tạo cao học (trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ) ở Việt Nam hoặc các nước Nhật Bản, Trung Quốc về chuyên môn tiếng, các lĩnh vực khoa học khác như Châu Á học, Quốc tế học, Dân tộc học, Quan hệ quốc tế, Nhật Bản học, Trung Quốc học.</p>		
--	--	--	--	--	--	--

3.2. Đông phương học K45, 46

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy			
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>*Mục tiêu chung:</p> <p>Chương trình ngành Đông phương học được xây dựng theo hướng đào tạo người học có phẩm chất chính trị tư tưởng vững vàng, có kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp, nắm vững kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, kiến thức tương đối toàn diện và hệ thống về Đông phương học theo hướng chuyên ngành Nhật Bản học, Trung Quốc học, Hàn Quốc học. Người học tốt nghiệp ngành Đông phương học được trang bị các kỹ năng ngoại ngữ tiếng Nhật, tiếng Trung, tiếng Hàn hoặc tiếng Anh trong giao tiếp nghiệp vụ ngoại thương, du lịch, giảng dạy; có kỹ năng về quan hệ quốc tế và giao tiếp xã hội. Cử nhân Đông phương học có thể làm việc cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp ở Việt Nam và khu vực, các tổ chức quốc tế.</p> <p>*Kiến thức:</p> <p>+ Kiến thức chung:</p> <p>- Vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh nhằm đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành</p>			

			<p>và có thể học tập ở trình độ cao hơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được kiến thức về văn hóa nghệ thuật, tôn giáo, lịch sử, kinh tế, chính trị, địa lý, chính sách đối ngoại của các nước châu Á, đặc biệt Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc trong thực hành nghề nghiệp. - Vận dụng được kiến thức về ngôn ngữ trong các hoạt động biên dịch, phiên dịch và quan hệ quốc tế hiện đại. - Vận dụng được các kiến thức cơ bản về các lĩnh vực: du lịch, thương mại, quản lý nhà nước... trong hoạt động thực tiễn. <p style="text-align: center;"><i>+ Kiến thức chuyên môn:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành Nhật Bản học, Hàn Quốc học, Trung Quốc học; có khả năng đọc hiểu văn bản khoa học và giao tiếp thông dụng tiếng phổ thông của các nước học chuyên sâu như Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc. - Có khả năng nghiên cứu về phương Đông nói chung, về các nước học chuyên sâu nói riêng để đáp ứng yêu cầu vươn lên học tiếp ở các bậc cao hơn. <p>*Kỹ năng:</p> <p style="text-align: center;"><i>+Kỹ năng chung:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kỹ năng giao tiếp trong thực tiễn nghề nghiệp và môi trường giao lưu quốc tế. - Ứng dụng được công nghệ thông tin và sử dụng được ngoại ngữ (tiếng Nhật hoặc tiếng Hàn, tiếng Trung) trong hoạt động thực tiễn nghề nghiệp. <p style="text-align: center;"><i>+Kỹ năng chuyên môn:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng nghiên cứu phân tích, tổng hợp, đánh giá các nguồn dữ liệu ngôn ngữ, văn hóa các nước châu Á, nhất là các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc. - Có kỹ năng giao tiếp, biên dịch, phiên dịch trong hoạt động nghiệp vụ du lịch, ngoại giao, ngoại thương... bằng tiếng Nhật hoặc tiếng Hàn, tiếng Trung * <p>*Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học tập, tự nghiên cứu, tích lũy kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. - Có năng lực tự chủ, làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm, tự định hướng, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện; tận tụy với công việc và tự chịu trách nhiệm về chuyên môn. <p>*Trình độ ngoại ngữ:</p>		
--	--	--	---	--	--

				<ul style="list-style-type: none"> - Trình độ Tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (tương đương cấp độ B1 theo Khung CEFR) hoặc trình độ tiếng Trung (chuyên ngành Trung quốc học), tiếng Nhật (chuyên ngành Nhật bản học), Tiếng Hàn (chuyên ngành Hàn Quốc học) theo quy định. - Có trình độ tin học cơ bản, sử dụng tốt các phần mềm soạn thảo các loại văn bản văn phòng chuyên môn... 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Tuần sinh hoạt đầu khóa cho sinh viên năm thứ 1 nhằm cung cấp các văn bản hướng dẫn về mục tiêu đào tạo, điều kiện dự thi kết thúc từng học phần và điều kiện dự thi tốt nghiệp cũng như các văn bản liên quan khác. - Đôn đốc các cố vấn học tập theo sát và hỗ trợ đặc lực cho sinh viên trong học tập. Tổ chức các buổi học ngoại khóa rèn luyện các kỹ năng mềm, nhất là kỹ năng giao tiếp bằng bản ngữ đất nước học chuyên ngành và đợt thực tế chuyên môn (tham quan, thâm nhập thực tiễn các di tích văn hóa có yếu tố Trung Quốc/Nhật Bản/ Hàn Quốc, các doanh nghiệp, các cộng đồng người Trung Quốc/Nhật Bản/ Hàn Quốc trên địa bàn tỉnh Bình Định và trên cả nước hoặc có cơ hội thì sang tham quan 3 nước trên) và thực tập tốt nghiệp (theo các nghiệp vụ được trang bị). - Là ngành học theo hướng ứng dụng nên chương trình đào tạo đặc biệt chú trọng tổ chức các hoạt động ngoại khóa gắn với chuyên môn như Câu lạc bộ quan hệ quốc tế, Gặp gỡ chuyên gia, gặp gỡ giao lưu với sinh viên các nước nói trên... Tổ chức các nhóm sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học và hướng dẫn các sinh viên đủ điều kiện làm khóa luận tốt nghiệp. - Tổ chức các hoạt động biểu diễn văn nghệ, thi đấu thể thao, thi Tìm kiếm tài năng MC... trong sinh viên để lựa chọn nhân tài và tạo không khí lành mạnh. - Đảm bảo trật tự, an toàn cho sinh viên và khen thưởng kịp thời các sinh viên có thành tích trong học tập, rèn luyện... 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Đông phương học (chuyên ngành Trung Quốc học/ Nhật bản học/ Hàn Quốc học) hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ để học tiếp bậc học cao hơn: Thạc sĩ, Tiến sĩ ở trong và ngoài nước.		

VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<p><i>Sinh viên tốt nghiệp có bằng cử nhân Đông phương học (chuyên ngành Nhật Bản học, Trung Quốc học, Hàn Quốc học) có thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia làm biên dịch, phiên dịch, biên tập viên, nhân viên tại các cơ quan, ban ngành trong nước và quốc tế. - Làm việc tại các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp từ các nước: Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan, Hồng Kông,... hoặc làm quản lý các nhóm lao động xuất khẩu đến các nước trên. - Tham gia công tác giảng dạy, công tác nghiên cứu tại các cơ sở giáo dục, các viện trong và ngoài nước. - Tiếp tục tham gia các chương trình đào tạo cao học (trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ) ở Việt Nam hoặc các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc về chuyên môn tiếng, các lĩnh vực khoa học khác như Châu Á học, Quốc tế học, Dân tộc học, Quan hệ quốc tế, Nhật Bản học, Trung Quốc học, Hàn Quốc học. 		
----	------------------------------------	--	--	---	--	--

4. Ngành đào tạo: Văn học (ngành Báo chí); (MS: 7229030)

4.1. Văn học K43, 44

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy		Liên thông chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh			Có bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>Chương trình được thiết kế để đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được mục tiêu sau:</p> <p>*Kiến thức:</p> <p style="padding-left: 20px;"><i>+Kiến thức chung</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu, vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh, thể dục thể thao trong hoạt động báo chí, truyền thông. - Hiểu và vận dụng được kiến thức về các lĩnh vực ngôn ngữ, văn học và báo chí trong hoạt động nghề nghiệp, chuyên môn. 		

			<p>+ <i>Kiến thức chuyên môn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng, phân tích, đánh giá được kiến thức cơ sở ngành về văn học và ngôn ngữ. - Vận dụng một cách linh hoạt kiến thức ngữ văn trong các lĩnh vực cụ thể của đời sống xã hội và hoạt động chuyên môn ở cương vị công tác do cá nhân phụ trách. <p>*Kỹ năng:</p> <p><i>* Kỹ năng chung</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành những kỹ năng cần thiết trong các hoạt động quốc phòng – an ninh, thể dục thể thao. - Thực hiện được các hoạt động truyền thông theo yêu cầu công việc, vị trí việc làm. - Đạt chuẩn đầu ra tin học theo quy định hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn và ứng dụng được công nghệ thông tin trong thực hành nghề nghiệp. - Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo quy định hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn và sử dụng được ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn. <p><i>* Kỹ năng chuyên môn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng phản biện, giải quyết vấn đề và thích ứng trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp của người làm báo chí, truyền thông và các hoạt động văn học nghệ thuật. - Có kỹ năng thiết kế và thực hiện các bản tin, bài viết, bài phóng sự và những hoạt động truyền thông khác. <p>*Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và thực hiện đúng các quy định về phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp của phóng viên, người làm báo, hoạt động truyền thông. - Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm - Có khả năng tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân - Có năng lực lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá, cải tiến hoạt động nghề nghiệp 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> -Thực tế chuyên môn, thực tập chuyên ngành - Các hoạt động ngoại khoá liên quan đến tác nghiệp báo chí, điền dã văn học -Tăng cường công tác Đoàn – Hội theo định hướng phát huy tính sáng tạo, rèn luyện kỹ năng sống cho sinh viên - Tăng cường các hoạt động văn hoá, thể thao, hoạt động tình nguyện hè, hoạt động 		

				thiện nguyện... -Hệ thống giảng đường, phòng học hiện đại, được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học hiện đại phục vụ cho dạy học và thực hành các kiến thức chuyên ngành. -Thư viện Nhà trường và Khoa KHXH & NV có đủ tài liệu tham khảo, báo chí, tạp chí, giáo trình và các tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập chuyên ngành		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Văn học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có đủ khả năng để tiếp tục học lên trình độ thạc sĩ, tiến sĩ Văn học Việt Nam, Ngôn ngữ học, Truyền thông – Báo chí, Văn hoá học		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<i>Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Văn học (Báo chí) có thể:</i> - Trở thành phóng viên, biên tập viên, thư ký tại các toà soạn báo chí, cơ quan truyền hình và trung tâm truyền thông ở trung ương và địa phương. - Tham gia công tác chuyên môn tại các viện, các trung tâm nghiên cứu, các cơ quan văn hóa, các cơ quan đoàn thể xã hội cần sử dụng hoặc có liên quan đến kiến thức văn học và báo chí. - Tham gia công tác giảng dạy Ngữ văn tại các cơ sở giáo dục (nếu được bổ sung chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm). - Tham gia các hoạt động trong các tổ chức báo chí, truyền thông.		

4.2. Văn học K45, 46

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học				
				Chính quy			Liên thông chính quy	Văn bằng 2 Chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh			Có bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ			Cử nhân ngành Văn học (chuyên ngành Báo chí - Truyền thông) có thể:				

	năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức sâu rộng về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị, pháp luật và quốc phòng- an ninh và thể dục thể thao...để có thể học tập suốt đời; - Có kiến thức chuyên ngành mang tính hệ thống, chuyên sâu về văn học và báo chí, truyền thông hiện đại; <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm; có kỹ năng lãnh đạo, phát hiện và giải quyết các vấn đề liên quan đến văn học, báo chí, truyền thông; Có kỹ năng phản biện, giải quyết vấn đề và thích ứng với thực tiễn hoạt động nghề nghiệp; - Có kỹ năng thiết kế, trình bày, tổ chức các bài viết, bản tin, chuyên mục phỏng vấn, phóng sự; Có kỹ năng tổ chức các hoạt động truyền thông sự kiện văn học, văn hoá; - Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ , ứng dụng công nghệ thông tin tốt trong hoạt động nghề nghiệp; <p>* Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần chịu trách nhiệm cá nhân; Có tinh thần trách nhiệm với tập thể, cộng đồng xã hội, môi trường và phát huy trí tuệ tập thể trong các lĩnh vực liên quan đến văn học, văn hoá, báo chí và truyền thông; - Có khả năng tự học tập, tích lũy kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; Có kỹ năng lập kế hoạch, thích ứng, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn. 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Thực tế chuyên môn, thực tập chuyên ngành - Các hoạt động ngoại khoá liên quan đến tác nghiệp báo chí, điền dã văn học - Tăng cường công tác Đoàn – Hội theo định hướng phát huy tính sáng tạo, rèn luyện kỹ năng sống cho sinh viên - Tăng cường các hoạt động văn hoá, thể thao, hoạt động tình nguyện hè, hoạt động thiện nguyện... - Hệ thống giảng đường, phòng học hiện đại, được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học hiện đại phục vụ cho dạy học và thực hành các kiến thức chuyên ngành. - Thư viện Nhà trường và Khoa KHXH & NV có đủ tài liệu tham khảo, báo chí, tạp chí, giáo trình và các tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập chuyên ngành 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực		Chương trình đào tạo đại học ngành Văn học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		

	hiện					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có đủ khả năng để tiếp tục học lên trình độ thạc sĩ, tiến sĩ Văn học Việt Nam, Ngôn ngữ học, Truyền thông - Báo chí, Văn hoá học		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<p><i>Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Văn học (Báo chí Truyền thông) có thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phóng viên, chuyên viên truyền thông, biên tập viên, thư ký tại các toà soạn báo chí, cơ quan truyền hình và trung tâm truyền thông (nếu có Chứng chỉ báo chí); - Tham gia công tác chuyên môn văn học, báo chí, truyền thông tại các viện, các trung tâm nghiên cứu, cơ quan văn hóa, cơ quan đoàn thể xã hội, tổ chức văn hoá phi chính phủ; - Tham gia công tác giảng dạy Ngữ văn tại các cơ sở giáo dục, tham gia quản lý hoạt động báo chí, truyền thông. - Có đủ điều kiện để tiếp tục học lên trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ. 		

5. Ngành đào tạo: Việt Nam học (ngành Văn hoá du lịch); (MS: 7310630)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy		Liên thông chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh			Có bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>Chương trình được thiết kế để đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được mục tiêu sau:</p> <p>*Kiến thức:</p> <p><i>* Kiến thức chung</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu, vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh, thể dục thể thao trong hoạt động văn hóa, du lịch - Hiểu và vận dụng được kiến thức về văn hoá, du lịch trong các hoạt động nghề nghiệp. 		

			<p><i>* Kiến thức chuyên môn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng, phân tích, đánh giá được kiến thức cơ sở ngành về văn hóa và du lịch. - Vận dụng một cách linh hoạt kiến thức văn hóa, du lịch trong các lĩnh vực cụ thể của đời sống xã hội và hoạt động chuyên môn ở cương vị công tác do cá nhân phụ trách. <p>*Kỹ năng:</p> <p><i>* Kỹ năng chung</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành những kỹ năng cần thiết trong các hoạt động quốc phòng – an ninh, thể dục thể thao. - Thực hiện được các hoạt động truyền thông, quảng bá về văn hóa, du lịch theo yêu cầu công việc, vị trí việc làm. - Đạt chuẩn đầu ra tin học theo quy định hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn và ứng dụng được công nghệ thông tin trong thực hành nghề nghiệp. - Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo quy định hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn và sử dụng được ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn. <p><i>* Kỹ năng chuyên môn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng phản biện, giải quyết vấn đề và thích ứng trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp liên quan đến văn hóa, du lịch. - Có kỹ năng thiết kế, giới thiệu, quảng bá về văn hoá du lịch và tổ chức các hoạt động trải nghiệm về du lịch cụ thể. <p>*Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và thực hiện đúng các quy định về phẩm chất của hướng dẫn viên, điều hành viên du lịch và chuyên viên quản lý các hoạt động văn hoá du lịch. - Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm - Có khả năng tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân - Có năng lực lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá, cải tiến hoạt động nghề nghiệp 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> -Thực tế chuyên môn, thực tập chuyên ngành - Các hoạt động ngoại khoá liên quan đến các hoạt động văn hoá, tổ chức du lịch. -Tăng cường công tác Đoàn – Hội theo định hướng phát huy tính sáng tạo, rèn luyện kỹ năng sống cho sinh viên 		

				<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường các hoạt động văn hoá, thể thao, hoạt động tình nguyện hè, hoạt động thiện nguyện... -Hệ thống giảng đường, phòng học hiện đại, được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học hiện đại phục vụ cho dạy học và thực hành các kiến thức chuyên ngành. -Thư viện Nhà trường và phòng Tư liệu của Khoa KHXH có đủ tài liệu tham khảo, báo chí, tạp chí, giáo trình và các tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập chuyên ngành 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<p>Chương trình đào tạo đại học ngành Việt Nam học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<p>Có đủ khả năng để tiếp tục học lên trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ Việt Nam học, Du lịch học và Văn hoá Việt Nam</p>		
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp			<p><i>Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành Việt Nam học (Văn hóa du lịch) có thể đảm trách các vị trí sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn viên, điều hành viên du lịch trong và ngoài nước; - Phóng viên và truyền thông về du lịch; - Làm công tác quản lý du lịch Việt Nam; - Chuyên viên văn hoá trong các cơ quan văn hóa, du lịch. - Chuyên viên văn hoá trong các cơ quan ngoại giao, các tổ chức quốc tế, các văn phòng thương mại, các cơ quan đại diện, các tổ chức chính phủ và phi chính phủ trong nước hoặc nước ngoài. - Ngoài ra, sau khi tốt nghiệp, người học còn có thể làm công tác giảng dạy tiếng Việt tại các khoa Việt Nam học thuộc các Trường Đại học trong và ngoài nước; - Người học có thể tham gia công tác chuyên môn tại các viện, các trung tâm nghiên cứu, các cơ quan văn hóa, các cơ quan đoàn thể xã hội cần sử dụng hoặc có liên quan đến kiến thức văn hoá và du lịch. 		

6. Ngành đào tạo: Công tác xã hội (MS: 7760101)

6.1. Công tác xã hội K43, K44

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành (tại thời điểm tuyển sinh).			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị, pháp luật, ngoại ngữ, quốc phòng - an ninh để học tập suốt đời. - Có kiến thức sâu rộng về ngành công tác xã hội để giải quyết các vấn đề chuyên môn nghề nghiệp. <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có các kỹ năng giao tiếp; kỹ năng truyền đạt vấn đề; kỹ năng phản biện, phê phán; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng đánh giá chất lượng công việc; kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tự tạo việc làm cho mình và cho người khác. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin căn bản. - Có kỹ năng đánh giá vấn đề chuyên môn cụ thể; kỹ năng thực hành nghề công tác xã hội; khả năng nghiên cứu trong lĩnh vực chuyên môn. <p>* Về mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong nhiều môi trường khác nhau; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm; hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ. - Có khả năng tự định hướng, đưa ra các kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân. - Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả công việc. 			

				<p>* Trình độ ngoại ngữ: Sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường yêu cầu phải đạt và có Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ bậc 3 (tương đương với trình độ B1 theo khung tham chiếu Châu Âu).</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Thực tập nhận thức nghề nghiệp, thực tập tốt nghiệp - Thực hành theo Kế hoạch đào tạo. - Hoạt động xã hội - Các câu lạc bộ kỹ năng 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<p>Chương trình đào tạo đại học ngành Công tác xã hội hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<p>Có đủ năng lực tự học, tự nghiên cứu để có thể học tiếp lên trình độ cao hơn trong các lĩnh vực khoa học xã hội ở trong nước và ở nước ngoài.</p>		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<p><i>Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành công tác xã hội có thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương; các cơ sở xã hội; trung tâm tư vấn; các tổ chức đoàn thể, hội; các cơ quan truyền thông... - Hoạt động công tác xã hội trong nhiều lĩnh vực khác nhau như: mông lao động thương binh và xã hội; gia đình; y tế; giáo dục; bảo hiểm xã hội; văn hóa; pháp luật; truyền thông... - Hoạt động nghề nghiệp tại các tổ chức phi chính phủ; các trung tâm chăm sóc cộng đồng; trợ lý dự án phát triển cộng đồng và cán bộ truyền thông trong các dự án phát triển. - Tư vấn, hỗ trợ cho các nhà quản lý lãnh đạo tham mưu, giám sát quá trình thực hiện chính sách cho các nhóm đối tượng yếu thế trong xã hội. - Giảng dạy, nghiên cứu về công tác xã hội tại các trường, các viện nghiên cứu. 		

6.2. Công tác xã hội K45, K46

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Đối tượng tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị, pháp luật, ngoại ngữ, quốc phòng - an ninh để học tập suốt đời. - Có kiến thức sâu rộng về ngành công tác xã hội để giải quyết các vấn đề chuyên môn nghề nghiệp.. <p>* Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có các kỹ năng giao tiếp; kỹ năng truyền đạt vấn đề; kỹ năng phản biện, phê phán; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng đánh giá chất lượng công việc; kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tự tạo việc làm cho mình và cho người khác. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin căn bản. - Có kỹ năng đánh giá vấn đề chuyên môn cụ thể; kỹ năng thực hành nghề công tác xã hội; khả năng nghiên cứu trong lĩnh vực chuyên môn. <p>*Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong nhiều môi trường khác nhau; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm; hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ. - Có khả năng tự định hướng, đưa ra các kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân. - Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả công việc. <p>*Trình độ ngoại ngữ:</p>			

				Trình độ Tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (trương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung châu Âu - CEFR).		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Thực tập nhận thức nghề nghiệp, thực tập tốt nghiệp - Thực hành theo Kế hoạch đào tạo. - Hoạt động xã hội - Các câu lạc bộ kỹ năng 		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo đại học ngành Công tác xã hội hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có đủ năng lực tự học, tự nghiên cứu để có thể học tiếp lên trình độ cao hơn trong các lĩnh vực khoa học xã hội ở trong nước và ở nước ngoài.		
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<p><i>Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành công tác xã hội có thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương; các cơ sở xã hội; trung tâm tư vấn; các tổ chức đoàn thể, hội; các cơ quan truyền thông... - Hoạt động công tác xã hội trong nhiều lĩnh vực khác nhau như: mảng lao động thương binh và xã hội; gia đình; y tế; giáo dục; bảo hiểm xã hội; văn hóa; pháp luật; truyền thông... - Hoạt động nghề nghiệp tại các tổ chức phi chính phủ; các trung tâm chăm sóc cộng đồng; trợ lý dự án phát triển cộng đồng và cán bộ truyền thông trong các dự án phát triển. - Tư vấn, hỗ trợ cho các nhà quản lý lãnh đạo tham mưu, giám sát quá trình thực hiện chính sách cho các nhóm đối tượng yếu thế trong xã hội. - Giảng dạy, nghiên cứu về công tác xã hội tại các trường, các viện nghiên cứu. 		

7. Ngành đào tạo: Thạc sĩ Văn học Việt Nam (MS: 8220121)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 Chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh		Có bằng tốt nghiệp đại học đúng chuyên ngành, chuyên ngành gần và chuyên ngành phù hợp theo quy định của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>Chương trình được thiết kế để đảm bảo học viên tốt nghiệp đạt được mục tiêu sau:</p> <p>*Kiến thức:</p> <p><i>* Kiến thức chung</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu, vận dụng được kiến thức chuyên sâu về khoa học xã hội và văn học Việt Nam. - Hiểu và vận dụng được kiến thức về các lĩnh vực thuộc khoa học văn học trong hoạt động nghề nghiệp, chuyên môn. <p><i>* Kiến thức chuyên môn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng, phân tích, đánh giá được kiến thức chuyên sâu của ngành về văn học và văn học Việt Nam. - Vận dụng một cách linh hoạt kiến thức chuyên sâu về văn học Việt Nam trong các lĩnh vực cụ thể của đời sống xã hội và hoạt động chuyên môn ở cương vị công tác do cá nhân phụ trách. <p>*Kỹ năng:</p> <p><i>* Kỹ năng chung</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành những kỹ năng cần thiết trong các hoạt động nghiên cứu và giảng dạy Ngữ văn, văn học Việt Nam. - Thực hiện được các công trình dự án văn học, văn học Việt Nam theo yêu cầu công việc, vị trí việc làm. - Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo quy định hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn và sử dụng được ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn. <p><i>* Kỹ năng chuyên môn</i></p>			

			<ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng phản biện, giải quyết vấn đề và thích ứng trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp của người làm công tác nghiên cứu và giảng dạy văn học, văn học Việt Nam và các hoạt động văn học nghệ thuật. - Có kỹ năng thực hiện các công trình khoa học, giảng dạy chuyên sâu về văn học Việt Nam ở nhà trường THPT, đại học và những hoạt động chuyên môn khác. <p>*Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và thực hiện đúng các quy định về phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp của giáo viên, giảng viên trong môi trường giáo dục, phóng viên, biên tập viên và chuyên viên văn hoá. - Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm - Có khả năng tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân - Có năng lực lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá, cải tiến hoạt động nghề nghiệp 			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các dự án, đề tài nghiên cứu khoa học chuyên sâu về văn học Việt Nam. - Các hoạt động ngoại khoá liên quan đến điền dã, nghiên cứu và quảng bá văn học. - Hệ thống giảng đường, phòng học hiện đại, được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học hiện đại phục vụ cho dạy học và thực hành các kiến thức chuyên ngành. - Thư viện Nhà trường và Khoa KHXH & NV có đủ tài liệu tham khảo hiện đại, cập nhật về Ngữ văn, văn học thế giới và các tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập chuyên ngành văn học Việt Nam. 			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Văn học Việt Nam chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có đủ khả năng để tiếp tục học lên trình độ sĩ Văn học Việt Nam, Văn hoá học			
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		<p><i>Học viên tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Văn học Việt Nam có thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trở thành phóng viên, biên tập viên, thư ký tại các toà soạn báo chí, cơ quan truyền hình và trung tâm truyền thông ở trung ương và địa phương. - Tham gia công tác chuyên môn tại các viện, các trung tâm nghiên cứu, các cơ quan văn hóa, các cơ quan đoàn thể xã hội cần sử dụng hoặc có liên quan đến kiến thức văn 			

		<p>học và báo chí.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia công tác giảng dạy Ngữ văn tại các cơ sở giáo dục THPT hoặc Cao đẳng đại học. - Tham gia các dự án nghiên cứu văn học. 			
--	--	---	--	--	--

8. Ngành đào tạo: Thạc sĩ Ngôn ngữ học (MS: 8229020)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 Chính quy
I	Điều kiện tuyển sinh		Có bằng tốt nghiệp đại học đúng chuyên ngành, chuyên ngành gần và chuyên ngành phù hợp theo quy định của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>Chương trình được thiết kế để đảm bảo học viên tốt nghiệp đạt được mục tiêu sau:</p> <p>*Kiến thức:</p> <p style="padding-left: 20px;"><i>* Kiến thức chung</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu, vận dụng được kiến thức chuyên sâu về khoa học xã hội, ngôn ngữ học và ngôn ngữ Việt Nam. - Hiểu và vận dụng được kiến thức về các lĩnh vực thuộc lĩnh vực ngôn ngữ và văn hoá ngôn ngữ trong hoạt động nghề nghiệp, chuyên môn. <p style="padding-left: 20px;"><i>* Kiến thức chuyên môn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng, phân tích, đánh giá được kiến thức chuyên sâu của ngành về ngôn ngữ học và ngôn ngữ Việt Nam. - Vận dụng một cách linh hoạt kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ học, báo chí và ngôn ngữ Việt Nam trong các lĩnh vực cụ thể của đời sống xã hội và hoạt động chuyên môn ở cương vị công tác do cá nhân phụ trách. <p>*Kỹ năng:</p> <p style="padding-left: 20px;"><i>* Kỹ năng chung</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành những kỹ năng cần thiết trong các hoạt động nghiên cứu và giảng dạy Ngữ văn, ngôn 			

		<p>ngữ học, ngôn ngữ báo chí và ngôn ngữ Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được các công trình dự án về lý thuyết ngôn ngữ, ngôn ngữ báo chí, ngôn ngữ Việt Nam theo yêu cầu công việc, vị trí việc làm. - Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo quy định hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn và sử dụng được ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn. <p style="text-align: center;"><i>* Kỹ năng chuyên môn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng phản biện, giải quyết vấn đề và thích ứng trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp của người làm công tác nghiên cứu và giảng dạy ngôn ngữ và ngôn ngữ Việt Nam và các hoạt động báo chí truyền thông, nghệ thuật. - Có kỹ năng thực hiện các công trình khoa học, giảng dạy chuyên sâu về ngôn ngữ, ngôn ngữ Việt Nam ở nhà trường THPT, đại học và những hoạt động chuyên môn khác. <p>*Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và thực hiện đúng các quy định về phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp của giáo viên, giảng viên trong môi trường giáo dục, phóng viên, biên tập viên, chuyên viên văn hoá trong môi trường báo chí truyền thông. - Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm - Có khả năng tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân - Có năng lực lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá, cải tiến hoạt động nghề nghiệp 			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các dự án, đề tài nghiên cứu khoa học chuyên sâu về ngôn ngữ, báo chí và ngôn ngữ Việt Nam. - Các hoạt động ngoại khoá liên quan đến ngôn ngữ, báo chí và truyền thông. - Hệ thống giảng đường, phòng học hiện đại, được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học hiện đại phục vụ cho dạy học và thực hành các kiến thức chuyên ngành. - Thư viện Nhà trường và Khoa KHXH & NV có đủ tài liệu tham khảo hiện đại, cập nhật về ngôn ngữ, báo chí, Việt ngữ học và các tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập chuyên ngành ngôn ngữ học. 			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Ngôn ngữ học chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh			

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có đủ khả năng để tiếp tục học lên trình độ sĩ Ngôn ngữ học, Ngôn ngữ so sánh đối chiếu, báo chí – Truyền thông, Văn hoá học			
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		<p><i>Học viên tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ học có thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trở thành phóng viên, biên tập viên, thư ký tại các toà soạn báo chí, cơ quan truyền hình và trung tâm truyền thông ở trung ương và địa phương. - Tham gia công tác chuyên môn tại các viện, các trung tâm nghiên cứu, các cơ quan văn hóa, các cơ quan đoàn thể xã hội cần sử dụng hoặc có liên quan đến kiến thức văn học và báo chí. - Tham gia công tác giảng dạy Ngữ văn tại các cơ sở giáo dục THPT hoặc Cao đẳng đại học. - Tham gia các dự án nghiên cứu ngôn ngữ, báo chí và Việt ngữ học. 			

9. Ngành đào tạo : Thạc sĩ Lịch sử Việt Nam (MS: 8229013)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp Đại học ngành Lịch sử - Tốt nghiệp đại học các ngành KHXH khác đã qua chương trình chuyển đổi. 			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>*Mục tiêu chung:</p> <p>Chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng nhằm đào tạo cán bộ khoa học với kiến thức cập nhật về lịch sử Việt Nam; nắm vững tình hình và xu hướng phát triển của ngành; nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng hoạt động nghề nghiệp; có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo, phát huy và sử dụng hiệu quả kiến thức chuyên môn trong nghiên cứu và giảng dạy lịch sử ở bậc đại học, cao đẳng, trung học phổ thông; biết vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn ở vị trí công tác.</p>			

		<p>*Kiến thức: Chương trình được thiết kế để đảm bảo học viên tốt nghiệp đạt được mục tiêu kiến thức sau:</p> <p><i>* Kiến thức cơ sở</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được những kiến thức của khoa học xã hội, kiến thức lý luận sử học, phương pháp nghiên cứu hiện đại vào giải quyết các vấn đề nảy sinh trong nghiên cứu, ứng dụng và truyền bá tri thức lịch sử Việt Nam. - Vận dụng được những kiến thức cơ bản về giáo dục lịch sử Việt Nam vào thực hiện đổi mới giáo dục lịch sử hiện nay. <p><i>* Kiến thức ngành</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được những kiến thức lịch sử Việt Nam vốn là thành tựu nghiên cứu mới của giới sử học. Đồng thời, giải thích và so sánh được những vấn đề cơ bản của lịch sử Việt Nam trong mối quan hệ với lịch sử thế giới. - Phân tích và đánh giá được những vấn đề lịch sử Việt Nam nói chung, lịch sử khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên nói riêng. - Vận dụng kiến thức lịch sử nói chung và lịch sử Việt Nam nói riêng vào giảng dạy, công tác và nghiên cứu lịch sử Việt Nam. <p>*Kỹ năng:</p> <p><i>* Kỹ năng chung</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết một ngoại ngữ tối thiểu tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Vận hành thành thạo các tri thức khoa học xã hội để hiểu, đánh giá các hiện tượng lịch sử và nhận diện, giải quyết các vấn đề khoa học xã hội nhằm phản biện và định hướng xã hội. - Hội nhập, thích nghi với mọi điều kiện, môi trường làm việc trong hoạt động nghề nghiệp, nghiên cứu. <p><i>* Kỹ năng chuyên môn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai được những thành tựu mới của khoa học lịch sử, nhất là lịch sử Việt Nam trong nghiên cứu đáp ứng nhu cầu thực tiễn; trong dạy học và phát triển chương trình giáo dục lịch sử Việt Nam ở trường phổ thông, cao đẳng, đại học. - Phân tích, đánh giá và vận dụng dữ liệu về kiến thức lịch sử Việt Nam nói chung, lịch sử khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên nói riêng trong hoạt động nghề nghiệp và 			
--	--	--	--	--	--

		<p>các công việc cụ thể nhằm thực hiện tốt công việc của chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những hướng nghiên cứu mới, những sự kiện, hiện tượng lịch sử chưa được nghiên cứu, khám phá để vận dụng vào hoạt động nghề nghiệp. <p>*Thái độ, phẩm chất đạo đức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học có tinh thần, thái độ học tập tích cực nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực để tham gia giảng dạy và nghiên cứu phù hợp với chuyên ngành đào tạo, đáp ứng nhu cầu kinh tế - xã hội của đất nước, địa phương; có khả năng giao lưu, hội nhập quốc tế. - Có phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, có trách nhiệm với xã hội và môi trường khoa học. <p>*Trình độ ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình độ năng lực ngoại ngữ của học viên đạt được ở mức tương đương cấp độ B1 của Khung Châu Âu Chung hoặc bậc 4/6 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam. 			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống giảng đường, phòng học hiện đại, được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học hiện đại phục vụ cho dạy học và thực hành các kiến thức chuyên ngành. - Học viên có thể tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học chuyên sâu về Lịch sử Việt Nam. - Thư viện Nhà trường và Khoa KHXH & NV có đủ tài liệu tham khảo hiện đại, cập nhật về Lịch sử và các tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập chuyên ngành Lịch sử Việt Nam - Học viên tham gia các hoạt động ngoại khóa theo các chuyên đề. - Thực tập, thực tế theo chương trình đào tạo. 			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Lịch sử Việt Nam hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>			

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có đủ khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ Tiến sĩ.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<p>Sau khi tốt nghiệp, người học có thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia giảng dạy và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Giảng dạy và nghiên cứu lịch sử tại các trường đại học, cao đẳng. - Tham gia công tác tại các cơ quan Đảng, hành chính sự nghiệp và các đoàn thể xã hội hoặc liên quan trực tiếp hoặc có thể vận dụng được những kiến thức ngành Lịch sử Việt Nam. - Thực hiện nghiên cứu tại các viện, trung tâm và nghiên cứu lịch sử địa phương đáp ứng nhu cầu kinh tế - xã hội của đất nước, địa phương. 			

XII. KHOA NGOẠI NGỮ

1. Ngành Ngôn ngữ Anh (Hệ Đại học, MS: 7220201; Hệ Thạc sĩ, MS: 8220201)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo Quy chế tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành	Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành		Theo Quy chế tuyển sinh đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học hiện hành
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ		<p>* Kiến thức: Có kiến thức lý thuyết về ngôn ngữ học, ngôn ngữ Anh và các khoa học có liên quan; mở rộng và cập nhật kiến thức về</p>	<p>* Kiến thức: - Người học nắm vững những kiến thức chung về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kiến thức đại cương</p>		<p>* Về kiến thức: - Giúp sinh viên nắm vững những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ Anh, văn hóa xã</p>

ngoại ngữ đạt được	<p>ngôn ngữ và văn hoá các nước nói tiếng Anh để có thể vận dụng chúng một cách chủ động, sáng tạo vào nghiệp vụ biên dịch, phiên dịch, giao tiếp và giảng dạy tiếng Anh trong các phạm vi, điều kiện và hoạt động công tác cụ thể, phục vụ sự nghiệp phát triển khoa học - kỹ thuật, kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của đất nước.</p> <p>*Kỹ năng: Phát triển các kỹ năng giao tiếp và làm việc bằng tiếng Anh, nhất là các kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, nghiên cứu và trình bày, công bố kết quả nghiên cứu thuộc chuyên ngành ngôn ngữ Anh.</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ Ngoại ngữ 2 đạt bậc 3/6 Khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế tương đương, còn hạn.</p>	<p>làm nền cho việc rèn luyện phẩm chất chính trị cho cử nhân khoa học ngành tổng hợp tiếng Anh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên nắm vững những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ Anh, văn hóa xã hội và văn học Anh - Mỹ. - Bảo đảm cho sinh viên đạt được trình độ nghiệp vụ đủ để hoạt động và công tác có hiệu quả trong các lĩnh vực biên-phiên dịch, hoạt động nghiệp vụ du lịch, kinh doanh, kinh tế - xã hội. - Trang bị cho sinh viên kiến thức về các kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học tập nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng, hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn học hoặc văn hoá văn minh của các nước cộng đồng Anh ngữ, đồng thời giúp sinh viên phát triển năng lực hợp tác, khả năng thuyết trình bằng tiếng Anh. <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện và phát triển các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh ở mức độ thành thạo trong các tình huống giao tiếp xã hội và trong công tác chuyên môn. - Bảo đảm cho sinh viên đạt được trình độ nghiệp vụ đủ để hoạt động và công tác có hiệu quả trong các lĩnh vực biên phiên dịch, hoạt động nghiệp vụ, kinh doanh, kinh tế xã hội. Đảm bảo cho sinh 	<p>hội và văn học Anh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo đảm cho sinh viên đạt được trình độ nghiệp vụ đủ để hoạt động và công tác có hiệu quả trong các lĩnh vực biên-phiên dịch, hoạt động nghiệp vụ, kinh doanh, kinh tế - xã hội. - Trang bị cho sinh viên kiến thức về các kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học tập nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng, hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn học hoặc văn hoá văn minh của các nước cộng đồng Anh ngữ, đồng thời giúp sinh viên phát triển năng lực hợp tác, khả năng thuyết trình bằng tiếng Anh. <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện và phát triển các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh ở mức độ thành thạo trong các tình huống giao tiếp xã hội và trong công
--------------------	--	---	--

			<p>viên nắm vững kiến thức và kỹ năng thực hành các bộ môn cơ bản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng (các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết); có kiến thức tốt về tiếng Anh và sử dụng thành thạo tiếng Anh ít nhất tương đương bậc 5/6 theo khung ngoại ngữ 6 bậc của Việt nam; bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn học hoặc văn hoá, văn minh của các nước thuộc cộng đồng Anh ngữ. <p>*Thái độ học tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực tham dự các giờ lý thuyết trên lớp; tự giác nghiên cứu, tìm hiểu bài học theo yêu cầu của giảng viên, hoàn thành các bài tập và trả lời câu hỏi chuẩn bị bài trước khi đến lớp; chủ động chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập và tham khảo. - Cần cù, năng động tiếp thu kiến thức. <p>*Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp ngành ngôn ngữ Anh có trình độ tiếng Anh tương đương bậc 5 theo khung năng lực NN 6 bậc của Việt nam, và trình độ ngoại ngữ 2 đạt trình độ bậc 3 theo khung năng lực NN 6 bậc của Việt Nam.</p>	<p>tác chuyên môn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo đảm cho sinh viên đạt được trình độ nghiệp vụ đủ để hoạt động và công tác có hiệu quả trong các lĩnh vực biên phiên dịch, hoạt động nghiệp vụ, kinh doanh, kinh tế xã hội. Đảm bảo cho sinh viên nắm vững kiến thức và kỹ năng thực hành các bộ môn cơ bản. - Trang bị cho sinh viên kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng (các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết). <p>*Thái độ học tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực tham dự các giờ lý thuyết trên lớp; tự giác nghiên cứu, tìm hiểu bài học theo yêu cầu của giảng viên, hoàn thành các bài tập và trả lời câu hỏi chuẩn bị bài trước khi đến lớp; chủ động chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập và tham khảo. - Cần cù, năng động tiếp
--	--	--	--	--

						<p>thu kiến thức</p> <p>*Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp ngành ngôn ngữ Anh phải có trình độ tiếng Anh đảm bảo đạt bậc 5 theo khung năng lực NN 6 bậc của Việt nam.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các công cụ Google for Education để hỗ trợ sinh viên chủ động trong học tập và nhận được sự hỗ trợ từ giảng viên - Các hoạt động xê mi na khoa học của Khoa và các Bộ môn; - Các hội thảo chuyên ngành ngôn ngữ, ngôn ngữ Anh và Phương pháp giảng dạy tiếng Anh của quốc tế, quốc gia, Đề án NNQG 2025 và Trường Đại học Quy Nhơn; - Các buổi bảo vệ đề cương luận văn và luận văn thạc sĩ của khoa và của trường; - Các buổi thảo luận và nghiệm thu các đề tài khoa học các cấp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình hợp tác quốc tế có giảng viên nước ngoài tham gia đồng giảng dạy một số học phần - Chương trình thực tập thực tế - Ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các công cụ Google for Education để hỗ trợ sinh viên chủ động trong học tập và nhận được sự hỗ trợ từ giảng viên - Câu lạc bộ tiếng Anh - Diễn đàn tiếng Anh cộng đồng - Các chương trình hoạt động ngoại khóa do Hội sinh viên và Đoàn thanh niên tổ chức. 		<ul style="list-style-type: none"> - Ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các công cụ Google for Education để hỗ trợ sinh viên chủ động trong học tập và nhận được sự hỗ trợ từ giảng viên - Câu lạc bộ tiếng Anh - Diễn đàn tiếng Anh cộng đồng
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		<p>Chương trình đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Ngôn ngữ Anh hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>	<p>Chương trình đào tạo đại học ngành Ngôn ngữ Anh hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>		<p>Chương trình đào tạo đại học văn bằng thứ 2, hệ vừa làm vừa học theo hệ thống tín chỉ. Xem chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh</p>
V	Khả năng		Có thể học lên bậc Tiến sĩ các chuyên	Sinh viên được trang bị các kiến thức về		Sinh viên được trang bị

	học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	ngành sau: - Ngôn ngữ Anh; - Ngôn ngữ học ứng dụng; - Ngôn ngữ học so sánh đối chiếu; - Ngôn ngữ học; - Lý luận và Phương pháp dạy học Bộ môn tiếng Anh; - Văn hóa học; - Quản lý giáo dục; - ...	nghiên cứu khoa học, tự bồi dưỡng nghề nghiệp. Vì vậy có thể tham gia các khóa học nâng cao trình độ Thạc sĩ, hoặc tiến sĩ sau khi ra trường.		các kiến thức về nghiên cứu khoa học, tự bồi dưỡng nghề nghiệp.
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	- Tham gia các công việc tại các sở, ban, ngành nhà nước có yêu cầu cao về trình độ và năng lực tiếng Anh; - Tham gia làm việc cho các công ty nhà nước và tư nhân ở các vị trí yêu cầu sử dụng tốt tiếng Anh như: ngoại giao, lễ tân, biên-phiên dịch, xuất nhập khẩu, truyền thông, văn hóa-du lịch, dịch vụ ... - Có thể tham gia giảng dạy tại các trường phổ thông các cấp, trung cấp, cao đẳng và đại học tại địa phương và trong cả nước.	- Tham gia các công việc văn phòng tại các sở, ban, ngành có yêu cầu trình độ và năng lực tiếng Anh. - Tham gia làm việc cho các công ty nhà nước và tư nhân ở các vị trí yêu cầu sử dụng tiếng Anh như: lễ tân, phiên dịch viên, biên dịch viên, các công việc trong ngành du lịch – lữ hành, nhân viên ngoại giao, nhân viên ngành hàng không ... - Có thể tham gia giảng dạy tại các trường phổ thông trung học, trung học cơ sở và tiểu học trong tỉnh và khu vực.		- Tham gia các công việc văn phòng tại các sở, ban, ngành có yêu cầu trình độ và năng lực tiếng Anh. - Tham gia làm việc cho các công ty nhà nước và tư nhân ở các vị trí yêu cầu sử dụng tiếng Anh như: quản lý, lễ tân, phiên dịch viên, biên dịch viên, hướng dẫn viên du lịch, ngoại giao ...

2. Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc (MS: 7220204)


STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính

					quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học nắm vững những kiến thức chung về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kiến thức đại cương làm nền cho việc rèn luyện phẩm chất chính trị cho cử nhân khoa học ngành tổng hợp tiếng Trung Quốc. - Sinh viên nắm vững những kiến thức cơ bản, hiện đại về đất nước (địa lý, lịch sử, văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị...), con người Trung Quốc; về ngôn ngữ tiếng Trung Quốc(văn tự, ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, lý thuyết dịch...), - Được trang bị những kiến thức cơ bản về phương pháp học tập và nghiên cứu ở đại học, tạo cơ sở cho sinh viên tiếp tục học cao hơn ở các chương trình sau đại học. - Nắm vững kiến thức cơ bản về Ngôn ngữ Trung Quốc, có trình độ tương đương với HSK5 trở lên trong các công việc biên phiên dịch sách báo song ngữ Trung-Việt; phiên dịch song ngữ Trung- Việt; hướng dẫn du lịch bằng Tiếng Trung; học tập cao lên hoặc học tập các chuyên môn khác bằng Tiếng Trung hoặc tham gia các công việc Tiếng Trung khác trong phạm vi mà trình độ có thể đáp ứng. <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện và phát triển các kỹ năng giao tiếp làm việc nhóm, lãnh đạo, phát hiện và giải quyết vấn đề, tư duy, phản biện, sáng tạo. - Sử dụng ngoại ngữ không chuyên(Ngoại ngữ 2) và công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra trở lên. - Sử dụng thành thạo tiếng Trung Quốc thể hiện qua các kỹ năng: Nghe, Nói, Đọc, Viết, Dịch; có kỹ năng cần thiết trong việc xử lý nghiệp vụ liên quan đến các nghiệp vụ Biên dịch, Phiên dịch, Nghiệp vụ du lịch, Nghiệp vụ văn phòng hoặc giao dịch kinh doanh... <p>*Thái độ học tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực tham dự các giờ lý thuyết trên lớp; tự giác nghiên cứu, tìm hiểu bài học theo yêu cầu của giảng viên, hoàn thành các bài tập và trả lời câu hỏi chuẩn bị bài trước khi đến lớp; chủ động chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập và tham khảo. - Cần cù, năng động tiếp thu kiến thức. <p>*Trình độ ngoại ngữ:</p>		

				chính quy	2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tuyển sinh trong cả nước, theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> + KT1: Có hiểu biết sâu sắc về khoa học cơ bản để tự học tập suốt đời; + KT2: Có kiến thức chuyên ngành sâu rộng để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật ô tô; + KN1: Có kỹ năng kiểm tra, kiểm định, chẩn đoán, vận hành bảo dưỡng và sửa chữa được các hệ thống điện và điện tử trên ô tô; nghiên cứu, cải tiến các hệ thống của động cơ đốt trong, ô tô để nâng cao hiệu quả sử dụng; + KN2: Có kỹ năng tính toán, thiết kế được các chi tiết, phân tích được bản vẽ kỹ thuật các cơ cấu và các hệ thống của động cơ đốt trong và ô tô; + KN3: Có khả năng quản lý và kinh doanh dịch vụ liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật cơ khí động lực; + KN4: Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, lãnh đạo, phát hiện và giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, sáng tạo và đưa ra những tư vấn chuyên môn có giá trị trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật ô tô; + KN5. Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. +TD1: Có đạo đức nghề nghiệp, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, có trách nhiệm với xã hội và môi trường; 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có đầy đủ giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, thư viện điện tử, hệ thống internet, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu. Có các trung tâm văn hóa, thể thao phục vụ cho sinh viên. - Có Trung tâm thực hành ô tô. - Tổ chức các hoạt động thực tế chuyên môn tại các nhà máy sản xuất ô tô trên địa bàn tỉnh và các tỉnh lân cận. - Có chính sách hỗ trợ học bổng theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Quy Nhơn. - Học bổng của cá nhân và doanh nghiệp tài trợ. 		
IV	Chương trình			Chương trình đào tạo kỹ sư Công nghệ kỹ thuật ô tô hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Xem		

	đào tạo mà nhà trường thực hiện		chi tiết tại: https://qnu.edu.vn/vi/cong-khai/cong-khai-ctdt-cua-cac-nganh		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ trong và ngoài nước		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc với vai trò trực tiếp quản lý hoặc trong lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật ô tô tại các công ty, nhà máy sản xuất-lắp ráp ô tô, lập trình, thiết kế phần mềm, hệ thống điều khiển ô tô, công ty kinh doanh và dịch vụ bảo trì, sửa chữa ô tô, các cơ quan kiểm định cơ giới đường bộ, các đơn vị quản lý hành chính và chuyên môn liên quan đến ngành. - Làm việc với vai trò trưởng phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, xí nghiệp, viện nghiên cứu chuyên ngành cơ khí ô tô và cơ khí động lực hay giảng viên giảng dạy trong các trường cao đẳng, đại học. - Trưởng ngành khai thác, bảo trì, sửa chữa ô tô và thiết bị động lực trong doanh nghiệp. - Trưởng garage, trưởng chuyên lắp ráp, sản xuất ô tô. - Chuyên viên kiểm định trong các trạm đăng kiểm. - Chủ doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ ô tô. 		

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c);
- TT.CNTT&TT (để đăng Website);
- Lưu: VT, KTBĐCL. 

Bình Định, ngày 28 tháng 06 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Đoàn Đức Tùng